

Thiệp Mừng

Chỉ về cái hay dở của ông thầy « Mèo », không khỏi có một ít người ở xa nghĩ cho chúng tôi có ác cảm gì riêng đối với y. Sự thật, chúng tôi chỉ muốn mở mắt đồng bào đừng nghe lời phờ phính, mà như là các bà các cô, hề động có sự gì buồn phiền là đi coi bói, coi tướng.

Ông N.P.T, một vị bằng hữu của bản báo, ở Mũi-Né có viết thư về thuật sự « tài tình » của thầy Mèo. Táng dóc mà nuốt cho trơn 1\$ xong rồi, thầy Mèo nói với ông N.P.T: « Thầy háy đợi ba năm nữa, nếu không quá y như lời tôi nói, thầy lại đây chưởi ch... tôi, tôi cũng ưng.» Không cần gì đợi đến ba năm, ngay lúc đó, thầy Mèo cũng đã nói trật lất rồi. Ông N.P.T. có chỗ làm hân hời mà thầy Mèo dám nói: « Thầy còn phải lưu lạc trong một lúc lâu lắm mới có chỗ ăn làm... » tuy thế, từ Mũi Né vô đây tiền xe cũng bộn, Ông N.P.T. không buồn chưởi làm chi.

Chúng tôi xin đọc giả háy đổi đài với chúng tôi một cách mật thiết như ông N.P.T. Khi chúng tôi viết bài nào đúng, phải, thì xin viết thư cho biết, mà khi viết bài nào sai quấy thì cũng cho háy háy biết được mà sửa đổi. Ngay trong việc « Lương Gạt Phụ Nữ » ý kiến bà con, nhất là bạn phụ nữ nghĩ sao xin cho chúng tôi được biết. Nếu gọi rằng quấy thì cũng chỉ báo đính chánh dùm.

Bản báo có được thư của một số đồng dân làng Hòa Lộ, tổng Minh-dạt (Bentre) yêu cầu xin quan trên đừng đóng cửa trường Ấy. Số là trường Hòa-lộ ở thân giữa trường Mô-cây và trường Xếp, nên quan lớn chánh dạy làng phải đóng cửa trường Ấy, để cho học trò đi học trường Xếp hay Mô-cây cho đỡ tốn công nhò. Số học trò trường Hòa-Lộ được đến 50, mà Hòa-lộ thì cách xa hai chỗ kia đến 4, 5 cây số, học trò làm sao đi về về một ngày 4 lần cho được. Chúng tôi rất trông mong nơi lòng tốt của quan

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

Bon Prime N° 50
Để lãnh đồng hồ

Có đủ 52 cái bons liên tiếp, cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bản-báo không thể nhận.

Chúc mừng năm mới



Năm mới 1935 với thân bằng quyến thức với nhau lại không chúc lành, chúc phúc?

Bức vẽ trên đây là do một nhà hội họa Henry Weingluck các cô vẽ chơi vui, nhơn dịp đầu năm 1935, đủ 92 thứ chữ dịch câu chúc mừng năm mới « Bonne Année » của Pháp. Trên cao hết, bên trái là chữ Ả-rập, cụu hy lạp và Arménien; bên mặt là chữ Algérie, yiddish và géorgien. Rồi bắt đầu từ trái và

A. H. 619

Tuý bút

TRÔNG SAO ĐỪNG CÓ BAN ĐÊM

TRONG khoảng 30 năm nay, khoa học mở mang tấn tới một cách thật là mau, vì ông tấn kỹ, ai thấy cũng phải lấy làm ghê sợ. Sự mới lạ của khoa học càng ngày càng thấy xuất hiện thêm hoài, không biết năm ba chục năm nữa thì nó mới lạ đến đâu mà nói. Nhiều người tin chắc rằng nay mai khoa học thay đổi cả mặt mũi của hoàn cầu, dành cướp hết quyền hành của tạo hóa lặn.

Khoa học càng ngày mở mang tấn tới, có lợi mà cũng có hại cho nhơn loại thế-giới, chứ không phải là chỉ có lợi mà thôi đâu. Thi tại nạn Kinh-tế 4, 5 năm nay, một phần là do khoa-học cơ-khi tấn tới quá độ mà ra đó.

Vi dụ, gọi là khoa học tấn bộ mà người ta lo tìm tới chế-tạo ra nhiều thứ binh-cơ vô-khi để giết nhau cho dữ cho mau, đại khái như trùng độc nọ thuốc độc kia có thể tận sát nhơn dân cả một thành thị trong giây lát, hay là như kiểu súng liên thính mới, một phút đồng hồ bắn ra 1500 viên đạn; trời ơi! khoa-học tấn bộ thế ấy độc hại nguy hiểm biết bao!

Chớ chi người ta biết lựa chọn kèm chế, chỉ cho khoa-học mở mang tấn tới về phương diện nào được loàn lợi cho nhơn sanh thế mà thôi! Van lạy các ông khoa-học chỉ nên chuyên chú về chỗ đó cho loài người nhờ.

Sao các ông không mau mau hoàn thành công cuộc làm cho địa cầu hết có ban đêm để cho người ta khỏi phải dùng đèn hơi và hơi điện gì nữa.

Như là dân xứ chúng tôi trông mong hơn hết, vì chúng tôi rầu buồn khổ não về sự phải dùng hơi điện đầu hơi nhiều lắm.

Từ hai năm nay nghe nói có mấy nhà bác học ở Âu-châu và ở Huê-kỳ đã nghĩ ra cách chế ra một thứ ống riêng, đặt ngang mình trái đất suốt từ tây sang đông, để bắt ánh sáng mặt trời nhất sắn vô đó, chùng phân nửa trái đất khuếch bóng mặt trời thành ra đêm tối, thì người ta thả ánh sáng kia ra, cứ thay phiên như thế tự nhiên khắp cả trái đất có ánh sáng như ban ngày hoài, không có đêm tối nữa.

Công cuộc phát minh này hình như chắc chắn rồi, chỉ vì chưa có tiền để làm cái ống dài vát ngang trái đất đặng nhất ánh sáng đó thôi. Số tiền tòa phi có lẽ tới mười mấy ngàn triệu lặn.

Thiệt, chúng tôi đương trông mong sao trái đất hết đêm, cứ sáng như ban ngày hoài, để tránh khỏi đau đen gì hết, kéo lâu nay cái phe tư bản kiếm ăn về mỗi lợi đầu hơi điện khí ở đây bóc lột chúng tôi tệ quá.

(COI TIẾP TRƯỞNG 2)

BỈ CỤC THỐI LẠI

NAM-KỶ TA ĐÃ CÓ MÒI PHỤC-HƯNG

CỔ-ngữ nói « Đất có tuần, nhưn có vận » là phải lắm. Thứ coi nhơn-sanh thế-đạo từ xưa, những cái vận hội hưng vong, trị loạn, bỉ thời, thanh suy, từng trải biết bao nhiêu phen xây vắn đắp đổi. Mỗi cái vận-hội đó vốn phải theo lẽ tuần - hoàn tự-nhiên mà ả hiện đời thay, hề hết vận-hội này tất phải thay sang tới vận-hội khác chớ không bao giờ một vận-hội nào cứ kéo thặng một hơi mãi được.

Cái nạn kinh-tế khủng-hoảng ở xứ ta bấy lâu, chính là một vận-hội nghèo túng gian nan bất ta phải chịu, sau một thời-kỳ yên vui phong phú khá lâu. Vận-hội nà hèo từng gian nan này kéo dài 5 năm ròng rã tới giờ, kể đã đầy đưa mòn mỏi và làm cho chúng ta khổ não tới nước lăm rồi; vậy nay chắc phải đến hồi cái vận-hội thái-bình hưng vượng sang qua cho ta, là lẽ tự-nhiên. Thiệt không lẽ nào cảnh nghèo nỗi khổ

còn chưa đã thêm, muốn đeo dính lấy ta lâu lác hơn nữa!

Cứ lấy lẽ thiên-đạo tuần-hoàn như thế mà nói, đủ cho ta tin chắc rằng nay đã đến cơ phục-hưng; huống chi lại lấy nhơn-sự hiển-nhiên mà xem, thấy có những cái dấu tỏ ra ta có mòi phục-hưng thiếu gì!

Số gạo Nam-kỷ ta xuất-cảng nội trong 15 ngày cuối tháng giêng tây mới rồi tới 78.364 tấn. Coi nội con số đó đủ thấy cái vẻ khởi-sắc và thử so sánh lại mấy năm trước mới thấy nó có giá-trị ra thế nào: cùng một thời-kỳ ấy năm 1932 chỉ có 49.414 tấn, năm 1934 chỉ có 44.564 tấn thôi.

Mấy lâu tưởng là mất cái mòi hàng Trung-quốc rồi, té ra bây giờ họ lại mua của mình; gạo mình xuất-cảng một phần lớn là nhờ nội-địa Trung-quốc và hải-cảng Hong-kong tiêu-thụ cho. Đầu năm 1935, họ mua gạo mình được

62.380 tấn, thế là khá lắm đó, chớ năm ngoái cũng tháng này họ chỉ mua có 10.000 tấn thôi.

Kề vậy cũng là một cái triệu đáng mừng; mà số dĩ đầu năm nay ta bán cho Tàu được khá như hết, hình như bởi mùa màng năm rồi họ thất, vả lại thuở nay họ vẫn ưa mua gạo của ta hơn ưa mua gạo của các xứ khác, hề được giá thị họ kiếm mình mà mua hoài. Chớ chi tiề-tệ của ta được nhẹ giá xuống chút và thuế thương-chánh được dễ dàng giảm bớt đi, thì cuộc thông thương ở giữa ta và nước Tàu sẽ khôi-phục thanh - vượng mau lắm, và sẽ có lợi ích cho ta rất nhiều.

Tôi đem con số xuất-cảng trên đây mà cho là dấu tỏ hưng vượng, chắc sao cũng có người lắc đầu trề mòi.

Hưng vượng nỗi gì? Trước kia giá lúa trung-bình một giạ 1p.40, hằng năm lúa (COI TIẾP TRƯỞNG 2)

Nam-kỳ Ta Đả Có Mòi Phục-Hưng

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Từ bút

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Có nửa năm nay, mấy hàng dầu... nhà nào cũng phải rên. Có nhà, trước kia thường thường...

Chắc trong thiên hạ còn nhiều... Chừng trái đất hết đêm thì hơn...

TRƯƠNG-THIỆT



Giới thiệu sách mới

- 1. Mấy vần thơ của Nguyễn-thế-Lữ... 2. Methode rapide de langue francaise... 3. Văn đàn-bảo-giám... 4. Cựu Tám Lộ... 5. Sách chơi Xuân năm Ất-hợi... 6. Sào-Nam thi-tập của cụ Phan-hội-Châu...

Cảm tạ

Tôi đi cố động ở lĩnh Biênhòa... Nguyễn-thanh-Dân

Ở Nam-vang

Cần dùng một người phụ-nữ, vui vẻ, bất thiệp, thông thạo tiếng pháp... Boite postale N° 101 Phnômpenh

gạo xuất-cảng thân lợi vô cho nông-gia được 119 triệu-dồng; bây giờ một gia lúa có hai ba...

Vấn biết tình cảnh thiệt hơn có vậy đó, song « thời-dại nào, kỹ-cương ấy » mòi phải, chờ ta đem nay phân bì so sánh với xưa sao được? Chuyện cũ đã qua, nay ta chỉ nên biết ngày nay, và lo ngày mai.

Tình hình công thương xem ra cũng có vẻ khôi phục nhiều ít. Ta dạo quanh Saigon-Cholon thử đề ý coi: nhiều tiệm đóng cửa, giờ đã lần lần mở lại.

Nhờ cái chánh sách mạnh bạo khoan hồng của quan thống-đốc Pagès mà công nơ Nam-kỳ khởi sắc bộn bâng. Vì du ngài tha thuế thân nhiều ít cho dân Huế -kiều, mà có 12.000 chú khách bấy lâu trốn thuế ẩn mình, giờ lại xuất đầu lộ diện, đóng thuế để làm ăn.

Ngài lại giảm thuế thân bốn xứ 5 cắt, bớt thuế điền chút ít và hạ thuế ba tăng 10%, những cách tử tế khôn khéo đó đã lợi — chẳng nhiều cũng ít, có còn hơn không — cho dân mà nguồn lợi của công nơ cũng được tấn tới dồi dào khá lắm.

Đầu năm nay, thấy có ít nhiều hãng buôn bán xưởng chế - tạo đã khởi cuộc kinh doanh lại, hay là rục rịch văn-hồi công việc làm ăn;



M. Louis Rollin, ministre des Colonies

Ông thượng thư bộ thuộc địa Rollin quở Hội đồng quản hạt sao giao thiệp với Liên-Đoàn Lúa-Mi, té ra chính nhờ « sự giao thiệp ấy mà ngày nay có được cái kết quả tốt đẹp may mắn đó.

vậy chẳng phải là những cái hiện-tượng phục-hưng lần hồi hữ là gì?

Thứ tò mò xem qua cuốn sổ của sở kiểm soát xe hơi cũng thấy khác về đôi chút: Trong năm 1934, các hãng xe hơi Saigon bán ra 713 cái xe, hơn phân nửa là xe mới, chỉ có 300 cái là xe cũ thôi. Thế là số xe năm ngoài bán được, 'rời hơn năm 1933 tới 247 chiếc lận. Trời ơi! Trong khoảng 12 tháng mà trên 700 chiếc xe hơi bán ra, nghĩa là trung mỗi tháng bán 60 chiếc, không phải là tình hình trong xứ có vẻ khởi sắc mà người ta sấm xe hơi được như vậy sao!

Hay là dân - đình làng báo chúng tôi cứ xem ngay báo giới biết tình hình trong xứ có mòi phục - hưng. Tiệt vậy, mấy tháng nay báo chỉ ở đâu bẽ ỏ và khai sanh nhiều quá; ba bữa chợ tết, những báo đặc biệt xanh đỏ, bày đầy một bàn dài mười thước chưa hết, nếu không có người đọc, nếu người đọc không sẵn tiền mua, thì báo chỉ để ra được nhiều đến thế?

Tóm lại, chẳng nhiều thì ít, tình hình trong xứ ta lúc này có biện ra văn vẻ phục-hưng hay đó là cái diêm báo trước rằng vận hội phục - hưng sắp xuất hiện nay mai. Mấy năm mọn mòi từng nghèo ta còn gượng gạo chịu được thay, giờ ta cứ nên lạc - quan, cứ nên phần-chấn, để xây dựng và đón rước cái vận-hội mới của ta.

Dầu sao mặc lòng, 5 năm kinh-tế khùng-hoảng cũng là bài học xứng đáng cho ta ở đời. Người ta vẫn trách ta hồi nào phong phú thanh vượng kia ta xa xỉ, ta hào phóng vô độ, ta không biết tiết-phòng, thành ra khi đập vào «tủ bụi gai khùng-hoảng, mòi phải đan đón quá đi. Kể ra lời trách đó cũng có một phần đúng sự thiệt của nó. Vậy nay có cơ lần hồi phục-hưng, rồi tới hồi thanh - vượng, ta không nên quên cái nông nỗi 5 năm vừa qua, mà phải biết tiết chế sự sanh hoạt của ta mòi được.

Q. C.

Bòn báo khai sự

- 1. Xin chú vị đại lý mau mau tính số tháng Janvier và số tết gởi về lập tức, không được trễ trễ. 2. Xin chú vị độc giả mua báo mắng hàng gởi bạc mua tiếp để có báo coi thường tuần, khỏi ngưng chặn. 3. Xin chú độc-giã còn thiếu tiền báo mau mau gởi tiền trả, chúng tôi khỏi phải phiền sở bưu-điện đòi dùm. 4. Xin chú vị cổ-động biết giùm cho rằng từ nay trở đi nhà báo như định không hề bán chịu báo cho một vị nào, vậy ai có mua phải trả tiền trước (lựa trong 2 cách: 1. trả tất một lần, 2. ba kỳ: 2.20 và tháng sau mỗi tháng 1.50) chứ nếu gởi tiền những vị nào mà không có tiền báo không kể đến. 5. Những vị cổ-động và thông tiền xin gởi 1 cái hình về nhà báo thay carte mới 1935. 6. Hiện này nhà báo đương thừa Biền-ly 2 vị cổ động thân tiền của độc giả mà không gởi về nhà báo, vậy xin lục châu chú-tôn cứ vui lòng mua báo và trả tiền cho mấy vị cổ-động có giấy tờ chánh thức, nhưng khi trả tiền rồi chịu khó cho chúng tôi hay liền, như thế chúng tôi chịu cá tránh nhậm.

T.V.T.B.

Thiệt Non

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

lớn Chánh Giraud-Gillet cho mở cửa trường Hòa-lộc cho con em trong làng có chỗ học tập.

Trong tháng Octobre và Novembre rồi, có hai chiếc xáng đến vét kinh Quán-lộ từ Ngã - năm (Rachgiá) tới Đầu-Sầu (Camsu) làm hư hao mùa màng nhà cửa hai bên bờ rất nhiều. Nghe tin Chánh phủ tỉnh bởi thường sự thiệt hại, có Quan Chủ Quận đến xét, nhưng không biết sao từ đó đến nay em ru không thấy nói đến. Mong quan Thống đốc lưu tâm đến cho dân nghèo nhờ.

Thiên hạ đồn rắng Tết năm nay những người buôn bán hàng bông 'ô là nhiều lắm vì trái cây bán không hết phải đem đổ dưới sông vô số. Mấy chú tung vì vậy mà cũng kêu trời như bộng.

Báo Indochine Nouvelle mấy số sau này kịch-bát hẳn hỏi ông Phan Bửu-An Cai - tổng Phong-nam (Sadee) mà báo ấy tố cáo là một đại bộm, lấy sự mua danh bán trước làm tôn-chỉ phận sự. Chính chúng tôi cũng có nghe một vị lương chức đến than phiền khỏe lóc, có xin chúng tôi can thiệp dùm. Ngay gian một ngày một rõ, vì vậy mà chúng tôi đề chậm chậm điều - tra chưa vội nói đến. Có 2 là: ông An vô tội, chúng cáo gian hay ông An có tội, sự tố cáo của chúng là có thật. Chờ xem,

Có tin ngày 3 Mars mở cuộc tuyên cử hội đồng quản hạt. Nghe đồn ông Nguyễn-phan-Long sẽ hiệp cùng ông thầy kiện Huỳnh-văn-Chính mà ứng cử ở Saigon Cholon Tân-an Mỹ-tho. Ông Long mà đứng chung số với ông Chính e khi không được kết quả hay cho cả hai người chàng? Ngoài ra, mấy ông cũ cũng hăm hờ ra dự cử, nhưng cách dự cử coi khác xưa nhiều lắm vì có nhiều cuộc « bắt cặp » rất dị kỳ, cả hai thứ đều không ai ngờ trước được.

Phía bên « rẻ » và « mới » cũng có nhiều tay nhẩy ra tranh cử giựt giá. Chúng ta sẽ mục kịch được nhiều tướng... thuở nay chưa hề mục kịch bao giờ. Ví dụ như ông L. V. T. sẽ ứng cử ở Thudaumot, Bienhos, Tayninh, Baria là một vị cang-di-đa chưa ai nghe tên tuổi bao giờ. Lại có 2 tờ báo xỏ ra mòi tờ một số, báo nào cũng sẽ hô bầy gả mình cho nước là bầy gả « tờ » đủ tài đức khác. Hai tờ báo nói đó là tuần báo viết bằng chữ Pháp.

Riêng chúng tôi chắc cứ tri ngày nay đã khá lắm rồi, những cái mánh lối dùng mà lờ người xưa kia các ông dư rỏ. Ai có đại mua thăm thì các ông ăn rồi chừng vô Isoloir chỉ có trời với các ông biết các ông bỏ cho ai thôi. Vì vậy nên chúng tôi chắc rằng tuy cách vận động kỳ hội đồng này cũng không khác chi những kỳ trước có đều quý vị cử trí sẽ không kể những ảnh hưởng bên ngoài mà chỉ lựa chọn theo lương tâm, không phân biệt già trẻ chi cả miễn là người có tài, ngay thật à tận tâm là đủ.

VIỆT-LAN

Có nhiều vị cổ động cho các báo khác mà miệng nói của TÂN-VÂN Nhiều vị quê mùa trả tiền, tưởng là mua TÂN-VÂN, đến chừng sau mới rõ là lừa. Vậy khuyên đồng bào phải coi chừng kẻ gian, huộc đưa tờ giấy ra coi hẳn hoi.

Theo con số kết toán tất niên thì trọn năm vừa qua tiệm Thanh-Thanh (120 Bd de la Somme-Saigon) làm trung gian tiêu thụ cho các nhà thuốc Annam Trung Nam Bắc được hết thảy 9.525\$ mà riêng một mình nhà thuốc Nam-thiên-Đường Hanoi đã chiếm hết 53'5\$ rồi. Được vậy là bởi thuốc hay nên nhiều người dùng đã dành mà ông nhờ có cái tên «hên» nên mới làm nổi «trời» ở cõi Nam giữa lúc thế lực nhà thuốc Võ-văn-Vân, Ông Tiên và Nhành Mai dương bành trướng ở Hoành-son Nhi-thủy. Phải vậy chăng nhà thuốc

NAM-THIEN-DUONG



Đ-CHIẾU, người làng Tân-Khánh, huyện Bình-dương, hạt Gia-định. Sinh ngày 13, tháng 5, năm Nhâm-mão (1822)

Năm qui-mão (1843), vừa được 22 tuổi, thi Hương ở Gia-định, đỗ Tú-tài đầu xứ.

Mất ngày 24, tháng 5, năm Mậu-ti (1888) tại Ba-ri hạt Bến-tre.

Tác-giả quyển thơ Lục-Ván-Tiên, và nhiều thi phú hay được truyền tụng đến nay.

Tò-phụ ở Thừa-thiên

Bấy giờ là triều vua Minh-Mạng. Nguyễn-Đình-Huy (阮暉), người phủ Thừa-Thiên (Huế), huyện Bồ-tiền, xã Phước-diễn, đương làm quan Đốc-bộ, vắng chỉ vua vào Nam-kỳ từ g-chánh quan Tả quân Lê-văn-Duyệt, được sung chức Án-sát, ngời hạt Gia-định.

Quan Án đã có chánh-thất ngoài kia, vào đây lấy một người vợ thứ, người làng Tân-thới (chưa biết huyện nào), tên là Trương-thị-Thiệt.

Bà này sanh ra Nguyễn-đình-Chiếu (tức là Đ-Chiếu). Nguyễn-Đình-Tự, Nguyễn-Đình-Tự và Nguyễn-Đình-Huân.

Cha về kinh chịu tội

Năm qui-tị (1833), Tả-quân Lê-văn-Duyệt đã mất rồi. Về-Khởi dấy loạn giết Bạch-Xuân-Nguyên, là Khâm-mạng địa-thần, lại là t-áo-p-ụ bà Hoàng-phi đức Minh-Mạng.

Cùng với hai ông quan nữa (Bổ-Chánh, Lãnh-Binh), Nguyễn-Đình-Huy bàn rằng: Minh là mang-quan, nếu ở lại thành Gia-Định, thì té ra như miêng đầu ngựa. Đó rồi ba ông bèn trốn về Đ-Đò, đi bộ rất gian-nan nguy-hiểm ròng rã ba tháng trời mới về đến kinh. Cả ba ông bị vua bắt tội « liên can », tước cả chức tước, cho về dân-dã.

Chú. Trong Việt-Nam Sử-Lược (tập thứ II, trang 182-Sơ bản, Hà-nội 1920) Trần-Trọng-Kim chép: « Tỉnh Phan-An (tức là tỉnh Gia-định) có Nguyễn-văn-Quế (阮文桂) làm Tổng-đốc, Bạch-Xuân-Nguyên (白春元) làm Bộ-chánh, Nguyễn-Chương-Đạt (阮章達) làm Án-sát.

« Đến ngày 18 tháng năm, năm qui-tị (1833) là năm Minh-Mạng thứ 14, tên Khởi cùng với 27 người lính « hồi-hương vào dinh quan Bộ, giết « cả nhà Bạch-X-ân-Nguyên, lúc ra « nó gần quan Tổng-đốc là Nguyễn-văn-Quế đem lính đến cứu, nó « cũng giết nốt. Còn quan Án-sát « và quan Lãnh thì chạy thoát « được ».

Chuyện thi văn đúng. Song quan Án-sát thì chính là Nguyễn-Đình-Huy, như chúng tôi xem thấy trong gia-phả nhà Nguyễn-Đình.

Theo thầy nấu sữ xối kính

Chức tước đã bị lột hết rồi, Nguyễn-đình-Huy mới cạo râu, đổi dạng, trốn theo ghe bầu trở vào Giadinh, rồi dắt Đinh-Chiếu là con lớn lại về Thừa-thiên gởi cho người bạn làm Thái-phó, để hầu hạ điều-dậy,

cho được gần gũi học tập văn-chương. Khi ấy, Đinh-Chiếu được mười-hai tuổi. Tám năm sau, Đinh-Chiếu trở về quê mẹ. Hai năm sau nữa, là năm qui-mão (1843) có khoa thi hương tại Giadinh, vào thi, đỗ Tú-tài đầu xứ. Bấy giờ mới 22 tuổi.

Bơ vơ dậm cũ, nẻo đường còn xa

Năm 24 tuổi, Đinh Chiếu ra Thừa-thiên để đi thi Hội. Kỳ thi chưa tới, còn đương lòng nhóng chờ, bỗng ghe bầu trong Giadinh ra đem tin mẹ chết. Lòng hiếu tử, dậm quan-hà, huyết-lệ khôn ngăn, khóc quá đến đổi mù cả đôi mắt, rồi phải bỏ việc thi cử lui về.

Thật là « lờ bề báo hiếu, lờ bề lập thân ».

Dọa đường, nghe danh một ông thầy thuốc, tên là Trung, vốn giòng Ngự-y, bèn đến xin tạm-trú để điều-trị. Bệnh tình quá nặng, dầu lương-y cũng vô-khả-nại-hà, hai con mắt danh phải mù luôn đến chết.

Nhưng Đinh-Chiếu lại học được nghề thuốc có « ám-đặc ».



Lúc này kết hôn

Năm sau mới về đến nhà, đóng cửa cư-tang. Tài đức kiêm toàn, tiếng đồn dậy khắp. Gần xa, sĩ-tử (cho đến Gò-Công, Mỹ-Tho, v.v.) nghe danh, đến xin thọ-nghiệp rất đông. Tiên-sinh vui lòng dạy bảo, tác thành môn-đệ cũng nhiều. Từ đó mà « đò » Chiếu mới lập danh bất-hủ. Trong môn-đệ, có Lê-Tăng-Quỳnh, người làng Thanh-ba, huyện Phước-Lộc (Cần-Giוע), cầm mến tiên-sinh, đem em ruột mà gả cho.

Góc biển nhân trời

Chức thân tàn, ngời dạy học, ngỡ là an. Hay đầu năm mậu-ngũ (1858), Tự-Đức thứ 11, binh Pháp lại hạ thành Gia-định. Tiên-sinh bỏ sự-sân chạy về quê vợ ở Cần-Giוע, cũng vẫn dạy học trò.

Kịp đến khi Cần-giוע bị thất-thứ nốt (1861), thì tiên-sanh chạy về Ba-tri (hạt Bến-tre). Bấy giờ chỉ còn có một người em thứ sáu, vì mấy người em khác đều tử trận cả.

Tình nhà, nợ nước, nỗi gia-đình thân thể, đau thắm chẳng cùng.

Ba-tri là nơi-chân-trời góc biển, trong cõi đất Annam, ra

ở đây chính là tiên-sanh đi tìm thú cùng-tịch, để tồn tâm dưỡng chí. Quan năm áo vải trắng, hoặc vải đen che thân, chớ không hề dùng hàng nhiều.

Lúc ra ngời nghe sách cho học trò, thì mặc áo rộng vải đen, bịt khăn đen, rất nghiêm trang trịnh-trọng.

Mỗi bữa, sáng sớm, năm giờ rưỡi ngời nghe sách cho đến mười giờ thì ăn cơm.

Học-trò ước có hai trăm người, ngời ra hai hàng tả hữu, nghe giảng. Tiên-sanh mắt đã mù, không còn xem sách được, nhưng mỗi bữa hỏi học-trò học từ đoạn nào thì tiên-sanh giảng đoạn ấy, như ngó thấy sách, vì tiên-sanh thuộc lòng các sách.

Lối dạy học của tiên-sinh, cũng như lối thông-thường của người thời ấy, không ngoài sự học khoa-cử. Bắt đầu dạy sách Ấu-Học, rồi sau đến Tứ-Thơ, Tiên-Sử, Hậu-Sử, Ngũ-Kinh. Tuần tự đi đến đó, thì học trò đã học xong chữ. tam thông văn sách rồi. Bấy giờ tiên-sinh mới dạy qua phép làm thi, làm phú, làm văn, mỗi ngày mỗi thứ. Thường thì tiên-sinh ra đề về Sử, hoặc về Ngũ-Kinh.

Nước trong rửa ruột sạch trơn

Tuổi thanh-niên, đáng lẽ tiên-sanh phải vậy - vì g bốn biển cho t-áo-chi tang đồng song le sanh chẳng gặp thời, lại thêm tàn-lạt, nên Nguyễn-Đình-Chiếu không khỏi một tiếng thở-dài: « Xe ngựa lao xao giữa cõi trần « Biết ai thiên-tử, biết ai thần ! « Nhạc Thiền tiếng dứt khôn trông phụng,

« Sĩ Lão biên rồi, khó thấy lâu. « Khỏi mắt Hi-Di đời Ngũ-Quy, « Mỗi lòng Gia-cát lúc tam phân « Công danh chi nữa ăn rồi ngủ « Mặc lượng cao dày xử với phân ».

Ấy là bài thơ thuật-hoại của tiên-sanh, khi đã mù. Sự thế đổi dời, nước non xũng vũng, con nhà học-trò không biết làm sao thì chỉ giữ lấy tấm lòng trong sạch, như ông chài, trong truyện Lục-ván-Tiên: « Nước trong rửa ruột sạch trơn, « Một câu danh lợi, chỉ sơn lòng dấy. »

Không muốn tiếp người chính-phủ

Vào quãng năm 1884, nhà nước Pháp có sai quan chủ-tịch Bến-Tre bấy giờ là ông Ponchon, đến viếng tiên-sinh để « tưởng-lệ vào-sĩ ». Tiên sinh thác bệnh ngời trong buồng không chịu ra tiếp khách.

Tung thế, ông Ponchon phải xin phép vào thăm tận nơi « gường bệnh ». Khi ông Ponchon nói chuyện nhờ ông Đốc-phủ-sứ Lê-q-Hiền làm thông-ngôn, ngời yêu cầu tiên-sanh nhận chánh cho bốn Lục-ván-Tiên. Bấy giờ tiên-sanh có sai người kêu là biện Đổng, chép truyện ấy lại, giao cho ông Ponchon đem về.

Sau, ông Ponchon ba lần đến viếng, cố k-uyển dụ, hỏi thăm đất-cát của riêng của tiên-sinh ở Gia-định tọa-lạc nơi nào, để tìm giao trả lại cho. Tiên-sinh cười mà từ chối rằng: « Đất vua còn phải bỏ nữa, chi là của tôi, có sá gì? »

Ông Ponchon cấp tiền dưỡng lão, tiên-sinh cứ g một mực từ chối, cứ chuyên dạy học-trò và làm thuốc mà nuôi tấm thân tàn, không chịu lãnh mấy may ăn huệ của chánh-phủ mới. (1)

Trong môn-đệ, như g người nào giàu có, mỗi năm cung-cấp cho thầy một « thiên » lúa. Như vậy góp lại cũng đến hai ba ngàn g a một năm.

Lúc ở Saigon chạy về Batri, tiên-sinh còn hai mươi tám nén bạc, cũng là của học-trò thành tựu, đền đáp ơn thầy.



Muốn giữ mình thanh bạch

Cũng như những người « thanh sĩ » khác, tiên-sinh không muốn để mình có dính-dấp tới những gì thuộc về của t-án-trào cả. Có lần hương-chức đến xin cho con trai bé của tiên-sinh, là Nguyễn-Đình-Chiêm đi học chữ quốc-ngữ, bị tiên-sinh mắng cho một mẻ dữ-dội: « Tôi vì ai mà phải đến chốn góc biển chơn trời này, các ông sao lại còn đem chuyện ấy mà nói cùng tôi? »

Cho đến giết đò, tiên-sanh cũng chỉ dùng nước tro, chớ không dùng xà-bông.

(Những sự tiều tiết như vậy đáng cho ta thương chớ không đáng cho ta cười !)

Khi tiết nhà nho

Các cũ-chỉ ấy, ngày nay ta lấy làm câu-nệ hẹp hòi, mà ngày xưa vì hoàn-cảnh nó có cái hiệu-lực pui-thường của nó, làm cho thế-gian cảnh-ngưỡng.

Khi tiết của tiên-sinh lưu-lộ nơi bài thi điếu Phan-Thanh-Giảng, như vậy:

« Non nước tan tành, hê bởi đâu? « Dầu-dầu mây bạc (1) cỡi Ngao-Châu (2) « Ba triều công cán vôi hàng số, « Sáu tỉnh cương-thường một gánh thâu « Trăm Bắc ngày chiều (3) tin điệp vắng, « Thành nam đêm quạnh tiếng quyen sầu. « Minh-sanh chín chữ (4) lòng son tạc (5) « Trời đất từ đây mặc (6) gió thu (7).

Lại một bài nữa bằng chữ nho cũng điếu Phan-Thanh-Giảng:

« Lịch-sự tam triều độc khi t-thần, « Vi công nan báo nhất phương dân. « Long-Hồ ninh-phụ thơ-sanh lão, « Phụng-các không qui học-sĩ-thần. « Bình tiết tăng lao, sanh Phú-Bạc. « Tận trung hà hận tử Trương Tuấn (1) « Hữu thiên ! Lục-tỉnh tồn vong sự, (2) « An đắc khu-khu tự nghĩa-thần (3)

Khi chánh trả về trời đất

Xem qua mấy chuyện trên đây thì biết lòng tiên-sinh trung với nhà Nguyễn là dường nào.

(1) Có người chép là âm âm sóng bủa Ngao Châu, thì sai lầm lắm. Nguyên nghĩa « dầu dầu mây bạc » là xuất tự nơi câu 乘此白雲歸于帝鄉. Thừa thừa bạch vân qui vu đế hương. Nghĩa là: Nương mây trắng ấy, mà về đế-hương.

(2) Ngao châu 熬州, hay là Bãi Ngao, theo tiếng tục thường gọi là chỗ Phan Thanh-Giảng ở, thuộc về làng Bắc-Thanh, tổng Bắc-Thuận (Batri), hạt Bến-tre.

(3) Ngày chiều, đôi với đêm quạnh.

(4) Chín chữ để mình - sanh là 海涯潘姓 書生之樞.

Hải nhai Phan-tính, lão thơ sanh chi cữu. Nghĩa là: quan tài của anh học trò già, họ Phan ở góc biển. Câu ấy có ý trách mình, bắt tội mình. Sở dĩ Phan Thanh Giảng trở như vậy, là sợ về sau, khi chết rồi, người ta yết lên là triệu những tiếng « Học sĩ, Kinh-lược, v.v. »

(5) Lòng son, là đang tâm 丹心. Chớ không phải lòng con, như nhiều người chép.

(6) Mặc, là phó mặc, mặc tình.

(7) Gió thu, tức là Kim-phong 金風. Nguyên phương tây thuộc về sắc trắng. 西方其色白. thuộc kim 金. Nay thì gió thu (kim phong) thuộc kim, mà kim chỉ về hướng tây. Gió thu, tức là ám-chỉ người Pháp, ở hướng tây đến.

(CƠ TIẾP TRANG 4)

GIẶC QUYÊN PHỈ

(TIẾP THEO)
 Ở nước Tàu cũng như ở nước Nam ta trong một thời gian đó, dân Vua có muốn cải cách mà gặp phải bầy tôi hủ lậu quá thì cũng chẳng làm chi cho được. Ông Ngưu Đương-trường-Tô ở nước Nam tức là ông Khương-Hữu-Vi ở nước Tàu, vua Tự-Đức của ta tức là vua Quang-Tự của họ vậy. Lại nữa, ở nước Nam, chúng ta cũng có bà Thái-hậu Từ-Dũ có thể như dịp này mà đem ra so sánh với bà Tây-Hậu, mặc dầu bà này quyền hành hống hách, mưu chước bằng trăm ngàn bà kia.

Khi những đạo chỉ dụ cải cách của vua Quang-Tự vừa ra thời phe thù-cừu làm đầu là bà Tây-Hậu nhào nhào nổi lên phản kháng, viện lẽ rằng bọn duy-tân đã một lần làm mất nhà Tống trong thế-kỷ 12. Vua xuống mật chiếu phê bà Tây-Hậu, và giao cho Viên-thế-Khải, cựu toàn-quyền Cao-ly và đang làm tổng-đốc quân-vụ, lãnh chỉ thị hành. Viên đã không thi hành thì chớ, lại còn đem đưa lại cho bà Tây-Hậu. Bà ta liền xe vát chiếu-chỉ, cho bắt vua đem nhốt trong một cái chù, rồi tự lịnh hủy các chỉ-dụ cải cách; lại truyền quân bắt những người theo một phe với vua mà xử tử hết. Ông Khương-Hữu-Vi phải trốn sang ngoại quốc mới là thoát nạn. Chính vì Tây-hậu mà sự cải-cách rất hạn chế của vua Quang-Tự phải trôi theo dòng nước cả.

Nhưng, dân sự lấy làm chán ghét nhà Mãn-Đoan, muốn làm loạn để đánh đổ Mãn-Đoan và luôn dịp đuổi lệ-cường ra

khỏi đất Tàu. Bắt đầu năm 1899, dân hai tỉnh Sơn-Đông và Trực-Lệ lập nên một cái hội kín kêu là Nghĩa-Hòa Quyền không chịu nộp thuế cho Vua. Làm đầu bọn này là Đoan-thần-Vương, một vị hoàng thân. Trong triều thấy bọn ấy mạnh mẽ, có ý muốn lợi dụng sự nhiệt thành của họ. Đoan-thần-Vương nhờ ai quyền ấy mà có con được lên làm Đông-cung.

Ngày 27 tháng năm 1900, bọn Nghĩa-Hòa-Quyền, kêu lại là Quyền-Phỉ, khởi sự phá hư đường xe lửa từ Bắc Kinh đến Bắc-Định p. ư. Đi đầu họ cũng lấy cái danh nghĩa: « Giúp nhà nước, diệt ngoại nhơn ». Nhiều vị kỹ-sư người Âu và gia quyền họ phải chạy từ Bắc-Định tới Thiên-Tân, vừa chạy vừa đánh trận ba ngày.

Chính cháu của bà Tây-Hậu đứng ra chiêu-khởi bọn Quyền-Phỉ. Ý bà muốn lợi dụng bọn này để đánh đuổi lệ-cường, không để bọn này lại có ý đuổi lệ-cường trước, rồi sẽ đánh đổ nhà Mãn Thanh sau. Ngày 5 tháng sáu, thành Bắc-Kinh không thông thương với ngoại, bị giặc bao phủ, bà Tây-Hậu ra mật lịnh cho quân quân phải phủ trợ cho giặc.

Nhưng binh lính các nước đã lên bờ (toàn là thủy-quân) phía bắc vàm sông Bắc-hạ. Bọn lính có sẵn ở Thiên-tân

thi hiệp thành một đạo 2.064 người, làm đầu là người Anh Seymour. Đạo này đến giải vây cho Bắc kinh nhưng phá không nổi đường đi vào thành, vì g vây dày quá (Độc-giã hãy nhớ rằng trong thanh Bắc-kinh có di h lãnh-sự cùng di h sứ thần của các nước và cũng có nhiều dân kiều-cư lăm). Tại Bắc-kinh, bữa 11 tháng sáu, viên sứ-thần Nhật Sugiya, a bị



Hình vua Phổ Nghi hồi 6 tuổi là vị vua chót của nhà Đại Thanh ngồi cho vua Quang-Tự.

ám sát mà chết. Ngày 13, bọn Quyền Phỉ đánh phá nhà cửa những người Tàu có đạo Cơ-đốc, làm cho họ phải nung dựa ở các dinh lãnh-sự và các ông cố-đạo. Ngày 16, trước đồn lũy Takou, chiến thuyền đồng-minh (Anh, Pháp, Mỹ, Nhật) hiệp nhau xin cho qua nhưng vì các quân thù đồn không kháng nên đồng minh mới bắn phá chiếm đồn. Cũng ngày đó, người Tàu lịnh rải pháo Thiên-tân (là chỗ có binh các nước và cũng nhiều dân kiều-cư) ở Bắc-kinh, chánh-p ư ra lịnh giết hết người ngoại-quốc, viên sứ thần Đức Ketteler bị lính Tàu bắn chết.

Từ đầu tới đây, sự rối loạn âm thầm không rõ, từ nay trở

Đông hào! Hãy mua một năm tuần TÂN-VÂN. Ngoài sự được một tờ báo hay mà đọc, lại còn được nhiều sự lợi khác: 1. được tặng một trong bảy món thưởng, 2. được phép đăng một « ai tin « hay » hỉ tin » trong mục xã-giao, 3. được học Thế giới Ngữ (esperanto) khỏi tốn tiền, và 4. được hồi luật chỉ tơn phân nửa tiền.

đi thi triều-dinh ra mặt làm giặc ngay với các nước, binh Tàu khởi sự bắn phá các dinh lãnh sự và sứ thần. Ngày 21, có chỉ dụ của bà Tây Hậu đóc sức quân lính và bọn Quyền-Phỉ, sự công-phá càng trở nên kịch-lệt. Ở Thiên-tân, ngày 22 và 23, có nhiều cuộc xung đột giữa hai phía rất dữ tợn. Ở Bắc-kinh, ngày 24, bọn Quyền-Phỉ đốt nhà thờ - viện Hàn-Linh, mục di h để thiêu luôn nhà lãnh-sự Anh ở gần mộ bèn. Ngày 2 Jul et, có chỉ-dụ từ khừ hết thảy những vị cố-đạo, ngày 3 có chỉ-dụ cấm đạo

cơ-đốc, ai theo phải tội xử-tử. Ở tại Bắc-trang, trong nội thành là chỗ của phái đạo Lazaris'es người Pháp có đến 3.400 người tới ăn trú, chỉ có 48 cây súng ở đây.

Từ ban sơ tới đây, phong trào giặc giã cũng chỉ ăn quân ở Bắc-kinh chớ không có tràn lan ra ngoài. Nhưng thấy rõ rằng ý giặc biệt hẳn với người ngoại quốc và Cơ-đốc-giáo. Và lại, hề có dịp thì họ cũng cứ cướp phá, đồ nhà của người đồng bào của họ chớ không chừa.

Đoan-hàn-Vương là người cầm đầu của giặc (hồi có cái dã-tam mượn thế lực ấy mà bắt vua từ ngôi. Đầu này, phần đông dân chúng thì không chịu theo giặc, muốn để cho binh liệt-cường hạ tiêu nhà Mãn-Thanh đi cho rồi.

(Còn tiếp) P. V. T.

LA PHARMACIE CENTRALE
J. MUS
 Đường Catinat - số 195-197-199-201 - Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quý khách hay rằng: Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hoi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT
 Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
 Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẽ hết lòng tiếp rước mỗi hàng người Nam.

Quý-khách sẽ được toại lòng vì thuốc của bồn-hiệu là tốt nhất hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bồn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hạng của bồn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi ký tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bồn-hiệu sẽ hết sức làm cho quý khách vừa ý vì đó là cách rao hàng của bồn-hiệu.

Bồn-hiệu kính mời.

R. Bonniot
 Nhứt hạng bào-chế y-sanh

Làm ơn chùi dùm

Ông Lê Lý dit Xuân-Mai y-học-sĩ người Trung-kỳ, chuyên trị các chứng bệnh hiểm nghèo, chữa bệnh mau hết, danh tiếng khắp nơi. Người ở xa muốn uống thuốc hay hỏi thăm đều chỉ nhớ danh theo còn có 5 xu tiền cước, nhà thuốc sẽ trả lời lập tức cho toa chỉ cách uống thuốc sau này xin giới thiệu những thứ thuốc đã kinh nghiệm và chứng hiệu dưới quyền chánh-phủ

Thuốc: BỒ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bồ phụ-nữ huyết không tốt, kinh huyết không điều, Bạch-đái-hạ trị phụ nữ 5 sắc Bạch-đái sấm-nhung bổ thận trị dân ông thận sy bay đau lưng, Tam-bur-đơn thuốc bổ đân ông đân bà già trẻ bé lớn tinh thần suy kém hay đau ốm, ho: Trị các chứng ho công hiệu cấp kỳ, Thổi nhiệt tiêu ban. Trị nóng và các chứng ban thần hiệu.

GIA-HUỆ DƯỢC-PHÒNG
 361, Rue Paul Blanche, Tândinh

Tiếp theo bài
Cụ Đồ-Chiều

Bởi thế cho nên khi nghe tin vua Hàm-Nghi bỏ kinh-thành chạy ra ở Hà-tĩnh cũng với ông Phan-đình-Phùng thì ông thờ ra, khóc hoài không ngớt, bỏ cơm bỏ cháo, mà thác tại Ba-tri, nhằm ngày hai-mươi-bốn tháng năm, năm Mậu-T (1888), thọ sáu mươi sáu tuổi.

Tác-phẩm của tiên-sanh

Ngoài quyển *Lục-vân-Tiên*, Nguyễn-dinh-Chiều còn trữ-tác nhiều văn-chương thi-phú, được truyền tụng ở Nam-kỳ. Tiên-sanh có một bản *Dương*

Từ, Hà Mậu, để binh đạo nho. Hà Mậu theo đạo Chúa, Dương Từ theo đạo Phật. Hai đảng nghi hoặc đạo mình, bèn nhờ một ông sư tu tiên làm phép đưa đi Thiên-đàng, Phật-thổ. Đến đầu cũng không thấy gì cả. Khi xuống Âm-phủ thì thấy ông bà bị hành hình. Ý truyện qui kết về đạo nho. Vì lời lẽ xằng bạo, nên chưa xuất-bản được.

Tên-sanh còn một bản *Ngu Tiều Văn Đáp*, để dạy làm thuốc. Về văn-chương, thì bản này không có giá-trị ngang với các tác-phẩm khác.

Con của tiên-sanh

Trong hàng con của tiên-

sanh, có người thứ ba học giỏi, nhưng không chịu trứ tác, vì thấy nho-học suy-vi không gặp người hiểu mình. Chỉ một hôm dạo chơi Điện-bà ở Tây-ninh, cảm-xúc giai-cảnh, có làm ra một bài thi và một bài phú, là tác-phẩm trọn một đời.

Người con trai thứ bảy của tiên-sanh, là ông Nguyễn-dinh-Chiêm, biệt danh Trọng-Vinh, hiện còn khoẻ mạnh, học hành cũng có tiếng, viết nhiều bản tuồng hát-bộ, như *Nam-Tống Tình Trung* (mà có người trộm đem xuất-bản, đổi tên lại là *Tống Nhạc Phi Phong - ba-dinh*), *Phấn-trang-lầu*, v. v. . .

Con gái của tiên-sanh, có

người thứ năm, là Nguyễn-ngọc-Khue 阮玉圭, tự là Nguyệt-Anh 瑛, cũng hay chữ, hay thơ, tức là người đàn bà trước nhất ở Namky, ra viết báo. Bà chữ-bút từ *Nữ-y-oi-chung* (女界鍾) ngày xưa.

MAI HUYNH-HOA

(1) Phú-Bặc 富弼 người nhà Tống. Trương Tuần 張巡 người nhà Đường phò vua Minh-Hoàng.

(2) Câu này nghĩa là: chuyện Lục-dinh mất còn, van là chuyện có trời ở trong đó. Vậy cho nên, dầu cho có muốn giữ cho trọn trung, cũng không làm sao mà trung cho được.

(3) Chữ thần 神, nghĩa là hồn; hồn học-sĩ; chữ thần dưới 臣,

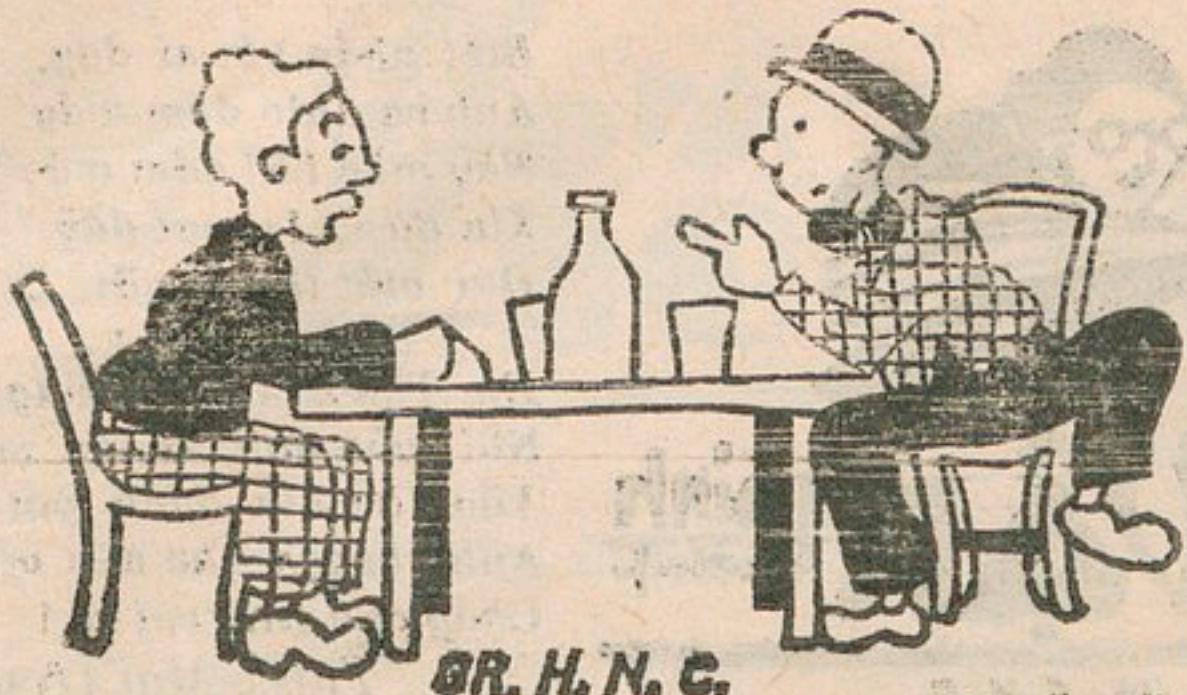
nghĩa là tôi, đối vua.

Có người nói: Chánh-phủ Lang Sa sợ gì cụ Đồ mà lại phải cầu cạnh cụ?

— Không! Người Lang sa là một dân-tộc văn minh, biết trọng phụng tục, lễ giáo, và tin ngưỡng của dân thuộc địa, vì vậy nên cúi họ vẫn thương yêu kính trọng những người mà hơn dân bản xứ thương yêu kính trọng. Phương chi cụ Đồ lúc ấy, muốn giữ mình cho trong sạch được làm người cũ cho trọn tiếng, chớ Ngài cũng chẳng có vận động hay cố động giặc giã cách mạng chi chi. Biết sự thế đổi dời, không còn cường bách gì được, nhưng đã trốn sang ra nhằm cái lúc giao thời, Ngài phải giữ cho toàn khí tiết cho hợp với tinh-thần Khổng giáo như nhà nho đã hiểu lúc ấy. — (L. T. S.)

TÂN VÂN

VUI



GR. H. N. C.

Giáp. — Nè! Hồi hôm tôi chiêm bao thấy anh trả cho tôi 300\$00 anh thiếu tôi bên lau này.

Ất. — Ủ! Đủ vậy thì anh hãy cứ giữ lấy, nhưng xin làm biên-lai thâu nhận giùm tôi.

TRANH THƯƠNG

Hai tiệm tạp hóa ở gần nhau, chuyên bán bột gà tươi.

Chữ tiệm A viết tấm bản dán trước cửa: « Ở đây bán bột gà thiệt tươi. » chữ tiệm B thấy thế không lẽ làm thình, viết một tấm bản dán trước cửa tiệm mình: « Ở đây bán bột gà sẽ trong này. » Chữ tiệm A không nịn thua, lại viết tấm bản khác: « Ở đây bán bột gà sẽ một giờ trước » Chữ tiệm B thấy thân chủ đua nhau qua tiệm A thì tức mình phát đóa, viết tấm bản to tương đễ trước cửa tiệm: « Ở đây bán bột gà sẽ sẽ sang mai này. »

THAI-TOÁN-ĐỒ

Có nhiều bạn đọc hỏi thăm cuộc chẵn thì đại câu có 22 chữ cái, xin thưa rằng trong số tri chúng tôi sẽ dâng phương danh những vị đáp trúng. Những cuộc thai, toán, đồ dâng trong Tân-Vân từ này về sau thế lệ cũng y như trước kia, nghĩa là trong mỗi thứ trúng 10 lần sẽ được tặng một, trong những món kể đây: 1. một cái đồng hồ bỏ túi có dây chuyền bằng chromé, 2. một montre pendu'ette cũng chromé, 3. một bộ da trousse couture có 11 món đồ may và thêu. 4. một bộ da trousse école'ier có 15 món văn phòng. 5. hạt cải dao suisse hiệu Pradel 6 món cán vỏ cây (fibre rouge). Tiền cuộc gửi đễ và người được thưởng chịu 0\$36.

IM.



1- THAI :

Thân tôi ở bụi ở bờ, Không sanh không dưỡng cũng nhờ tiếng kêu. Xuất thảo.

2- TOÁN : Tinh tuổi

Nếu lúc tôi bằng tuổi chị bây giờ mà tôi có được tuổi của chị lúc đó thì tôi được hai lần trẻ hơn bây giờ. Mà nếu chị già vô cái tuổi đó hai lần cái tuổi chị bây giờ thì tôi lại được già hơn bằng hai lần. Và nếu chị thêm vô số ấy cái tuổi tôi có bây giờ đây thì tôi lại được cái số tuổi bốn lần nhiều hơn tuổi chị bây giờ.

Tôi mấy tuổi, chị mấy tuổi ? N.B. — Số sau sẽ dâng cờ thẻ



GR. H. N. C.

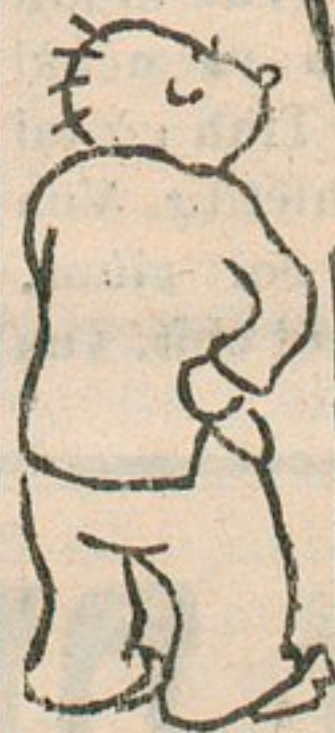
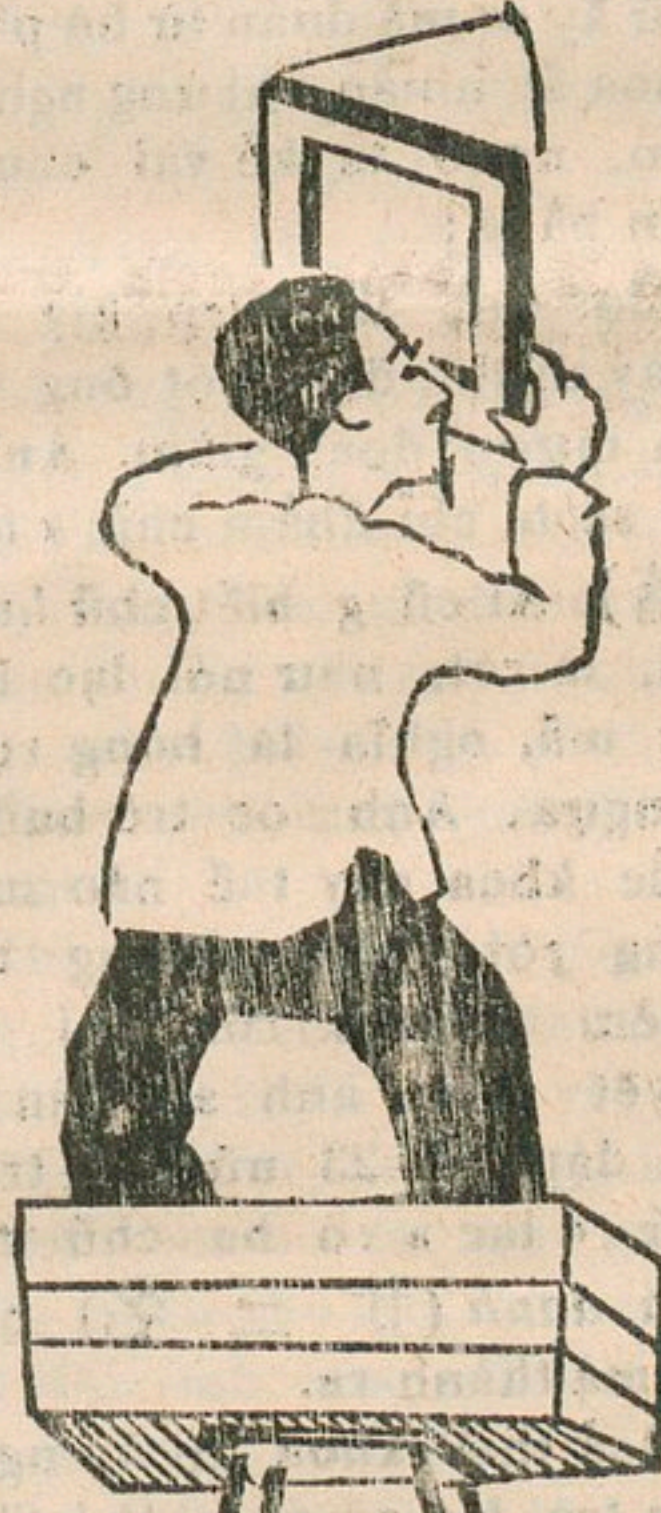
— Bác hay cười chám chiêm cho vui đặng tôi bóp máy !

Đường đi của cây viết văn-sĩ

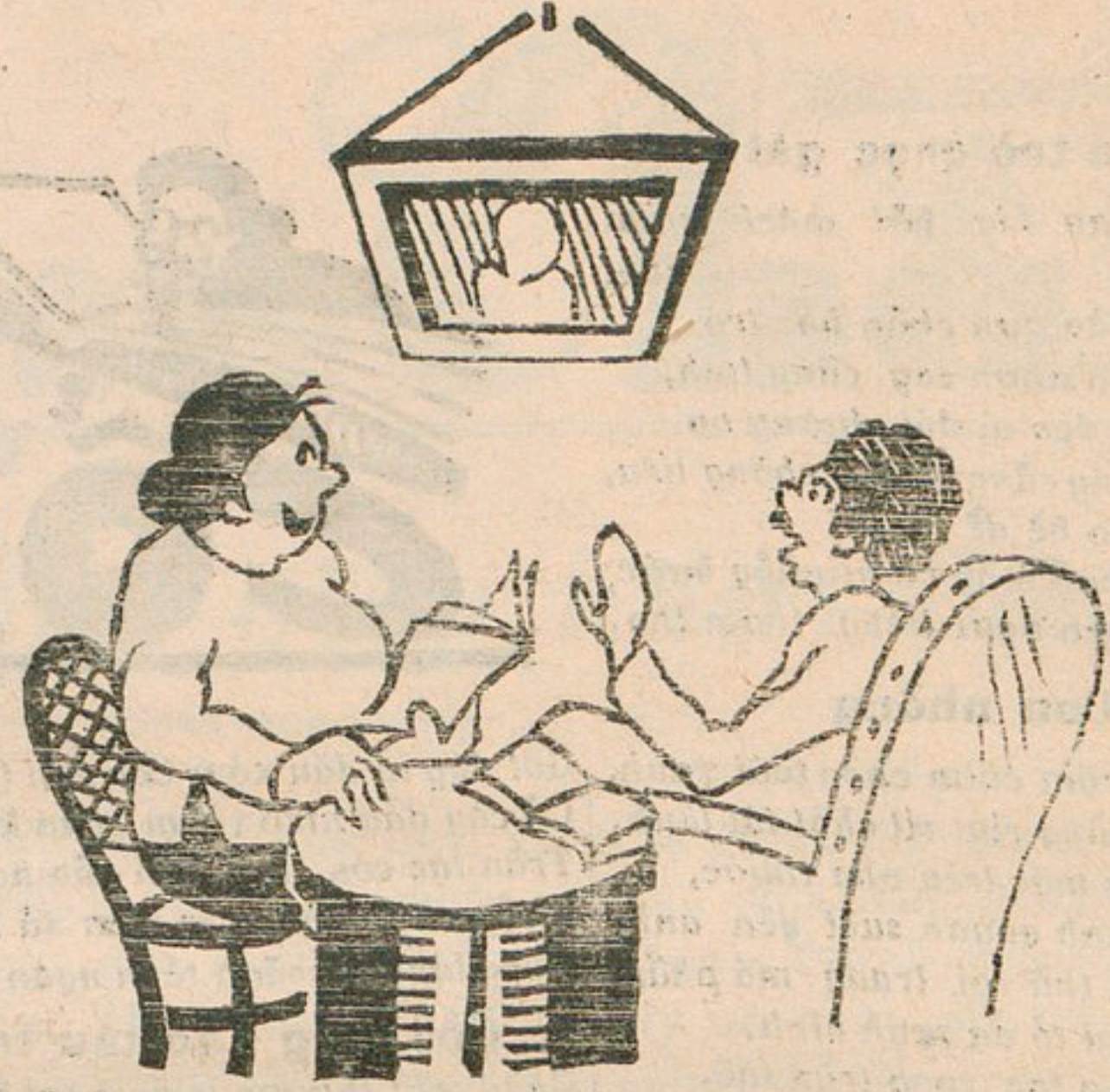
Những nhà toán học, lúc rảnh, họ hay dùng ngày giờ mà làm nhiều việc nhỏ nhặt không ai để, ví dụ câu chuyện sau đây. Nhà toán học kia lĩnh thưởng một vị văn-sĩ viết mỗi phút 30 chữ, một giờ 800 chữ. Nếu làm việc một ngày 8 giờ thì thành ra 14.000 chữ. Mà thường 30 chữ nối tiếp nhau dài được 5 thước tây. Vậy thành thử một ngày, cây viết của văn-sĩ đi được 2.400 thước. Nếu tính bỏ đồng một năm làm việc 300 ngày thôi cây viết đi được đến 720 cây số. Bạn viết báo chúng ta đây thường ngồi một chỗ mà cho cây viết đi hằng trăm ngàn dặm đường thiệt nghĩ cũng trở trêu !

X Y Z

Trẻ nhỏ quái gỡ



— Ba quảng xướng 2 xu mau mau không tôi đá cái thùng thì hột xướng ba tức thời cho ba coi !



Vợ (bộ tinh tự lãn.) — Minh có nhớ hồi chúng ta nhứt ngộ không ? Chỗ ta đi ngoài đường Calinat trời vùng mưa xối xả, mình thấy lời ước mình mình mới mời tôi lại đứng dưới dù mình, nhờ vậy mà chúng ta biết n'au...

C. Ông, chận ngang. — Thôi, chớ nhắc nhiều lời, thời tôi nó khiến sao tôi phải chịu vậy vì lần đó là lần thứ nhứt tôi đi chơi có đem dù theo đó!

Có 4 chữ đèn thánh hiền cũng không hiểu

Thằng cha kia biết chữ nhỏ quop quop nhưng gặp dịp hay xỏ ra làm.

Thường bữa anh ta lại nhà người bạn dốt, nói chữ má, lam cho bạn không hiểu chi hết.

Bữa nọ anh ta lại hỏi bạn: — « Uai anh, chớ tàu-tàu của tôi đâu ? »

Anh chủ nhà nghe điếc ráy, lại bị anh nọ cười, nên càng hổ t ẹ, bèn lạ xỏm thuật chuyện ấy cho một ông đồ có danh khỏi bài nghe.

Ông đồ muốn trác chơi: Khi nào nó ó qua mà hỏi như vậy nữa thì chú cứ nói rằng: « vợ tôi mắc đi kỳ quá nhi cận. »

Anh dốt mừng rỡ, đề bụng câu ấy.

Quả nhiên cách vài ngày sau, chàng hay rồi chữ kia qua chơi, lại hỏi « tàu-tàu » nữa, anh dốt ta vừa cười vừa đáp:

Tàu-tàu của chú mắc kỳ quá nhi cận.

Bốn chữ này làm cho anh

hay chữ ngàn nơ, không hiểu thằng dốt này bữa nay cộp ở đầu mà nói như vậy, chớ trong sách không có câu đó bao giờ. — Lúng thế anh ta phải năn nỉ anh dốt cắt nghĩa.

Anh này ra đáng khinh bỉ rồi cắt nghĩa:

Thứ chữ đờ bỏ ấy mà anh không hiểu, vậy mà hay xỏ chữ cái gì kỳ là Thử; quá là lỗi; nhi là má; cận là gần. Gộp lại 4 chữ kỳ qua nhi cận nghĩa là thử lỗi má gần, tức là thử lỗi má gần, chớ gì mà không biết.

H. (Chaudoc)

BÓNG CON Ó



Ecole pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tân Định

Chuyên môn dạy các khoa Thương-mại, Bút-toán, Ngân-hàng, Đánh-máy chữ, Chữ-tát, Chữ Anh, Văn-vân.

Nhờ cách dạy rất đặc biệt, mà học sinh có việc làm rất dễ dàng.

Kết-quả trong năm 1934

M.M. NGÓ VĂN-MĂNG Diplôme de Comptabilité pratique de la chambre de commerce de Saigon — Mention Très Bien avec félicitations du Jury — Employé à la C.F.A.P.

NGUYỄN-VĂN-VẠNG — Diplôme de Sténographie « Aimé Paris —

Neuchâtel - Vitesse 100 mots à la minute — Employé à la Sté Ame Denis Frères d'I. C. »

LÊ-VĂN-TÂN — Diplôme de Sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel. » Vitesse de 90 mots à la minute — Sténographe à l' Arsenal — Đâu số 1 trong 17 vị ứng thí ngày 16 et 17 Novembre 1934.

ĐẶNG-VĂN-TY — Diplôme de Sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel. » Vitesse de 90 mots à la minute — Employé à la Sté Cle Fse d'I. C. Còn nhiều vị nữa trên 50 xin cáo lỗi để đăng riêng.

Directeur: LƯƠNG-VĂN-HÀU Diplôme de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine. Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine Expert Comptable près les Tribunaux Représentant de l'Union Sténographique « Aimé Paris ».

Bệnh tê bại! Fỉnh xuội!

Là bệnh rất căn yếu cho thân thể con người

AI bị chứng tê, bại, ai bị bệnh phong thấp là tay chơn hay tê mỏi, hoặc nhức nhối khó chịu nên phòng ngừa bệnh xuội trước đi, mau dùng:

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

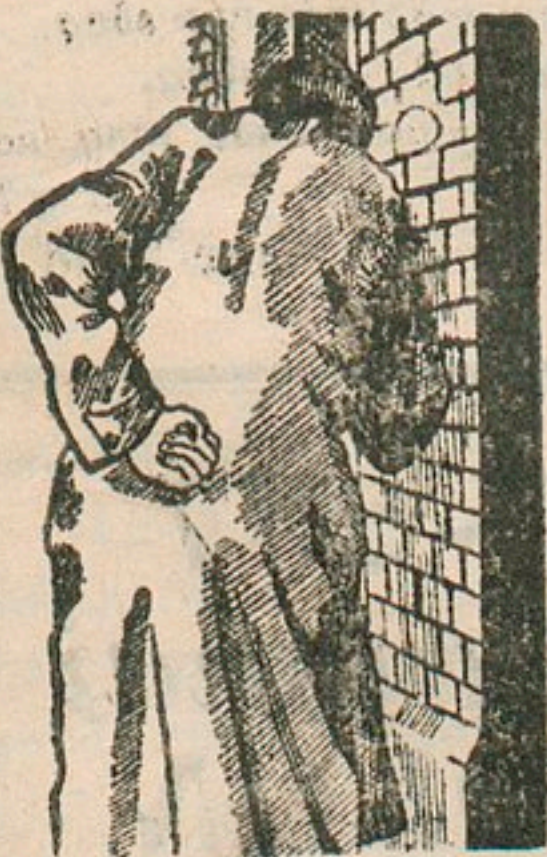
hiệu « Ông Già » thì trừ được bệnh xuội ngay.

Là một thứ thuốc dùng nhiều chất thuốc thật hay làm cho huyết mạch điều hòa, t an người tráng kiện. Cả trăm người dùng rồi đều thấy hiệu quả chẳng sai.

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY có trữ bán khắp nơi

Giá mỗi chai có... 0\$50

VIÊN-ĐÔNG ĐẠI DƯỢC-PHÒNG 115, Rue de Paris — CHOLON



Củ làm ra mới

Qui ông nên đem sách lại nhà chuyên-môn đóng sách Le Rempart, đóng thật đẹp và khéo, rất bền chắc, và chuyên nghề làm hộp giấy đủ kiểu, giá thật rẻ.

Le Rempart—Pierre THƯƠNG 129 A, rue Maréchal Joffre — CHOLON

Mục Vui số tới lại sẽ càng vui hơn số này bội phần

Phòng trông rắng

D' NGUYỄN-VĂN-KIỀU

119, Boulevard Bonnard (gần nhà thương thí)

SAIGON

Giấy thép nói: 8.08

Học trò chọc gái

Hường nhàn kia hỡi mách giùm cho,
Lấy chốn nào hơn chốn học trò.
Biết ý nghĩa nhơn say cũng tỉnh.
Nhiệm mầu đạo vị đối đường no.

Con nhông

Đua liêng trâm chim chôn tuổi xanh,
Thương Nhông rĩa rít chút tài lành.
Về mòi vẫn mặc trên nhà thước,
Ướt lười sanh quỳnh suốt gần anh.

VỊ-TƯỜNG-DANH-THỊ

Trái dừa

Khen cho thợ tạo nắn nên hình,
Tròn méo sọ dĩa ngâm cũng tỉnh.
Ngoài vỏ một cho cơn nắng táp,
Trong lòng sẵn chứa nước trời sinh.

Vịnh cảnh Cam-ranh (1)

Riêng một góc trời cảnh rất xinh,
Xa trông non nước lẫn màu xanh.
Phơi gan giữa biển đôi cồn đá,
Lước sóng ngoài khơi mấy chiếc mảnh.

Vịnh sở ông Hầu (4)

Phá núi thành đồng thật lắm công,
Nữa chừng sao vội bỏ đi ông?
Cổ cây cao mặt con trời hạ,
Trông nóc lỵ gan lúc gió đông!

Từ biệt cảnh Cam-ranh

Cam-ranh phi nguyệt đã lâu rồi,
Cảnh vật cùng ta cách biệt thôi.
Nét bút ghi tên hòn núi Điện (1),

- (1) Cam-ranh là cửa biển rất tốt ở Đông-Pháp cách Nhatrang hơn 60 cây số, có người gọi Ba-ngôi.
(2) Tức là Ba-ngôi.
(3) Chỗ sở ông Hầu toàn là cát vàng cả, bề dài có hơn 20 ngàn thước bề ngang có hơn 9 ngàn thước.
(4) Tức Comte Barthélemy qua khai phá chỗ Cam-ranh lập nhà cửa hẳn hoi trước Âu chiến. Đến khi Âu-châu đại-chiến bùng ra thì ông bỏ cơ sở mà về nước. Đến nay đã trải bao mưa nắng còn lơ lơ đồ cái nhà, trông rất thể lương!



Gót dầy in dấu xóm Cồn vôi (?),
Cổ cây dấu muông cầm chân khách.
Trần tục còn theo bạn nào người!
Thế vị hiềm vì chưa nếm đủ!

Gởi ông Táo tàu trời

Chầu trời thường lệ ấy hàm ba,
Về trên thay lời lầu hộ ta.

(2) Cồn-vôi là xóm ở cửa thổ dân Cam-ranh, kêu là dân Ba-ngôi. Tây gọi là Mọi nhưng xét về tánh tình phong tục, lễ giáo đều giống như người mình cả. Tôi có qua lại xóm ấy.

Va đất lèng miêng dân đuổi sức,
Tai trời dòn dập nước lối nhà.
Người sang mông kiếp sang còn mãi...
Kể khó già đời khó lại gia...
Máu đỏ đầu đen người chung giống!
Phân chi giai-cấp hời trời già?

MINH-TÂM

Đêm thu mưa gió không ngủ

Đêm mưa giọt ngọc chách thêm đông,
Lá đỏ ngàn dương ngọn gió rong.
Án sách lập lòe bay lửa đóm,
Lầu tây rên rĩ tiếng tơ đồng.
Đám hồng dài vẫn lòng như giục,
Gối điệp mơ màng giấc tưởng không

Xé võ màn sương gà đục sáng,
Chun trời đã rợn óa mây hồng...

(Thơ mới)

Em Thu ơi! nay đã đến tiết thu,
Lá vàng rơi tả, mưa thu rĩ rã.
Trông trăng lên, nhớ hồi đã quá,
Ừ, thì xưa cũng thu nay cũng là Thu.
... Mà em Thu đâu tá?
Em Thu ơi! lời xưa anh vẫn nhớ,
Thấy thu lại, anh ngồi mà than thở.
Thu đi đâu, Thu lại về đâu,
Sao lòng Thu lại nở.



I. - BÀI PHÚ ĐĂNG-VƯƠNG-CÁC

Ngày xưa Vương - Bột làm bài phú Đăng-vương-Các hay quá, lấy làm đặc ý, sau khi chết rồi mà hồn cũng còn ngâm rga bài phú ấy hoài. Nhứt là hai câu:

« Lạc hà dữ cô vụ tề phi. »
« Thu thủy cộng trường thiên nhất sắc, »

là hai câu hay nhứt trong bài.

Có một người học trò đi thi, đem lại đậu thuyề nghĩ ở bên sông nghe vắng và g có tiếng ngâm nga 2 câu trên đây thì biết là hồn Vương-Bột, liền kêu thỉnh không mà nói:

— Hai câu đặt thừa chữ ra vô ích mà đặc-ý ngâm nga nội gì! Ta bỏ chữ «dữ» và chữ «cộng» đi, cứ thu thủy trường thiên nhất sắc, lạc hà cô vụ tề phi, có phải nghe câu văn cứng cáp hơn không?

Từ đó hết nghe tiếng Vương-Bột ngâm nga đêm khuya, chắc là chịu phục người học-trò bỏ bớt 2 chữ là phải vậy.

II. - KHOA CHIẾT TỰ CỦA NGƯỜI TÀU

Người Tàu xưa có một lối đoán vận mạng, xem việc

trung-lai bằng cách coi chữ kêu là chiết tự.

Chiết tự là bẻ chữ mà đoán. Cách bẻ như vậy, người đi coi viết hoặc dở sách chỉ một chữ nào tùy ý. Ông thầy tháo chữ ấy ra mà đoán từ bộ phận. Khoa ấy nhiều khi ứng nghiệm lắm, người ta kể vài chuyện làm bằng:

Một anh học trò kia gần ngày đi thi, đến một ông thầy kia mượn đoán giùm. Anh ta dở sách chỉ nhằm chữ « lạc » (落). Ai cũng biết chữ lạc là rơi, là rớt, như nói lạc hoa, lạc mã, nghĩa là bông rụng, té ngựa. Anh học trò buồn ý chắc khoa này thế nào mình cũng rớt. Nhưng ông thầy chiêm nghiệm rồi nói quả quyết rằng anh sẽ đậu và lại đậu số 23 nữa, vì trong chữ « lạc » có ba chữ trấp tam danh (廿三名) chấp lại mà thành ra.

Quả thiệt khoa thi ấy người học trò đậu cử-nhân thứ 23.

Hồi nhà Thanh, vua Thế-Tổ mới thống nhứt nước Tàu, đặt hiệu là Thuận-Trị. Vua muốn độ dân tình mới lên ra ngoài thành mà xem xét. Tình cờ lại gặp một ông thầy chiết tự. Vua ghé lại xin thầy coi giùm. Thầy biểu chỉ vô một chữ, vua

chỉ ngay chữ thuận 順 là hiệu của mình. Ông thầy đoán rằng, Số của ông làm nên đại nghiệp: truyền cho con cháu, nhưng trong vòng hai trăm tám năm mà thôi. — (Chữ thuận hồi xưa viết có hai nét bên trái, chiết ra 二 百 八). Vua Thuận-Trị sơ quá về biểu Hàn-lâm-n-viên sửa chữ thuận lại làm ba nét cho được ba trăm tám năm, nhưng không cãi được số trời, quả nhà Th nh có hai trăm tám năm thì Dân-quốc đánh đổ.

Mấy năm nay nội tình nước Tàu cứ lộn xộn hoài, người ta lấy chữ hoa trong hiệu Trung-hoa dân quốc ra mà đoán thì thấy trong 52 năm nữa dân quốc mới vững vàng được (52 năm đã quardoi 24 năm còn 28 năm nữa).

Trong chữ hòa 華 có năm chữ thập 十 và một chữ nhị 二 thế là năm mươi hai năm vậy. MINH-KHA



Biết nhân với ai đây,
Anh ra nhìn đám mây.
Này mây hỡi đám mây kia hỡi,
Xin dừng lại nơi đây.
Đợi viết thơ ta gởi...

Em Thu ơi! buồn lòng anh quá,
Nỗi buồn anh, không sao xiết tả.
Vắng tri-âm dành gát đơn Tư Mã.
Anh khuyên Thu nên về với gió tha.
Chấp môi tình rời rã!

Thiết-Mai Tồn-thất-cảnh

Ngày xuân viếng cảnh chùa

Gặp tiết xuân, lên viếng cảnh chùa,
Chùa vui, cảnh thú, vốn từ xưa.
Xanh ri trước cửa cây cao tấp,
Vàng chói trên tòa bụt nhỏ to.
Tế-độ sư cầu kinh sớm tối,
Tư-bí chuông nổi tiếng gần xa.
Đốt hương lên, niệm nam vô-phật,
Mới mê như xứn, vận nước nhà.

TRẦN-HOÀ (Kompong-cham)

Chúc Tết

Năm mới đưa nhao chúc chữ nhàn,
Người thì mạnh giỏi kẻ bình an.
Tống xui khỏi cửa nghèo gần chết,
Rước lộc vào nhà hết sức sang.
Phủ-qui nghìn trùng tầng bá hộ,
Vinh-huê muôn thuở tấn lên quan.
« Thăng Bần » xui xẻo toan nhau nếm,
Ất-hợi bình yên, bớt thơ than

CAO-SƠN (B. T.)

Cùng anh Võ-văn-Niệm

Đám đám phương trời mỗi mắt trông...
Bao giờ sam hiệp bạn tâm đồng (?)
Cầm ơn đưa đón tình ghi đa,
Chạnh nỗi chia-phứt nghĩa tạc lòng.
Em đến Tân-châu thương bạn làm
Phan về Chợ-lách nhớ em không?
Thời mà... đầu cũng chung non nước,
Miễn biết nhau xin giữ vẹn cùng...

LÊ-VĂN-TAT

Hỏi chị Nguyệt

Kia chị Nguyệt! đêm rằm tỏ mặt,
Mảnh gương nga vàng vọt giữa trời.
Tiện đây xóm hời đôi lời,
Cho hay câu chuyện ở đời trần gian.
Vội hỡi chị! ngoài làn khói tục,
Chị trải qua kiếp nước đầy non.
Vanh trăng khi khuyết khi tròn,
Trau đổi sự thay cầm hồn thi-nhân.

Theo lẽ Tao xoay vần chói suốt,
Chị đã từng mấy cuộc tang-thương.
Trở đời trong cõi vô-thường,
Nhân-sinh sát lữ trên đường vãng-minh!

Chị soi thấu bịnh tình thế-giới,
Khổ vì ai? nhục bởi vì ai?
Vì ai gây việc chớng gai?
Gây trường thâm khổ cho ai lay m'nh!

Chị chứng tỏ nhơn-tình thế-thái,
Huyền làm nguồn tình ái ái te.
Nay còn đối mặt giao-thế,
Mai đã lỡ cuộc ra bề dở dang.
Đường thất-vọng kẻ than người tủi,
Giận tri-âm bầm thối buổi gan.
Tắt lòng lỏ với chị Hằng,
Lời thề hôm nọ hóa lờng lên bay!
Màn tấ-sự xoa bày nháy mắt,
Chị mới nhìn mấy mặt non sông.
Non sông này vẫn non sông,
Mà sao nhân-loại khác lòng non sông?...

VIỆT-TÙNG

Advertisement for 'Nhà thuốc VIET-NAM ĐÔN-HUÂN-ĐƯỜNG' located at '235-237 rue Cáymai CHOLON'. It lists various medicines and their uses, such as 'THUỐC SỐ 5' for fever and 'THUỐC SỐ 23' for malaria. It also includes contact information and a list of products.



Liếc mắt năm Châu



Một ít điều đáng để ý về

Giải văn-học NOBEL

Hàng thông-tin bên Pháp vừa rồi cho biết rằng người giết giải-thưởng Nobel về văn-học năm 1934 là ông Luigi Pirandello, một người đồng bào của bà Grazia Deledda, nước Ý.

Nhân dịp ấy, tôi cũng xin hiển đọc-giải một vài sự thông-biểu của tôi về giải-thưởng Nobel.

Ông Alfred Nobel là một nhà kỹ-sư hóa-học, đã dày công nghiên-cứu chất nổ (produits explosifs), có để lại một gia tài ức-triệu, nhờ mấy Học-hội Thụy-điển và Na-uy (Instituts suédois et Sterling Norvégien), treo năm giải-thưởng, thường-niên, mỗi giải giá-trị là 800.000 quan tây:

a) một giải-thưởng cho một nhà vật-lý-học đã tìm tòi hay nghiên-cứu được một vật tối hệ-trọng;

b) một giải-thưởng cho một nhà hóa-học đã tìm được một chất gì, hay bồi-hỗ cho nền hóa-học thế-giới;

c) một giải-thưởng cho một viên bác-sĩ rất có ông-trang trọng vườn sinh lý-học hay y-học;

d) một giải-thưởng cho bất-luận người nước nào đã truyền-bá tư-tưởng hòa-bình hay đã gây chặt một mối tình thân-thiện giữa các nước.

e) một giải-thưởng cho một văn-sĩ đã xuất-bản sách vở rất giá-trị về quan-niệm lý-ưởng (remarquable dans le sens de l'idéalisme).

Ông lại còn để một tờ chúc-thư:

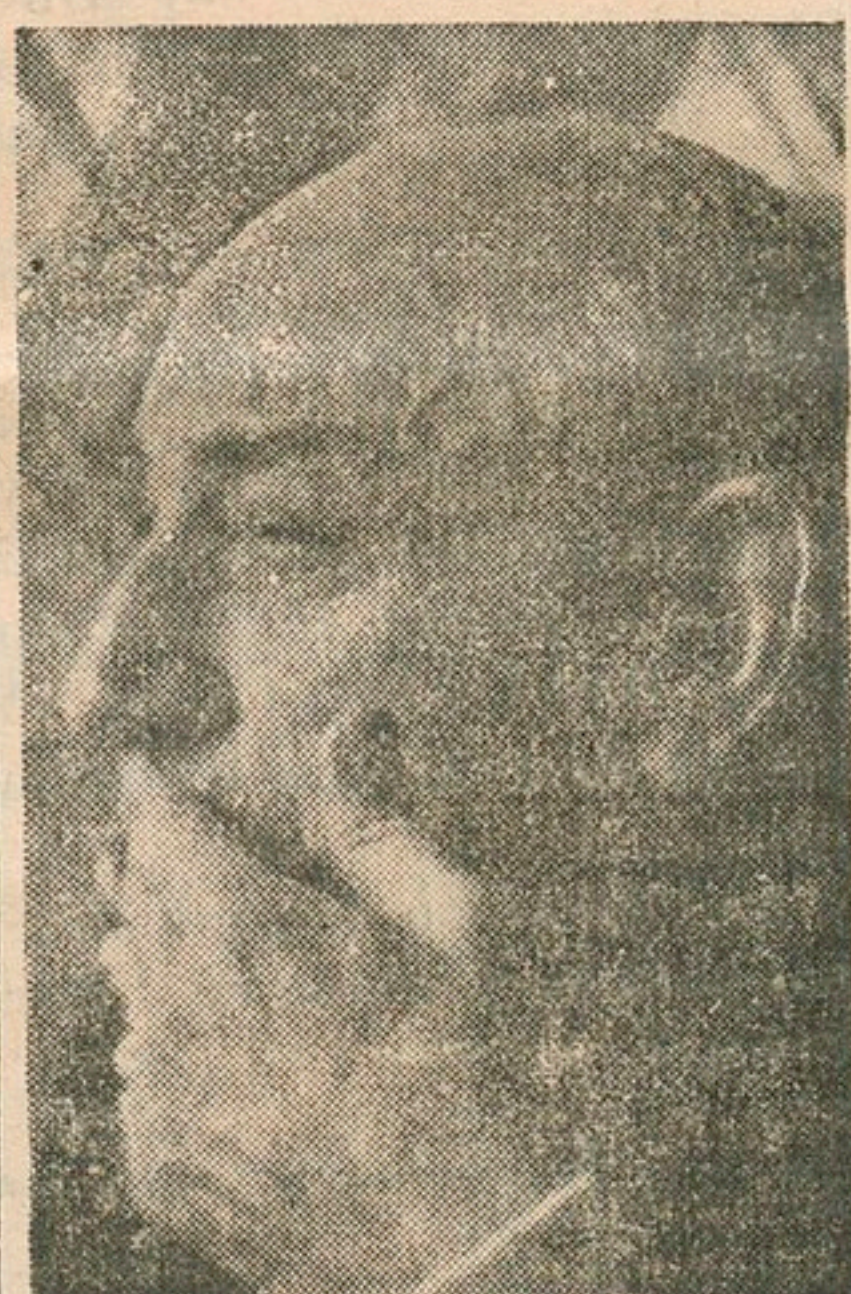
« Cái tham-vọng của tôi là trong sự phân-định giải-thưởng phải trừ bỏ cái vấn-đề chủng-tộc; hầu cho giải-thưởng được về tay người đích-đáng, đầu người miền Bắc hay miền Nam » Ông Nobel thật đã lo xa quá, và đã biết nâng cao giá-trị giải-thưởng của ông vậy.

Trong bài này, tôi chỉ xin nói đến giải văn-học mà thôi.

Hàn-lâm-viện một mục thi-hành theo tờ di-chức, không dám sơ-sốt một mảy may, quyết tìm những người tài-giỏi, dịch-đáng mà tặng giải. Vì thế, công-việc rất là nhọc-nhân, nhiều khi có hại đến cả công-việc trước-tác riêng của mấy cụ.

Nhưng Hội Hàn-lâm Thụy-điển là một hội giàu nhất, nhì trên thế-giới, nên muốn rất nhiều nhà dịch-thuật trừ-danh giúp-sức các cụ Hàn trong việc xem xét tác-phẩm những người dự-thí.

Những nhà văn-sĩ dự-thí cũng phải là những người trứ-danh mới được. Nhưng hội Hàn-lâm Thụy-điển không nhận sách vở của những nhà văn tự-luyện gửi đến. (các cụ sợ chắm không hết). Hội đã yêu-cầu các Học-hội (Instituts) các viện Hàn-lâm (Académies), các giáo-sư chuyên-môn các trường Đại-học danh tiếng, nơi-thiếu những nhà văn đáng lãnh giải thưởng Nobel Nước Việt-nam cùng các thuộc địa không có trường Đại-học, viện Hàn-lâm, thi quan Thượng-thơ bộ quốc-gia giáo-đức, và quan Giám-đốc nhà Học-chánh được quyền tiến-dẫn một vài nhà văn lừng-lẫy trong nước. Ông Rabindra ;



M. Luigi Pirandello

nath Tagore được giải Nobel năm 1913 cũng nhờ quan Tổng-trưởng học bộ bên Anh-quốc trình-tiến. Năm ngoài, ông Ivan Bounine là một văn-sĩ nước Nga theo phái Bảo-hoàng nhờ một người bạn Hàn-lâm tiến-cử mà giết giải. Hiện nay, ở nước Anh, có lập ra một hội mục-dịch tiến-cử các văn-ngo giá-trị trong nước. Chính hội ấy đã giới-thiệu ông John Galworthy, giết giải năm 1931.

Ông Alfred Nobel lại còn một ý-tưởng trầm-tĩnh, sâu-xa nữa. Ông không muốn mêch lòng một chánh-phủ nào, nên chỉ ông đã chép trong tờ di-chức, rằng nên ban thưởng cho một văn-sĩ thiên-vị về một đảng phái. Vì thế hai nhà trượng danh tiếng của Nga, là ông Léon Tolstói và ông Maxime Gorki, chuyên viết sách công-kích chánh-phủ, tuy đã nhiều người thân-thế giới-thiệu, mà chẳng được

Một người Nhật giàu nhất thế-giới

Trong số Ra mắt năm ngoài, chúng tôi có thuật sự tích 17 ông vua tiền bạc thế-giới, nhưng tra cứu lại thời trong số đó chưa có ai giàu bằng dòng Mitsui ở Nhật-bôn. Những tên như Rockefeller (vua dầu lửa), Morgan (vua sắt Ford (vua xe hơi) hay de Rothschild (vua tiền bạc) v.v. tuy vang danh toàn cầu chứ kỳ thiết tiền của so sánh lại còn thua xa cái tên Mitsui là tên ít ai nghe biết. Ít ai nghe biết không phải là tại mới đây, trái lại, dòng Mitsui đã làm triệu phú từ đời ông sơ cho tới giờ, nghĩa là tính ra có mấy thế-kỷ chứ không phải ít.

Khắp nơi ở miền Á-đông, người ta đều thấy tên Mitsui hay ba chữ M. B. K. là cái hiệu Mitsui Bussan Kaisha (Mitsui thương cuộc Công-ty) Ba chữ ấy thường ở trên cây cờ mấy chiếc tàu sang xứ nọ xứ kia khắp cả năm châu, hoặc ở trên mặt tiền những ngân-hàng, kho trữ, xưởng cơ khí, những nhà thợ lặn và những lò đường. Chẳng những ở Nhật-bôn mà thôi, mà lại ở bên Tàu, bên Cao-ly, bên Mãn-châu nữa. Không có một hiệu buôn Âu-Mỹ nào mà tranh nổi với hiệu Mitsui đã phát lên một lược với dòng Thiên-Hoàng tới giờ.

Thi tổ của dòng vua tiền bạc này, Haschiroémon Mitsui là một nhà buôn bán vải lụa. Giàu nghị lực, giàu sáng kiến, Haschiroémon là một gương kiên nhẫn cần lao, hai cái đức tốt đặc-đỉnh của giống người Nhật. Người ta thuật lại rằng (lạ gì với một đảng kỳ như vậy người ta không đặt bày thù dật việc nọ việc kia) cái số tiền vốn và bắt đầu làm ăn sanh lợi là một món tiền va xi được dưới một cái giếng. Va khéo thừa cái dịp may mắn ấy mà dựng nên cơ đồ sự nghiệp.

Công cuộc của va gây dựng lại cứ phát triển lên mãi mãi. Đã ngót ba trăm năm nay, và đã có nhà buôn ở Kioto, Osaka, Yédo là những chỗ mua to

Chị em ! Đọc một tờ báo không chương trình qui củ, viết bừa bệch cần đã không bỏ tích gì cho tình thần trí thức lại thêm có hại. Chị em nên lựa tờ báo đáng đáng mà đọc.

Hàn-lâm Thụy-điển để ý đến. Trái lại, ông Ivan Bounine, tuy theo phái Bảo-hoàng, nhưng chỉ viết sách tả những cảnh mợ-mạc, tình-tử ở nước Nga, nên mới được giải.

QUYNH-ĐÌNH

bán lớn cổ cụ xưa nay. Con cháu của Haschiroémon nối chí cha mà theo đòi thương nghiệp. Hacırobé Mitsui là người phát minh sự mua bán mặt ở xứ Nhật-bôn, thủ tiêu cái thói tục chỉ mỗi cũi năm, mấy chủ nhà buôn mới gọi toa cho thân chủ. Va cũng bày ra cách buôn bán vải từ trước không làm theo cách bán từ áo như các đồng nghiệp của va. Sau rất, hồi năm 1660, va bày ra cách trả tiền bằng ngân phiếu hay tin thơ, nhờ vậy mà mỗi khi đóng thuế cho Chánh-phủ va khỏi phải cho cả đoàn



xe chở vô số những bao bạc nặng nề rất bất tiện.

Hiện nay, cái lực lượng của dòng Mitsui trên thương hàng Á-Đông đứng bực nhứt và xưởng chế tạo của họ sản xuất ra vải lụa nhiều hơn hết thấy các nhà chế tạo khác. Người gia-trưởng dòng Mitsui hẳn thân đứng chủ trương các công cuộc làm ăn hiệp lại làm một thương đoàn to lớn nhứt nhì trên thế-giới.

Cái thương-đoàn ấy chia ra như sau này:

1. Trên chót vót, chỗ cầm lái bẻ lái là Công-ty Mitsui, hãng cái, vốn 200 triệu viên (tính gần hai ngàn triệu quan) giàu có lắm, có nhiều phần hùn các nhà công-nghệ to lớn

và nhiều đất nhà trng các cù lao phía Bắc, ở Cao-ly và Đài-Loan. Chính ở Đài-Loan, công ty có một sở trồng trà lớn nhứt thế-giới.

Từ hã g cái tủa ra mấy hãng sau này:

2. Mitsui thương-cuộc công-ty, vốn 100 triệu viên (ngót một ngàn triệu quan).

3. Ngân-hàng Mitsui, vốn 100 triệu viên, thân chủ gửi đến 500 triệu viên.

4. Kho dự Mitsui vốn 150 triệu viên. Sở hàng hóa trữ trong kho dự ấy giá đến 150 triệu viên.

5. Mỏ khoáng Mitsui, vốn 100 triệu viên, có đến 11 chỗ khai khẩn than, sắt, chì, bạc, đồng sở Nhật, ở Cao-ly, ở Mãn-châu và nhứt là ở Trung-huê.

Ấy đó, thương đoàn Mitsui tổng cộng lại một số tư bản đến 650 triệu viên, thêm 500 triệu viên của thân chủ gửi trong ngân hàng Mitsui cộng gần 12 rệu iên ở trong tay dòng Mitsui rồi đó.

Nhưng bao nhiêu đó chưa phải hết. Ngoài năm cái chi ngành to lớn ở trên, dòng Mitsui lại còn chen vào rất nhiều công ty nhỏ nhỏ khác trong khắp xứ, thành thử sự hoạt động thiên hình vạn trạng của họ thật là ai nghĩ tới cũng phải kinh ngạc. Họ có đặt hai đường xe lửa song song theo đường Trung-Đông-Cáp - nhứt Tân là một trong các chỗ họ bành trướng thế lực bao la vĩ đại hơn hết. Có hai triệu cái đèn dầu lửa ở trên có khắc ba chữ M B K họ bán một phần ba giá thiệt của họ để cho dân tình dùng dầu lửa Mitsui.

Dòng Mitsui cũng chiếm luôn cái lối thương nghiệp « Báo kê », báo-kê nhưn mạng hay báo-kê sự rủi ro. Họ cũng cho vay bạc và đỡ đầu cho kỹ nghệ thương gia.

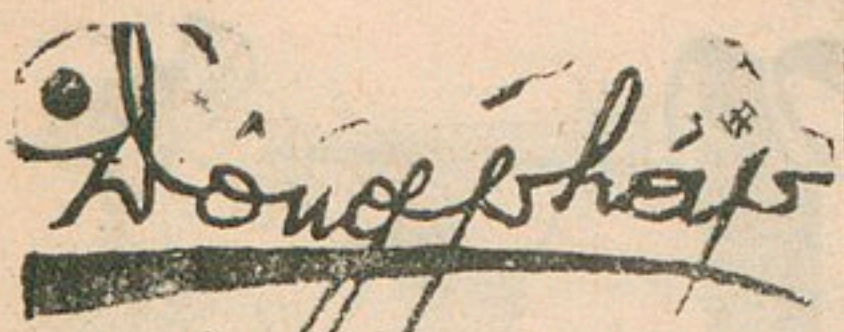
Họ bán hàng giế vải số cho cả xứ Nhật-bôn và nhờ các đường tàu họ đưa đi đến khắp nơi, từ Mỹ đến Úc-gia-Lợi. Cho đến báo chí cũng do họ « chế tạo » mà rải khắp trong nước ! Các báo họ xuất bản đến bốn triệu số. Yên sáng chiếu khắp trong nước lúc ban đêm cũng do nơi các nhà máy điện của họ bao làm cả.

Nói tóm, sáu phần mười công việc làm ăn ở Nhật-bôn ở trong tay vòng Mitsui. Còn phần kia thời về tay dòng Mitsubishi...

Không lấy làm lạ sao ở Nhật-bôn, số dân nghèo đông hơn các xứ khác trên thế-giới.

TÂN HÀNH TỬ

TÂN VĂN NGHE



Đạo Cao-đài đã cử giáo-hoàng

Bétre.— Rõng rã trong 5 ngày, từ 11 tới 15 Février, tại Thánh-thất Cao-tài ở An-hội (Bétre) có cuộc bầu cử đức quyền giáo-tổng thế vị ông Lê-văn-Trung đã quy tiên. Cuộc bầu cử này thành ra đại lễ, giáo-đồ các nơi lại bỏ thắm đông lắm, chỉ trừ ra có ít nhiều người là phe của ông Phạm-công-Tắc và bà Lâm-thị-Thanh là không dự vô thới.

Chỉ có một mình ông thượng đầu-sư cụ tri-phủ Nguyễn-ngọc-Tương trúng cử, hầu hết các đạo hữu đều bỏ thắm công cử ông lên ngôi báu trong đạo.

Thế là đạo Cao-đài có giáo-tổng mới rồi, chỉ lo còn có việc lộn xộn sẽ xảy ra ở giữa hai phe, là phe Trương Trang ở Bétre cùng phe sắc Thanh ở Tâyninh.

Một ngôi sao mờ trong thiên-chúa-giáo

Hanoi.— Đức giám-mục Gendreau ở Hanoi, cai quản giáo-hội Bắc-kỳ và là bực lão thành nhất cả trong hàng truyền giáo ở Đông-dương, đã qua đời hôm 2 Février, hưởng thọ 87 tuổi.

Ngài cai-quản giáo hội xứ Bắc trái 43 năm, bắt đầu ngay từ lúc Bắc-kỳ mới là đất bảo-hộ của nước Pháp tới nay, bao nhiêu lịch-sử Pháp Việt giao thiệp và phong tục tánh

lành của dân nước Nam ta, ngài biết nhiều và hiểu rõ lắm.

Quan phó toàn-quyền Châ-tel đến dự lễ khánh thành hội chợ Huế

Huế.— Hôm 25 Janvier. Quan phó Toàn-quyền đến Huế hồi 8 giờ sáng. Đến 10 giờ ngài cùng quan Khâm vào yết kiến đức Bảo-Đại 26 Janvier Ngài dự lễ khánh thành hội chợ, chín giờ rưỡi tới đức Bảo-Đại có thiết dạ yến mừng quan phó toàn-quyền, đến 11 giờ đêm Ngài đáp xe riêng ra Hanoi.

Một lối hát giúp dân bị bảo miển Bắc Trung-kỳ

Huế.— Gánh Cirque Long-Tiên hôm 25 Janvier đã được phép tổ-chức hát một đêm để lấy giúp nạn dân miển Bắc Trung-kỳ. Kết quả được hoàn toàn. P. V. Huế

Ai là chủ chiếc ghe cá này?

Cholon.— Một chiếc ghe cá đậu tại Chợ-dệm đang bán cá tết, chủ bạn mắc lên chợ kiếm bạn hàng đang đông, cũng ý y ghe đậu tại chợ có lính gác ai dám làm gì? Ai dám làm gì, nhưng thẳng bọm bãi Lúa ngày 28 tết dám xuống ghe một mình mà chống đi. Nó chèo tuốc đến lò-gạch Phong-đước đang bán cá. Nhưng bọm gặp bọm, nên ghe cá ấy chìm tại lò-gạch mà Lúa thì bỏ ghe đó đi làm ăn khác.

Thì đêm mừng hai tết, nó chèo chiếc xuống của ông Xã L... đi mất? Ghé chưa?

Nếu vậy nhà chuyên trách đánh thúc-thủ hay sao? Nhơn dân vẫn mong chờ kẻ cầm quyền trả lời câu hỏi ấy.

THAI-SON

Chợ phiên

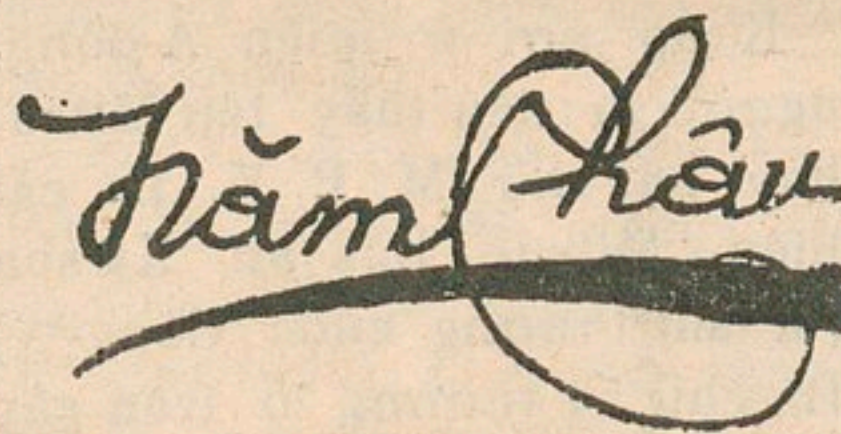
Travinh.— Cuộc chợ phiên lớn để lấy tiền để giúp cho hội cò trừ bệnh ho lao, sẽ mở ra tại châu thành Travinh, từ chiều ngày 12 tháng giêng anam đến ngày 14 (du 15 au 17 Février 1935).

Bàn trị sự toàn là người sốt sắng và có danh trong tỉnh.

Chủ hội: Ông Durand đốc-học, từ hàng và thủ bản: Ông Huỳnh-thiên-Kiểm kiểm-viên: Ông Lâm-Sang hội-viên: M.M. Đê-vân-Quân, Trần-vân-Miêng, Nguyễn-văn-Chương.

Hội lại nhờ M.M. Le Faucheur, Trần-văn-Kinh và Huỳnh-đức-Trach lo sắp đặt các cuộc chơi.

Năm nay có quan đốc công sở tạo tác M. Rousseau giúp sức nên hội rào sân thể thao trong tỉnh và cất nhiều giang hàng để cho các thương gia dễ bề buôn bán. Nhờ chỗ đất rộng rãi nên có thể bày nhiều cuộc chơi lạ lắm.



Dự-luận đoán rằng ông Flandin nhào thì hiện thời chỉ có ông ngoại-tướng Laval là người xứng đáng và đủ thế lực để kế-vị hơn hết.

Trời lạnh quá

Áu-châu.— Đầu năm nay thời tiết ở Áu-châu trở lạnh dữ quá. Nhất là ở mấy nước Áo, Hung và Thoại-si, có nhiều người vì lạnh quá mà chết.

Vụ Stavis-ky

Paris.— Một kỳ trước, độc-giã đã hay tin rằng vụ Stavis-ky điều tra gần xong, có lẽ tháng 8 năm nay tòa án sẽ đem ra xử được.

Thiệt, hai ba bữa rồi có tin cho hay rằng quan bồi-thẩm đã chánh-thức đệ-trình ra tòa một phần lớn những hồ-sơ thuộc về vụ án Stavis-ky. Tinh sơ con số lường gạt của vụ này tới 250 triệu quan.

Chết nhiều quá

Ceylan.— Độc-giã đã biết tin về cù-lao Tích-lan ở Ấn-độ hơn một tháng nay phát bệnh rét truyền nhiễm, kêu là bệnh Malaria làm chết người nhiều lắm.

Coi con số này mà ghê: Tính ra số người chết vì bệnh rét có tới 30 ngàn người rồi. Hiện nay bệnh vẫn còn, đến

đời nhà thương nào cũng hết chỗ cho bệnh nhơn và có nhiều cái nghĩa-địa chật cứng, không còn đất trống để chôn thây nữa; ghê thắm thay!

Lại có tàu biển bị cướp

Hương-cảng.— Ai cũng nghe danh ở phần biển Trung-quốc lâu nay, tàu biển đi lại thường bị đánh cướp hoải. Sào huyết quân cướp ở cù-lao Bias-Bay; chúng có ghe to súng lớn; lại có đám cướp đàn-bà làm chủ-tướng mới ghê!

Cách tuần lễ nay có chiếc tàu Nhứt-bôn là Kannri ở Hương-cảng chạy về Kobé, giữa biển bị quân cướp đánh lấy hết bọn bạc tiền và hóa vật.

Hay tin này tức tức có tàu binh của Hồng-mao và Nhứt-bôn chạy đi chặn ngang trước cù-lao Bias-Bay để bắt quân cướp, nhưng không nghe nói có bắt được chưa.

Vì chẳng biển phía nam Trung-quốc nhiều cướp quá như thế, nên hiện nay quan quyền Hồng-mao và quan quyền Trung-quốc mở ra một cuộc hội nghị để bàn cách trừ cho dứt đi.

Đức trở lại Quốc-liên?

Đức.— Hai năm nay Đức cũng theo chưa Nhứt-bôn ra hội Quốc-liên, chắc ai cũng nhớ.

Bữa 8 Février ở Luân-đôn có cuộc hội đàm giữa đại-biểu hai nước Anh và Pháp, thủ-tướng Mac Donald ngó ý trông mong Đức-quốc lại trở về hội Quốc-liên để cho Pháp cùng Đức thương thuyết về vấn đề Áu-châu hòa bình cho dễ.

Anh mong mỗi vậy mà biết có phải là ý muốn của Đức chăng?

Nội các Flandin sắp nhào

Paris.— Tin tức ở Paris qua từ đầu tuần lễ này tới bữa nay, đều nói rộn về cái vận-mạng của Nội-các Flandin muốn nhào. Chẳng những phe xã-hội và phe cộng-sản muốn phá đổ Nội-các mà thôi, chính ngay phe cấp-tiến là phe ông Herriot cũng có một phần muốn lật Nội-các mà ông Herriot cần không nổi.

Có mấy tờ báo thế-lực, đại-khái như Paris Soir thấy tình thế như vậy, thì nổi lên là ó ông Flandin sao không giải-tán Nghị-viện này đi chờ rồi, để bày ra cuộc tuyển-cử khác mới êm được chánh-cuộc.

Chưa biết ông Flandin có đồng tới cái quyền đó của ông không, hay là ông chịu để cho Nội-các mình nhào mà nhường quốc-chánh lại cho người khác.

Đặng triều-đình Huê ban thưởng

Chúng tôi mới hay tin rằng M. Jean Boy-Landry là một vị phi-công trẻ tuổi hơn hết ở Nam-kỳ mới đặng triều-đình Huê ban thưởng Bắc-đầu Long-bộ-tinh vì đã một mình ngời phi-thoàn bay từ Saigon-Hanoi khứ hồi rất gan dạ. Quan toàn-quyền Robin đã có lời ban khen việc này, và các báo Tây Nam ở thuộc-địa và bên Mâu-quốc đều có đăng bài ca tụng.

Việc ban thưởng này làm cho tất cả thân bằng quyến-thức của M. Jean Boy-Landry xiết bao vui mừng, lại tất cả đạo hàng-không Nam-kỳ rất lấy làm hân-hạnh được một phần tử rất có tài năng mà còn trẻ tuổi như thế ấy.

Xin nói thêm rằng M. J. Boy-Landry sẽ ngời phi-thoàn một mình bay về Pháp đặng nhập vào đoàn phi-cơ bên ấy trong nay mai.

Nhơn dịp này chúng tôi xin có mấy lời thành thật chúc mừng M. Jean Boy Landry kíp đoạt mục-dịch.

MỘT CUỐN SÁCH NÊN XEM



Về nước gần 10 năm nay, sự sống của cụ Phan thường được đồng-bào quốc-dân đề ý tới, nhưng ngày nay coi chừng cụ không muốn phiên anh em nữa nên cụ giao cho tiệm sách THANH - THANH

lo xuất bản tập thi văn của cụ đặng bán lấy tiền lời giúp vào sự sống: Trong cuốn SAO-NAM VĂN TẬP có trên 150 bài vừa văn vần văn xuôi, đều là tác phẩm có giá-trị đặc biệt. In khéo, giấy tốt, bìa đẹp giá bán 0 \$ 50. Mua sĩ mua lẻ, xin do THANH-THANH, 120, Boulevard de la Somme, Saigon.

Tiệm bán đủ thứ sách vở báo chí bằng Quốc-văn nhất là sách quốc-văn xuất bản ở Trung Bắc, chỉ bán theo giá định ở ngoài.

Tiệm bán nhiều món đồ nội hóa: nước hồng cá thu, cá lóc, rựa, dầu, nước mắt, thuốc lẹo, thuốc lá Cam lê, Brillantine, Crème và quần áo trẻ con may kiểu kim thời, v.v.

Tiệm làm đại-lý cho các nhà thuốc có danh tiếng lấy lừng Trung Nam-Bắc như dầu Khuyh - diệp, Ông-Tiền, Vô-Văn-Vân, Nhàn-Mai, Đại-Đông, thuốc Phòng-tích của Vũ-đình-Tân, thuốc đau răng của Hải-ngọc-Đường và nhà thuốc Nam-thiên-Đường Hanoi là nhà thuốc có giá-trị nhất Bắc-kỳ đã được đồng bào trong Nam hoan nghinh đặc-biệt.

Kinh Cáo Độc-Giã

Bồn-báo hứa với chư độc-giã bắt đầu số này in 24 trương. Tình việc này đã lâu, bồn-báo có gởi mua giấy từ 3 tháng trước, tình chắc sao cũng có trong kỳ lâu rồi. Không dè giờ chót được tin nhà buôn bán giấy cho hay rằng chưa qua kịp, thành thử bồn-báo phải tạm đình việc thêm trương lại một ít lâu.

Tuy vậy, bồn-báo cũng rán làm cho vừa lòng độc-giã để đền bồi sự rui ro bất ngờ ấy.

Bắt đầu số tới, bồn-báo sẽ chịu theo ý muốn của độc-giã Saigon mà đăng «Lời Bàn Đua Ngựa» nhưng đặng trong một phụ trương riêng, không hại đến quyền lợi của bạn độc-giã xa Saigon. Và trong vài số đây, bồn-báo sẽ điều đình bỏ bớt quảng-cáo nhà đặng thêm 1 bộ tiểu-thuyết rất hay và rất có giá-trị trong số sau sẽ nó kỹ. Bộ tiểu-thuyết Hai Chữ Ân Tình sắp hết, bồn-báo đã dự sẵn một bộ khác vô cùng xuất sắc. Đến khi tăng lên 24 trương thì lại còn bày ra nhiều mục hay và hữu ít nữa.

T. V. T. B.

LANH-NHUNG

Tốt hơn hết, AU TISSEUR.

Ở chợ trở về thẳng nhà chay là chỗ chàng giấu có thiếu-nữ mấy bữa rày. Cửa ngoài đóng chặt, chàng vô không được, trong lòng phát nghi, lên leo qua vách tường thấp vô trong, thấy cửa nhà chay cũng đóng kín mít. Chàng rón rêu dòm vô lỗ hồng nơi cửa sổ, thấy một con quỳ xám da, mặt mày dữ tợn, hàm răng gở ra và cái răng nào cũng lớn như dao búa; nó trái tấm da người trên bộ ván, tay đang cầm cây viết mà vẽ hình rắn rì. Đoạn nó liệng cây viết xuống, cầm tấm da đó dơ lên mà dũ như ta dũ áo vậy rồi khoác vào mình, tức thời hóa làm người con gái.

Chàng Vương dòm thấy đầu đuôi, thất kinh hồn vía, mau mau cúi mình bò sát dưới đất mà ra ngoài.

Ra ngoài rồi, tức tức ra chợ kiếm ông đạo-sĩ. Nhưng không thấy ông ở chợ, chẳng ai biết ông đi đâu. Chàng bỏi thăm và theo dấu cùng khắp, mới thấy ông ở giữa cánh đồng. Chàng quý xuống lay lục cầu cứu. Đạo-sĩ nói:

— Thôi để ta trè đuổi nó đi cho, chớ ta cũng không nở hại mạng sống của nó làm gì.

Nói rồi ông trao cho chàng cây phất, như cái chổi phẩy bụi xua ruid, dặn đem về treo ngay trước cửa buồng ngủ, con quỳ ngó thấy tự nhiên phải đi. Trao cây phất cho chàng rồi ông đạo-sĩ đi liền; ông ước hẹn sau đem cây phất ra

bút Sơn

LIÊU TRẠI CHI ĐI

QUÁN-CHI dịch

Số 19

miêu Thanh-đế mà trả lại cho ông.

Chàng về, không dám vô nhà học, lại về thẳng bên nhà vợ ở mà ngủ, treo cây phất ngoài cửa.

Lối canh hai, nghe bên ngoài có tiếng động rột rột, chàng sợ không dám dòm ra, bảo vợ dậy thử dòm coi. Vợ dòm thấy người con gái kia đến ngó lên thấy cây phất thì không dám bước vào, chỉ đứng nghiên rặng hàm mặt, ra dăng tức tối, một lúc lâu mới bỏ đi. Một lát, nàng trở lại, mắng nhiếc một mình rằng:

— Thằng cha đạo-sĩ bằm dọa ta đây. Nhưng thấy kệ, có lẽ nào miếng ăn vô trong miệng rồi lại nhả ra được sao!

Tức thời nàng dặt cây phất xuống, xé ra tan nát, rồi phá cửa buồng ngủ mà xông vào, nhảy lên giường chàng Vương nằm, xé rách bụng chàng ra, moi lấy trái tim chàng rồi đi ra.

Người vợ sợ hãi kêu gào vang nhà. Con ở cầm đèn vào soi, thì chàng đã chết rồi, mà máu thật linh láng trên chiếu, coi rất gớm ghiếc. Vợ sợ hãi

quá, đến dòi không dám khóc lớn tiếng.

Qua sáng bữa sau, sai người em thứ hai của chồng chạy nói cho ông đạo-sĩ hay. Đạo-sĩ giận nói:

— Con quỳ khố nạn đó, ta thương hai chàng nữ giết nó mà sao nó dám ngang tang khi ta vậy cả!

Rồi ông liền theo người em Vương-sanh mà về nhà, thì ra người con gái đã trốn đầu mất dạng. Ông đạo-sĩ ngửa mặt lên ngó quanh bốn phía rồi nói:

— Cũng may, nó trốn chưa xa. Nhà ở hướng Nam kia là nhà ai?

Nhị-lang (tức là người em thứ hai) thưa:

— Bẩm ông, chính là nhà của tôi.

— Vậy thì hiện thời con quỳ đang ở trong nhà chứ.

Nhị-lang lấy làm sửng sốt, một hai nói không có. Ông đạo-hỏi:

— Sáng giờ có một người lạ mặt nào tới nhà chủ không?

— Thưa, sáng giờ tôi ra miêu Thanh-đế rồi trở về nhà anh

chị tôi đây, nên sự đó tôi không rõ, để tôi về nhà tôi hỏi coi.

Nhị-lang chạy về nhà mình một lát liền trở qua nói với ông đạo-sĩ:

— Có thiệt. Nguyên hồi sáng nay, có một cụ già tới nhà tôi xin ở làm mướn, vợ tôi cho ở, nếu hiện thời có cụ đang ở bên.

— Nếu thế thì chính là con quỳ đó rồi.

Ông liền cùng Nhị-lang qua nhà của Nhị-lang. Tới nơi, ông chống thanh gươm bằng cây, đứng ngay giữa sân, kêu lớn rằng:

— Con quỳ kia phải thương cây phất lại cho tao.

Mụ già ở mướn nghe qua thất sắc, mau mau chạy ra cửa toan trốn. Ông đạo-sĩ rượt theo mà đánh. Mụ té xuống. Liền đó tấm da người văng ra, hiện nguyên-hình là con quỳ nằm thõ như con heo. Đạo-sĩ dơ mộc-kiếm chặt đầu con quỳ, còn mình nó thì biến ra thành lẫn khói đen, tỏa quanh trên đất một vùng.

Đạo-sĩ lại lấy ra một cái hồ

lô, mở nắp dầy ra, đặt cái hồ-lô vào trong đám khói, tức thời nghe phụt phụt như miệng người hít khói vô, một lát hết khói. Ông đạo dầy nắp hồ-lô lại rồi bỏ vào trong dầy của ông. Còn tấm da người, ngó thấy đủ mặt mày chơn tay, thì ông đạo cuốn tròn lại như mình cuốn tờ giấy, rồi cũng động vô dầy. Xong xã ông từ biệt ra đi.

Trần-thị (vợ Vương-sanh) đón ở cửa ngoài, khóc lóc van lạy ông đạo-sĩ cứu dùm chồng mình sống lại.

Ông đạo nói ông không có thể làm được việc đó.

Trần-thị càng khóc lóc van lạy, nằm mọp dưới đất không chịu đứng lên. Ông đạo suy nghĩ một lát rồi nói:

— Phép thuật của ta còn kém lắm, thiệt không làm cho kẻ chết sống dậy dặng đầu. Có điều ta chỉ dũ n cho một người này họa chẳng làm được. Thím đi cầu người đó chắc là xong việc.

— Thưa ông, người nào vậy, xin ông làm phước chỉ dùm.

— Trong chợ có một người phụng, hay nằm lăn lóc giữa cứt đá bùn lầy, chính là người đó đó. Thím thử tới lay lục cầu khẩn coi. Nếu lão có trở tánh ngồng cuồng, làm nhục hay nói ghẹo gì thím, thì thím chớ có giận hờn mới được.

Nhị-lang vẫn bết trên chợ có thằng điên đó, liền từ biệt cảm ơn đạo-sĩ rồi cùng Trần-thị đi ra chợ.

(COI TIẾP TRƯỞNG SAU)

Hàng BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre - SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương.

HANOI: 15, Boulevard Rollandes
 HAIPHONG: 72, Boulevard Paul Bert
 PHNOMPENH: 13, Quai Lagrandière
 * * DALAT — THAKHET * *

BÁN ĐỒ THỰC-PHẨM VÀ CÁC THU RƯỢU CHẤT

Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi

Có mở cửa bán buổi sớm mai ngày Chúa - nhật

Hai chị em thấy một lão an xin đang nghèo ngao rát xam ở bên đường, mà nước mũi chảy xuống lòng thông dai tới 3 thước; người ngó dơ dáy ghớm ghếc, không ai dám tới gần.

Trần thị qui gối xuống đất rồi lết tới trước mặt lão khất-cái, cúi đầu lay lục, năn nỉ khẩn cầu.

Lão cười rề và nói: - Chà! có này thương ta, muốn lấy ta đây chăng?

Trần-thị kể về việc mình cầu cứu.

Lão lại cười: - Ối! Thăng ấy chết thì lấy thăng khác làm chồng, đời có thiếu gì đàn ông đâu mà sợ đem nằm lạnh lẽo chớ. Thôi, trông cho chồng cũ sống lại làm chi!

Trần-thị cố khóc lóc năn nỉ mãi; lão đồ quạo:

- Kỳ không! Nó chết mà đi cầu ta làm sống lại, bộ ta là vua Diêm-vương chăng?

Lão quạo, lấy gậy đánh Trần-thị chan chát, đau điếng, Trần-thị cắn răng chịu đòn. Người trong chợ xúm coi đông như đám kiến.

Lão khất-cái ho mấy tiếng, khạc đàm ra đìy một béc tay, đưa ngay vào miệng Trần-thị và bảo:

- Ăn cái này đi, mầy! Trần-thị đỏ mặt tía tai, có ý ngại ngùng ghớm ghếc không ăn. Song chợt nhớ lời ông đạo-sĩ dặn dò, nên đành nhắm

mắt dấn lòng mà ăn đàm. Vừa nuốt vô miệng, nghe thấy cứng ở trong cổ, rồi trôi tuốt xuống dưới bụng có tiếng rào rào, tới bụng thì đàm đứng lại đó.

Lão khất - cái cười nhón nhén:

- Con nhỏ này thương ta lắm chớ phải chời.

Nói rồi bỏ đi, không thèm ngó lại. Hai chị em theo gót, thấy lão vô trong miếu, bèn vô để năn nỉ ai - cầu nũa, nhưng vô thì không thấy bóng lão đâu nữa. Đi tìm kiếm khắp trong miếu không ra, Trần-thị đành ôm hôn nuốt tũ ra về. Đã mang cái thãm chớng chết, lại gặp cái nhục ăn đàm, nên Trần-thị vật đầu vật tai, kêu gào khóc than hết chớ, nằng chỉ đòi chết phứt theo chớng mà thôi.

Lúc liệm xác Vương-sanh, gia-nhơn chỉ đứng ngó nhau, chớ không ai dám lại gần, vì thấy ruột gan máu mũi gớm quá. Trần-thị thương chớng nên không sợ không gớm gì, lại ôm xác chớng, bốc ruột gan mà nhét vô bụng. Nàng vừa thu vén thi-thê chớng, vừa khóc gào thảm thiết. Khóc đến đôi nghẹn ngào tất tiếng, muốn ọe mữa lặn; bỗng dưng có cục gì trong bụng nàng vụt chạy ra ngoài. Nàng chưa kịp để mắt ngó thử, thì vật đó đã chạy tọt vào trong ngực anh chớng. Bấy giờ ngó xem, té ra trái tim. Nó ở trong ngực thầy ma năm

đó mà nhảy nhẩy và có khi nóng xông lên như lửa khói. Trần-thị lấy làm lạ lùng, mau mau đưa hai tay ra rập liền cái ngực chớng lại và ôm chặt cứng. Một lát thấy có hơi từ lỗ hở bay ra, nằng bèn xé vải bó chặt cái ngực của chớng lại, rồi lấy tay rờ xác, nghe có hơi ấm, mới lấy mền đắp lên.

Nửa đêm mở ra coi, nghe mũi đã có hơi thở. Đến sáng thì Vương-sanh sống lại như thường. Người nhà mừng rỡ thuật chuyện, chàng nghe mơ màng như nằm giấc mộng mới tỉnh, và nghe trái tim hơi đau chứt đĩnh. Xem lại chỗ bụng đã bị con yêu xé rách, nay có vít tròn như đồng tiền, nhưng rồi sau cũng liền hẳn như cũ.

Té ra cục đàm của lão khất-cái nhỏ ra mà bảo Trần-thị ăn, chính là lão kiếm được trái tim của Vương-sanh mà trả lại cho chàng khỏi tử hờ; sanh đó; lạ thay!

(Còn tiếp)

DOCTEUR LÊ-VAN-HUÉ

N° 138, Rue Lagrandière - Saigon Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khẩn bệnh và giáo nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ nữ về bệnh huê-liều.

Giờ khám bệnh Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ. Chiều: 3 giờ tới 7 giờ. Cấp bệnh rước giờ nào cũng được.

HOC CẦM BÁNH XE HƠI Mau giỏi -- Thi mau Giá rẽ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDIÈRE -- SAIGON TRINH-HUNG-NGÀU Chủ trường lãnh dạy « TRƯỜNG CỦA TRINH - HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH :: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: :: Học trò Lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

SỰ QUẢ QUYẾT và LÒNG THÀNH THẬT CỦA NHÀ THUỐC

HÔNG-KHÊ

- HANOI - THUỐC LẬU H. KHÊ

Lậu mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rắt, đái đau bức khó chịu, hoặc bệnh lâu năm độc nhập vào cốt ược thuốc nhiều nơi không hết xin giới thiệu chỉ uống 1 ve thuốc lậu Hồng-khê số 30 linh-ughiệm trong 4 giờ đồng hồ không kỳ thai.

THUỐC TIÊM LA H. KHÊ Bệnh tiêm la sang độc rất hiểm nghèo, ai đã mắc bệnh ấy, xin mau mau mua thuốc Hồng-Khê số 14, uống công hiệu trong 24 giờ không phải cử nước, không hại sanh dục.

THUỐC BỎ Á PHIỆN H. KHÊ Bệnh ghien á-phiện muốn bỏ thì uống thuốc Hồng-khê số 20 đầu nặng cách mấy, dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp ghien.

Tổng đại-lý phát hành tại Nam-kỳ là: Maison ĐỨC - THẮNG N° 149-150, Rue Bd. Albert 1er -- DAKAO

và Đức-Thắng có trữ bán đủ thứ thuốc cao, đơn, hoàn, tán, của mấy nhà thuốc: Vô-vân-Vân, Tham-thiên-Đường, Nam-Hưng, Đức-Trọng Ông Tiên và Đôn-huân-Đường.

Les Cigarettes ĐAI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu của hãng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này:

- 1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hãng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hãng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hãng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐAI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thuốc của bốn-hiệu, nhưt là thuốc ĐAI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chớ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton. Giá rẽ--Làm khéo là tiệm P. Ng-văn-Châu 423, Boulevard Gallieni-Saigon

Hình vẽ thật giống, không giống gửi trả lại. Hình vẽ buste noir 50x60 giá 2\$70. Hình vẽ có màu da người 30x40 giá 2\$00. Ở xa gửi Contre Rt. do nơi NGUYỄN-VĂN-KHƯƠNG Artiste portraitiste 432, Quai de Choquan (En face de la gare Jaccaréo) CHOLON

Giới thiệu MAI-LINH 60 62 phố lầu đầu Haiphong là hiệu sách đáng tin cậy, làm đại-lý các báo chí, sách vở Trung Nam Bắc. Đã có bán báo Tân Văn, cùng nhiều tờ báo có danh tiếng xuất-bản tại Saigon.

PHÒNG TRÔNG RĂNG Tại đại lộ Bonard số 52 Chuyên môn trị bệnh trong miệng và răng Lê-van-Truong DENTISTE de 8 à 12 de 2 à 6 de la Faculté de Médecine de Paris ancien élève de l'Ecole Dentaire et de Stomatologie de Nantes. Ex Assistant au laboratoire Municipal d'Hygiène de Nantes.

Sữa «LE GOSSE» thiết tốt



ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG "FREXOR" 2 Rue Mao-mahon

RẤT ĐẸP MÀ NHÀ Là quốc Phù Lưu

Bồn tiệm có trên 30 người thợ bắc thiện nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sửa chế kiểu guốc rất hợp thời. Kiểu mới thiết khéo và nhà. Guốc mang vừa lịch-sự, tinh theo khoa học không hại vệ-sinh. Chơn đi được tự nhiên không phải chúi vào siên lệch, được nở nang theo sức khỏe. Bồn tiệm lại có bán đủ cả các thứ giày dép tối tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trữ bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thợ từ thượng lượng việc mua bán xin đề cho chủ-nhơn: PHẠM-VĂN-VIÊN Chủ chế-tạo guốc Phù-Lưu Cần dùng nhiều nhà Đại-lý ở Lục-tỉnh. 111 Lagrandière Saigon

Hai chữ Ân Tình

Người chép : PHÙNG-VĂN-SANH Số 13
Người dịch : PHẠM-VĂN-ĐIỀU

HAI CHỮ AN TÌNH

Bởi vì bắt lớn bài, đoạn sau sắp trước đoạn trước để sau nên kỳ rồi đọc tiểu thuyết này đọc giả lấy làm khó hiểu vì sự lộn xộn ấy. Vậy xin các ngài vui lòng coi phụ trương tiểu-thuyết H.C.A.T. kỳ rồi như là kỳ bỏ đi. Chúng tôi xin đăng lại đoạn hoàng ở số này và từ sau chắc hẳn làm lời như vậy nữa. Mong các ngài tha thứ.

PHẠM VĂN-ĐIỀU

Thiến-Cô quay đầu lại xem thấy sãi thấp nhang tui nđi giận hét rằng :

— Bọn giặc trọc báy ở đây thì còn có phật gì mà thấp nhang với thấp nhang.

Nàng vừa nói vừa nhảy tới trước mặt sãi nọ chụp ngực mà đánh cho một thoi quá mạnh. Sãi thấp nhang bị đánh đau quá rên như heo bị cắt cổ. Thiến-Cô còn muốn đánh tiếp nữa thì sãi nọ vội vàng kêu nài năn nỉ rằng :

— Lay cô, nếu cô đánh một thoi nữa thì mạng này bỏ đời; vậy lay cô hãy thi tay cho tôi nhờ, dung cho tôi còn sống sót.

Thiến-Cô đáp :
— Tao tha mày thì có khó gì! Song tao buộc mày phải nói cho tao biết coi Quán-Sĩ,

Lãng-Vân và Châu-Châu hiện báy giờ bị giam cầm ở đâu?

Sãi thấp nhang nghe hỏi lạ tri đáp :

— A, tưởng bởi cái gì, chớ lại hỏi chuyện 3 người ấy. Nè, cô à, ba người ấy hiện nay bị hòa-thượng nhốt trong chùa nè. Thiết hòa-thượng làm đều đó tôi không tán thành chút nào cả. Tôi muốn thả họ ra quá, song không có cơ hội nào tốt. Nay có tới đây thật là phải thời biết bao nhiêu. Vậy cô nên buông tôi ra rồi tôi dắt cô đi gặp mấy người đó.

Thiến-Cô nghe nói tin bằng lời, thả sãi nọ ra; chử y gặt đầu lộ về mừng rồi cầm rảnh bước đi trước. Thiến-Cô cứ vậy bước theo sau lưng sãi. Đi vòng vo một hồi, tới nơi nọ có treo màn trướng vải vàng; sãi tấp nhang bèn chỉ vào đó nói với Thiến-Cô rằng :

— Ba người nọ bị nhốt trong đó. Cô cứ vào mà cứu họ ra. Mà phải làm gấp gấp chớ trễ nải, hòa-thượng về gặp thì nguy đa!
Thiến-Cô nghe sãi nói vậy tưởng đầu sãi là kẻ chơn chất thật thà nên tỏ lời vui vẻ :
— Tôi đâu có dè thầy là người tử tế nghĩa khí thế này.

Tôi đã đánh lở thầy mấy thoi báy giờ tôi hối hận quá.

Nói dứt lời, nàng chạy tới trước tấm màn đưa tay khoát lên mà bước vào trong. Nàng vào bên trong dòm lên thấy bóng tối tờ mờ, trong ấy có một tượng phật bằng vàng to lớn lả n, mặt mày sáng láng, hai tay quynh quynh như hờm óm hốt ai, thấy dè sợ quá. Nàng bước vào dòm quanh kiể, kiể không thấy ba bạn ở đâu, biết mình mắc kế, vừa la một tiếng không xong, muốn quày ra thì hai cánh tay phật vàng lẹ như chớp đã bắt nhắm mình nàng ôm siết lại rất chắc.

Phật sao lại ôm người, mà là phật tượng chớ phải nào phậ số g! Đọc tới đây chắc độc-giả rất lấy làm lạ. Không, có gì lạ đâu! Số là tượng phật ấy có máy 2 tay cử-động được, máy thông ra ngoài, tụi hòa-thượng hay dùng nơi ấy làm trò để bắt người; vậy nên nay sãi thấp nhang gạt Thiến-Cô vào đó rồi ở ngoài vận máy cho tượng phật ôm nàng lại mà bắt.

Thiến-Cô bị kẹt với phật, thì kinh hồn, song nghĩ mình đã bị kẻ gian hãm hai thì đầu có la lối cũng chẳng thoát thân được nào. Nàng quyết chí vầy vũng, vầy vũng sao cho ra khỏi hai cánh tay như trù sắt kia. Nhưng than ôi, nàng càng vầy vũng càng thấy mình bị bó riết vào đau đớn khổ sở quá, nên rút sau chỉ đánh

đừng em phen mặc mạng trời ời đầu hay đó.

Chú trọc thấp nhang gạt bắt được Thiến-Cô rồi thì cười hần hắc ở ngoài đi vào chỉ mặt nàng mà nói :

— Khi này mày đánh tao thì báy giờ tao kẹp mày. Ai đau hơn ai cho biết. Tao bị đánh chớ không sao? Tao lo cho mày rồi đây hòa-thượng về thì bằm dập thân mình chớ chẳng phải chơi đa!

Dứt lời, chú y quày ra, mà bộ tịch tự cao tự đại thấy dè phật ghét. Thiến-Cô tức miah quá mà bết làm sao báy giờ.

Thôi phần Thiến-Cô chịu nạn chờ thời, chúng ta hãy để lại đó, báy giờ hãy đọc coi Châu-Châu cứu Quán-Sĩ rồi thì thế nào.

Châu-Châu từ giả chỗ nguy-hiễm dắt Quán-Sĩ về nhà mình. Tới nơi, nghe nói Thiến-Cô đã bỏ nhà ra đi hồi ban mai thì cả hai đều thất kinh, lo sợ cho thân gái một mình rồi chắc chẳng khỏi làm tay kẻ dữ. Nhưng, than ôi, chuyện đã như vậy, báy giờ có kêu trời cũng chẳng ích chi; báy giờ chỉ lo ăn bữa ăn tới rồi nghỉ ngơi, sáng ngày sẽ đi tìm cứu.

Đem ấy, Châu-Châu thuật hết chuyện mình bực thiếp suốt ngày gặp việc gì việc gì lại cho mẹ nghe rồi ngủ ở một giắc. Duy có Quán-Sĩ thì trảng trọc một mình lo ngại cho thân ai bơ vơ trong rừng

hoang núi thẳm, hay là lọt tay kẻ dữ đoan hung.

Trời bưng đong. Quán-Sĩ đã tức dậy, lo ăn lót lòng ba miếng rồi dự bị ít nhiều đồ ăn nguội vào túi, đoan cùng Châu-Châu ra khỏi ngõ, nhằm núi Đại-biệt đi tới.

Lúc báy giờ, mặt trời mới rưng, sương móc chưa khô; mà đường núi trơn tru, đá non thấp thỏm thật là khó đi.

Châu-Châu vốn quen tánh tiểu thơ thủy mị, không như Thiến-Cô là gái mà gan cứng g thị sáng nên chỉ đi trên con đường quanh quẹo gay go rất là khắc khổ. Nàng đi dò từ bước song nhiều khi cũng trật chơn suýt té, Quán-Sĩ với nàng vốn quen biết lâu ngày coi nhau như bà con, song vì nay nàng đã là người tinh của bạn Lãng-Vân nên không lẽ bắt tay điều đỡ. Quán-Sĩ sợ phạm câu Nam nữ hữu biệt, thọ thọ bất thân nên chỉ vịn nhấc chừng Châu-Châu.

— Đi cho cẩn thận kẻo té a chị!

Cả hai đi rất lâu mới tới nữa chừng núi, bèn đi theo đường mòn vòng ra mé sau chùa. Ở phía này là rượt rặng vách núi rất cao, chỉ có một đường hẹp nhỏ có thể đi vào cửa sau nhà chùa mà thôi. Quán-Sĩ dắt Châu-Châu cang lên đồng lá khô, đạp kêu xào xạc mà đi tới. Đi một hồi lâu đã tới dưới hè chùa, thấy trước mặt có cái cửa...bầm

(COI TIẾP TRƯỞNG SAU)

Các Bệnh Ho

THUỐC SỐ 1

Long-viên hoàn

Thuốc trừ 36 chứng ho, cứu lao thất thượng, truyền nhiễm ho, té học phổi ho, trong mình nóng nảy khô phổi ho, bị lao sanh ho, bị tổn sanh ho, ho phong, ho gió, ho thai, để lâu phổi có ghê sanh vi-trùng. Các chứng đã nói trên đây nếu dùng được hoàn thuốc Long-Viên này thì mau thấy công hiệu, cách trị hòa hoãn, nếu uống thì hết tuyệt, không có trở đi trở lại, bởi vì nó vừa trị bệnh vừa bổ dưỡng, mền uống nó vào rồi thì ăn ngon ngủ êm, thấy chứng ho bớt nhiều, và lần lần da thịt thành tươi, phải trị chí mà uống thì được giữ căn, trong hoàn thuốc này có vị thuốc sát trùng về chứng ho, lại có nhiều vị thanh phế hạp với vị Long-viên-hương, hoàn thuốc có sữa dê chứng thật kỹ và mặt ong vù, làm hoàn rất công phu, tánh chất mát, nếu người nào ho nhiệt uống vào là thấy công hiệu ngay.

THUỐC SỐ 2

Tâm-đắc thần phương hoàn

Các bệnh ho về hàn chứng thì lá phổi đã muốn teo, phải dùng hoàn thuốc Tâm-Đắc-Thần-Phương này mới đặng, bị bệnh ho hàn thì hai chơn lạnh nhiều, ban đêm ho nhiều, ăn đồ mát ho, tuyết trời lạnh ho, không chịu đông người,

muốn nằm nơi thanh tịnh và chỗ tối, thường dùng nước nóng, các chứng như trên đây nếu uống hoàn thuốc này rồi thì thấy mạnh ngay.

Cách dùng hai món thuốc

ho đã kể trên
Như ho nhiệt thì uống Long-Viên Hoàn, ho hàn thì uống Tâm Đắc Thần Phương Hoàn, song hệ uống Trục Tích rồi nghỉ để uống Đại Bồ Nhứt Điem Chơn Dung Hoàn cứ lần lượt mà uống xen như vậy thì thấy sức lực mạnh mẽ như xưa. Nếu bị ai chứng ho đã nói trên mà còn nhức mỏi thì mỗi bữa sáng lúc 7 giờ ban mai hãy dùng thêm 2 viên Việt Nam Cường Lực Hoàn trong vài ngày thì thấy công hiệu.

Long Viên Hoàn mỗi hộp..... 1\$00

Tâm Đắc Thần Phương Hoàn mỗi hộp..... 1.00

Việt Nam Cường Lực Hoàn mỗi hộp..... 0.50

Trục Tích Tiêu Đam Hoàn mỗi hộp..... 0.25

Nhà thuốc hiệu ĐÀU RỒNG

Có trữ bán khắp các hạt và các quận ở Nam Kỳ và Cao Mên

NGUYỄN-THỊ-KINH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐÀU-

RỒNG, và các chi-nghánh sau

đây đều có bán :

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp

BATRI M. Trần-văn-Đinh

MOCAY M. Ngô-văn-Thọ

TRAVINH Hiệu Nam - Thanh

M. Phạm-ngọc-Cần

CAUNGAN M. Trịnh - hữu -

Duyên

TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục

MACBAC M. Tô-vinh-Trường

VINHLONG M. Ng-thành-Lệu

TAMBINH M. Trần - q-Minh

TRAO N Hiệu Thuận-Quang

M. Lương-văn-Phượng

CANTHO Thanh-Phát Bazar

CANTHO Nhà thuốc Annam,

M. Trần-lương-Thiện

OMON M. Trần-Hưng dit Báo

CAIRANG M. Hứa-thành-Giám

PHUNGHIEP M. Lương-v-Huê

SOCTRANG M. Trịnh-kim-

Thịnh

SOCTRANG Nhà thuốc

Trương-Xuân

BACLIEU M. Lê-ngọc-Toanh

dit Thau

CAMAU M. Phạm-văn-Được

NGANAM M. Lâm-tả-Hưng

LONGMY M. Từ-bình-Sinh

RACHGIA M. Ng-ngọc-Thái

LONGXUYEN M. Đông-văn-

Lân M^{re} Đông-thị-Dôi

THOTHOT Tiệm Quảng-tương-

Thanh

CHAUDOC Bazar Thanh-Phát

TANCHAU Tiệm Phú-Lập

TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi

SADEC Co Nguyễn-thị-Linh

CAOLANH M. Ng-thành-Cự

CAITAUTHƯƠNG Có Phạm-

thị-linh

CAIBE M. Lê-văn-Mãng

CAILAY Tiệm Xuân-xương

CAP Saint-JACQUES Có Trần-

thị-Huân

LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng-

Long

Baria M. Lưu-xiểu-Linh Coiffeur

LONGTHANH Bà Hh-thị-Đậu

BIENHOA M. Dương-tấn-linh

HUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu

GIADINH Chợ Bà-chiều tiem

Nguyễn-văn-Điêu

GIADINH Chợ Ba-chiều tiem

M. Trương-văn-Thái

DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao

PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-

Tiền

TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư

TANAN chợ Kỳ-son nhà Băv

Cần

MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng

số 6 đường mé sông

GOCONG M. Lê-lân-Thọ

SAIGON, 45 rue A. Garros

CANGIAC M. Lê-thành Lợi

CANHO M. Võ-văn-Nhiều

CHOLON M. Phạm-văn-Tĩnh

chợ Bình-tây

DUCHOA M. Lai-văn Thương

TAYNINH nhà M. Ngu-v-Phong

TRANG-BANG tại chợ

M. Vương-Trường

LOCNINH Madame Cẩn tiem

Phụng-hoàng

TRANGBANG Thala M. Lê-

vinh-Trào

CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đậu

SOIRIENG M. Trần-văn-Siem

PHNOM-PENH Bazar Trường-

Xuân quai Piquet

TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát

KOMPONG - CHHNANG M.

Lâm-văn-Cao

PURSAT Tiệm Nam - hiệp -

Thanh

SIEMREAP M. Ng-văn-Trọng

KOMPONG-THOM M. Nguyễn-

ngọc-Lâu

KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-

Lợi M. Lê-văn-Thông

PHANTHIEP M. Tạ-văn-Tu

NHATRANG M. Nguyễn-hào-

Văn Tiệm Phước-Mỹ

FAIFOO M. Hoàng-đắc-Vinh

Ong Thánh Đào Viên mới ra đời — Một thứ thuốc **Bồ-Huyết Khu-Phong hiệu Đào-Viên** không những chủ bỏ khí huyết mà lại chữa được bệnh : phong, thấp, tê, thấp, đau xương, đau mình, tê bại rất thần hiệu, bệnh này xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải chur tôn nên chủ ý. Giá bán mỗi chai lớn 1\$50, chai vừa 0\$80, chai nhỏ 0\$40.

Tổng Đại lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn **Nguyễn-thị-Kinh, Saigon** số 30 đường Aviateur Garros

mũi tối om om ; cửa hầm có song sắt chắn ngang. Quân-Sĩ đứng chơn đứng lại nói với Châu-Châu rằng :

— Chỗ này là miệng hầm luống vào chùa, không biết chừng anh Lăng-Vân lại bị nạn trong ấy.

Châu-Châu nghe nói gật đầu, rồi bước lên tới gần miệng hầm mà dòm. Đưa cặp mắt ngó lòn qua song sắt, nàng thấy bên trong một con cạp to lớn dữ tợn đương nằm ngủ thiêm thiếp bộ rất ngon lành. Con cạp ấy không đủ làm cho Quân-Sĩ và Châu-Châu sợ hãi thâm sâu, mà chỉ có mấy miếng thịt vụn, mấy khúc xương tàn làm cho cả hai vừa thấy gặp thì đều tái mặt, rung gan, đưa nhau tuồng bốn giọt lụy mà khóc Lăng-Vân vì đã kể chắc chàng bị cạp nó nhai xương nuốt thịt rồi.

X

Sống chết chết sống biết đâu chừng, Thiệt giả giả thiệt nào phân rõ.

Quân-Sĩ và Châu-Châu đưa nhau khóc, mạnh ai nấy khóc, không kể chi việc bọn trọc trong chùa có nghe tiếng mà kéo ra không.

Quân-Sĩ khóc một hồi dòm lại sau thấy Châu-Châu té nằm dưới đất hồi nào mà mắt rục thì, răng cắn khít, mặt tái xanh thì hoảng kinh, lật đật quì xuống, tay xô lắc đầu nàng còn miệng thì kêu tên liên liên không ngớt :

— Chị ơi, chị, chị ơi, chị, tỉnh lại chị, chị ơi !

Quân-Sĩ kêu rất lâu mà không thấy Châu-Châu tỉnh ; thỉnh thoảng nghe sau lưng lại có tiếng khóc kêu :

— Châu-Châu ơi, Châu-Châu em ơi, em chết thiệt sao, em bỏ anh lại đành sao !

Quân-Sĩ nghe tiếng ấy lại càng sợ, quỳ đầu dòm lại coi là ai, thì té ra chẳng ai đâu cả, đó chính là Lăng-Vân, đương dựa vào song sắt ngó ra mà khóc.

Quân-Sĩ đã chắc Lăng-Vân đã chết, nay thấy vậy nghĩ chàng thành quỷ biến ma nên vội vàng khăn vải :

— Lạy vong hồn anh Lăng-Vân. Anh sống khôn thì thác cũng thiêng, đừng có nhát e tội nghiệp ! Anh đã là bực anh hùng nghĩa sĩ sao không cần thận đặc đề đề đến nỗi làm mưu chúng đem mình làm mồi cạp ! Anh ơi, anh chết rồi, anh biết em tới đây nên hiện hồn về cho gặp mặt đó phá không ? Anh ơi, như anh có linh thiêng thì phò hộ cho chị Châu-Châu sống lại.

Lăng-Vân nghe tới đó, dậm chơn nói lớn rằng :

— Anh nào đã chết mà em nói khủng như thế. Nè, anh dậm chơn đây nè !

Quân-Sĩ nghe vậy dòm vào mặt Lăng-Vân trần trụi mà không đáp sao. Lăng-Vân tức giận nói :

— Sao em không lo cứu tỉnh Châu-Châu vậy dòm anh làm gì mà trần trụi làm vậy. Ai đời hiện yêu thành quỷ gì mà giữa lúc trời trong ngày

sáng như vậy. Quân-Sĩ bây giờ mới tỉnh ngộ, bèn cúi xuống đỡ đầu Châu-Châu lên kê miệng vào tai mà kêu :

— Chị ơi, chị, tỉnh lại mau chị ! ! Chàng kêu ít tiếng, bỗng nhớ lại chuyện gì, bèn thò tay vào túi móc ra một vật đứng dậy chạy lại bên song sắt trao cho Lăng-Vân và nói :

— Đây là chai ắc-xít, tôi vừa mua ở nhà thương Bác-ái. Anh hãy dùng nó mà lo thoát thân.

Quân-Sĩ dặn rồi, cũng trở lại chỗ cũ lo cứu tỉnh Châu-Châu.

Lăng-Vân được chai ắc-xít bèn vội vàng rút nút ra kê miệng chai gần song sắt mà rót, rót một chút cho sắt mòn đi rồi lại rót nữa, rót giáp vòng mấy lượt song sắt đã khuyết nhiều, hàng bên có căng đập mạnh một cái thì gãy ngang. Rồi chàng lại làm như thế nữa tới gãy cây thứ nhì bên chung phóc ra, chạy a lại xô Quân-Sĩ ra mà dánh ôm Châu-Châu vào lòng :

— Lúc lắc cái gì ! lúc lắc như vậy cả đời cũng không cứu sống được.

(Còn tiếp)

ĐẦU CÙ-LÀ THIẾT



đúng nhưt trong các thứ dầu cù-la
Thứ nhỏ 1 lĩ 0.84
Thứ lớn 1 lĩ 1.60
Thơm dịu, trị bá chứng rất thần hiệu.
BÁN SĨ VÀ BÁN LẺ TẠI
45 Rue Aviateur Garros SAIGON

Doctorat!... Doctorat!...



Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len kieu thanh-nhà, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào cũng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanoi năm 1934 mới có là một. Thật là :
Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhất trong nghề dệt ta,
An-Thành kieu mới chế ra...
Áo len của các bà, có tay 4\$50, không tay 3\$50 một cái. Áo cotton từ hạng 0p.30 trở lên. Bán buôn gia đặc biệt.
Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước
Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 » »
Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.
An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi

TIN VĂN TẮT

Con nít đau

Con nít đau BAN và NÓNG-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHÍ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các nhà buôn Saigon nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới giá 0\$12.

Annam tháng Sơn đông

Thuốc dán hiệu CON RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bộ Thuốc dán hiệu « con-rắn » trị tức ngực hay lắm. Trị ghê rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt sởi cang, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điện, các tiệm buôn có bán. Saigon trừ bán rất nhiều, nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kính chợ mới Saigon. Hộp nhỏ 0\$12. Hộp lớn 0\$20.

Ghê ngứa.... Ghê ngứa

Ghê ngứa là bệnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghê ngứa hiệu (Nhành mai) hay lắm. Ghê nhiều thế nào, thoa thuốc này vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc này, thì chỗ đó ghê không còn mọc được, giá mỗi gói 0\$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xỏ Nhành-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-vân-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-vân-Phổ boite postale N° 63 Saigon.

Dầu cù là TAM-ĐA là dầu thiết, hay lắm, khắp nơi có bán giá 0\$10

MỘT THỨ THUỐC MỚI

CỦA Y SĨ

TRẦN = MẠNH = TRÁT

(là người đã có công tìm được thuốc CỬU-LONG-HOÀN, danh tiếng khắp cõi Viễn-Đông)

TÂN-Y TAM-BÛU HOÀN

Thuốc này, y-sĩ Trần-mạnh-Trát lấy hết tài riêng về y-học và thần-học mà khảo-cứu rồi thí-nghiệm đã hơn năm nay, đến bây giờ mới chế luyện được hoàn toàn. đem cống hiến cho đời.

Công dụng của thuốc riêng để cho nam nữ thanh niên có đôi bạn muốn giữ gìn sức khỏe, muốn sống lâu, nhiều con, chớ loan-phòng quanh năm vui thú.

Tuổi trẻ là tuổi hay làm liều, ít xét suy, hay ý tài, ý sức. Đến những cuộc vui xác thịt, thường thường cũng hay quá thắm, buông lung. Thuốc TÂN-Y TAM-BÛU HOÀN ra đời, là cố ý giúp cho các bạn trẻ tuổi ấy, khỏi bị bại-nhược hư thân, khỏi bị mê-muội tinh-thần, trong mấy lúc quá thích tình trăng gió.

Thuốc TÂN-Y TAM-BÛU HOÀN chế toàn bằng những thuốc qui khó kiếm, rồi luyện theo môn học riêng, nên cái sức hay của nó được cấp kỳ, uống chừng một hoàn trong nửa giờ, thấy hoạt động khác thường, uống đủ 1 hộp sức lực được hoàn bị. Dùng được 5 hộp, một đêm có thể đi lại với 5 người phụ nơn, cõ kim đồng tay chưa có thuốc nào được vậy.

Thuốc TAM-BÛU không phải là món thuốc chỉ làm cho dục dâm, cường âm hưng dương, như nhiều thứ thuốc của vài người ngoài quốc đem đi bán lên trống valise, thuốc TAM-BÛU là thứ thuốc tự nó sanh ra tình lực cho người, một cách mau chóng, để mà hồi hồi. Dùng nó thường, người được toại chí luôn luôn, tráng-khện và thọ thời, không hề biết đau lưng.

Những người có chứng liệt dương, liệt âm, hoặc phong-sự không bền, dùng chừng một hộp thuốc này, thấy liền hiệu nghiệm.

Giá cả muốn sanh con muộn, hai đêm nên uống 1 hoàn mà thôi. Từ 20 tuổi đến 45 tuổi dùng mỗi đêm 1 hoàn với nước trà. Ban ông đàn bà nên dùng 1 lượt. Cứ ăn nhiều tối, ớt.

Giá 1 hộp 5 hoàn..... 1.50

(Nhưng bán 1.00 1 hộp đặng làm quảng-cáo, từ đây đến cuối tháng chạp Annam).

ĐỘC-QUYỀN PHÁT HÀNH:

VÔ-ĐÌNH-DẪN DƯỢC PHÒNG

(15 năm sáng lập)

323, Rue des Marins, Cholon
118, Rue d'Espagne, Saigon
179, Bd Albert 1er Đakao, Saigon
37, Route Colon ale 1, Nhatrang

Nam Phương

51 Rue Colonel Grimaud THỢ HỒNG-KONG

Xưởng sửa các thứ máy về xe-hơi.

Tiện cylindre và các vé đủ kiểu.

Giá rẻ đặc-biệt.

Quý ngài đến thử chắc sẽ vừa lòng.

Vì thợ làm kỹ lưỡng không dấu bằng. Kính thỉnh

Nên ngừa bọn gian hùng

Mới đăng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mạo là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan đặng phỉnh gạt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lạc, nên chúng tôi cho đồng-bào hay, hột « Xoàn Mới » Ba-Quan chẳng có cho ai đi bán dạo mà cũng chưa cho ai làm đại lý cả.

Lapidairerie — Joaillerie & Bijouterie BA-QUAN

58, Rue Vannier, 58 (Ngang hông kho bạc) Saigon

ĐẦU THIÊN HÒA

ngừa và trị bệnh



MAY

LẮM

NHÀ THUỐC

THIÊN-HOÀ-DUÔNG CHOLON

Ai chi dùm sẽ được thưởng 200\$

Xin xem hết bài này sẽ rõ

Khắp cả Namkỳ, Caomên và Lào Tôi tưởng chắc rằng không còn ai không công nhận thuốc xỏ hiệu Nhành-Mai là thần dược. Thuốc có tài rửa ruột, quét sạch cả côn trùng, lòi kiềm, dâm độc, ăn trong châu thân đều bị thuốc tống lòi ra cả. Muốn rõ lời nói của tôi là thành thật, lúc xỏ rấn làm sao xem cho được phần, thì quý ngài sẽ khen tặng vô cùng. Thuốc dễ uống và ít đau bụng, uống cách một giờ ăn món chi cũng đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng. Dùng thuốc này trừ được các bệnh hậu ; mỗi tháng sẽ được một lần, thì tôi chắc không hề đau hậu, vì thuốc này trừ được các bệnh sanh ra bởi phong, kiết, ho, thống lớn bụng, bón và các bệnh hậu.

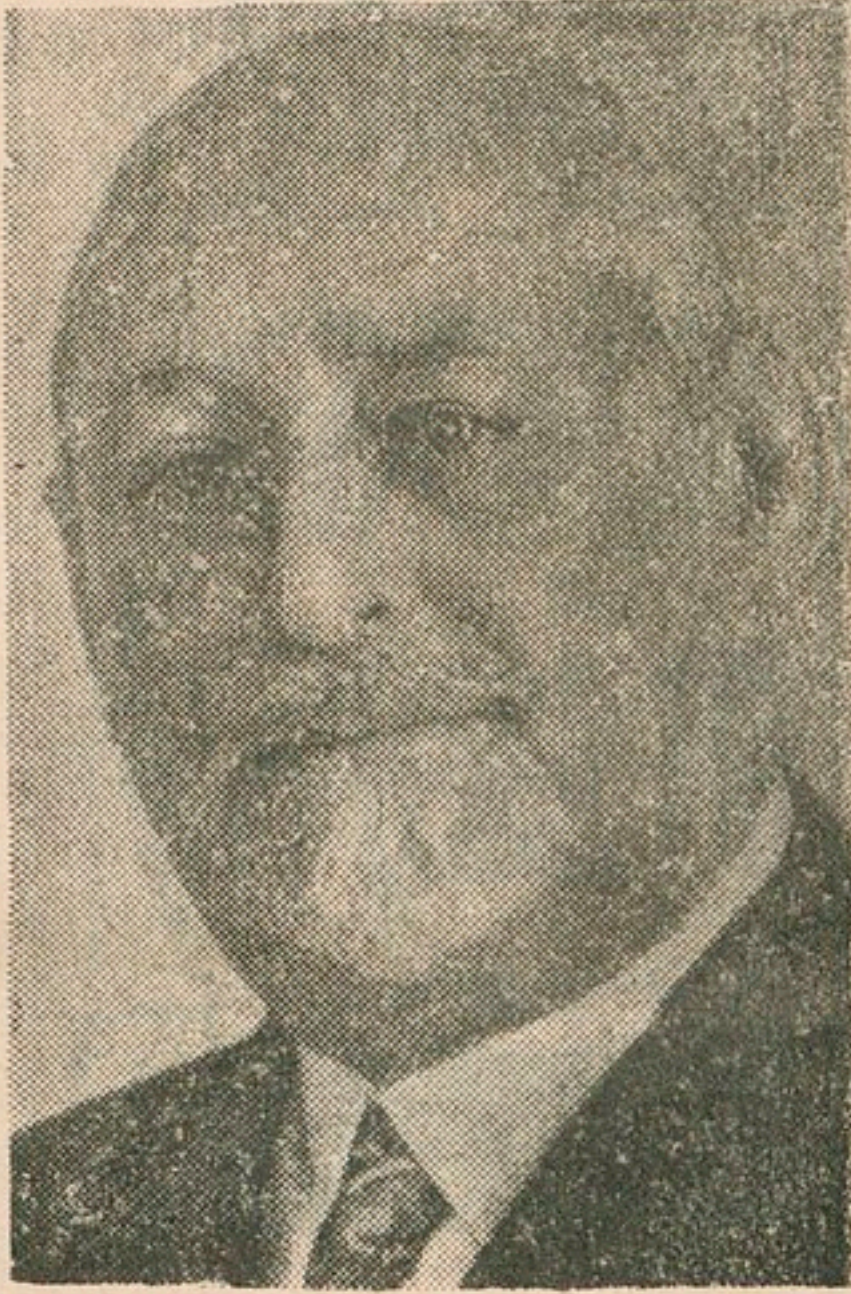
Thuốc này uống ít nó làm cho mau tiêu hóa vật-thực, mỗi ngày uống vài viên, thì thuốc làm cho mau tiêu cơm, ăn uống biết ngon. Dùng thường như vậy, thì chắc không đau ốm chi cả, và có thể mập được. Hiện thuốc này có đem cầu chứng tại tòa Saigon. Vậy chớ tôn thấy ai làm giả mạo xin chi dùm, tôi sẽ đền ơn 200\$. Do Nguyễn-v-Lượng, boite postale N° 63 Saigon. Thuốc số này có bán khắp cả Đông-Pháp, các gare xe điện, các nhà buôn có bán. Tiệm Nguyễn-thị-Kính có bán giá 0p.15.

Bệnh-ho... bệnh-ho...

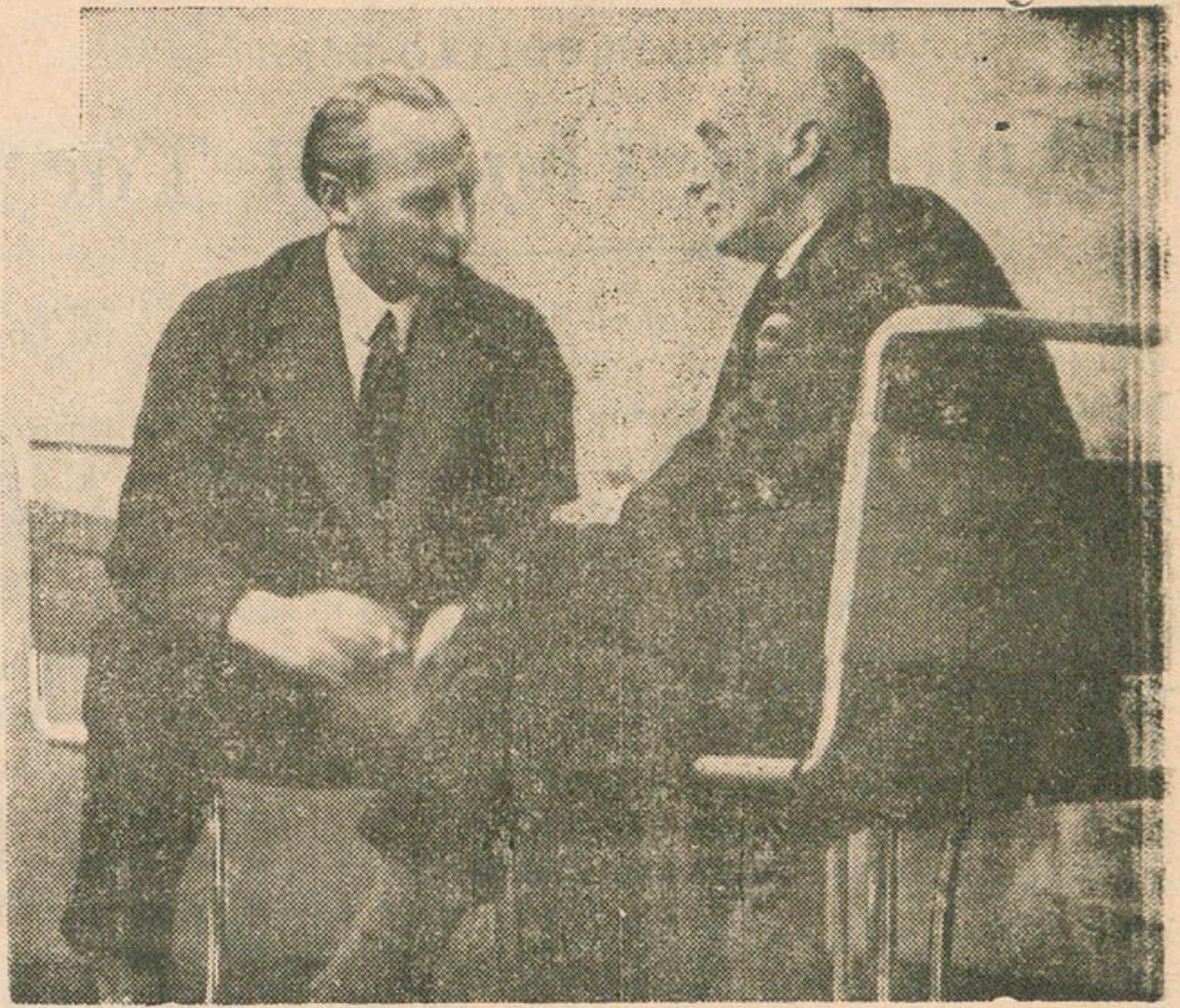
Ai có bệnh ho mà chưa gặp thuốc hay, xin hãy rấn kiếm mua cho được thuốc ho (Bác-Bừu) hiệu Nhành-Mai hay lắm, giá mỗi gói 0.10, khắp nơi có bán. Ở xa do nơi Nguyễn-vân-Lượng boite postale N. 63 Saigon.



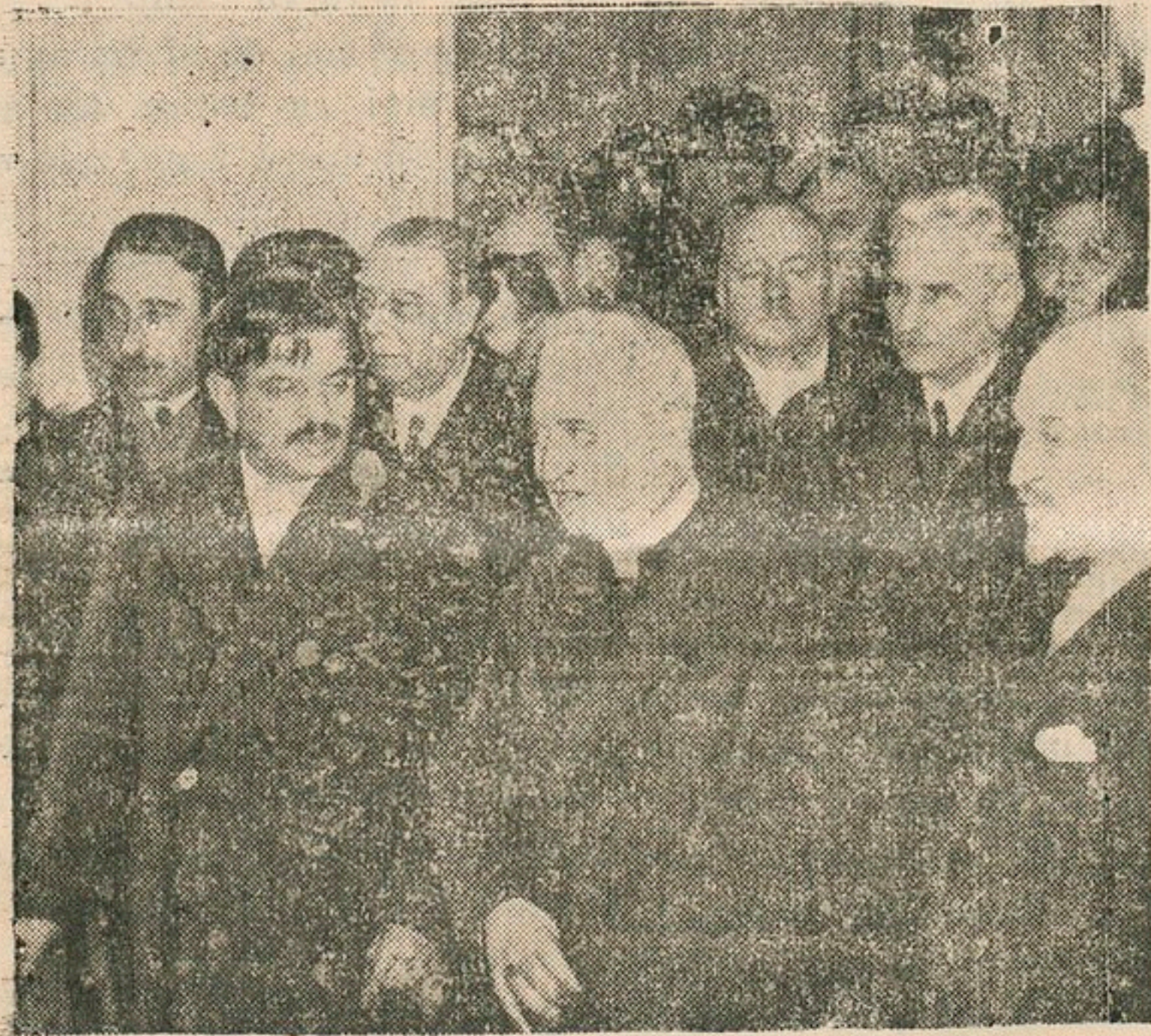
Ông Pierre E. Flindin (tổng-lý nội-các Pháp (mặt)) và ông Germain-Martin (tổng-trưởng tài-chánh)



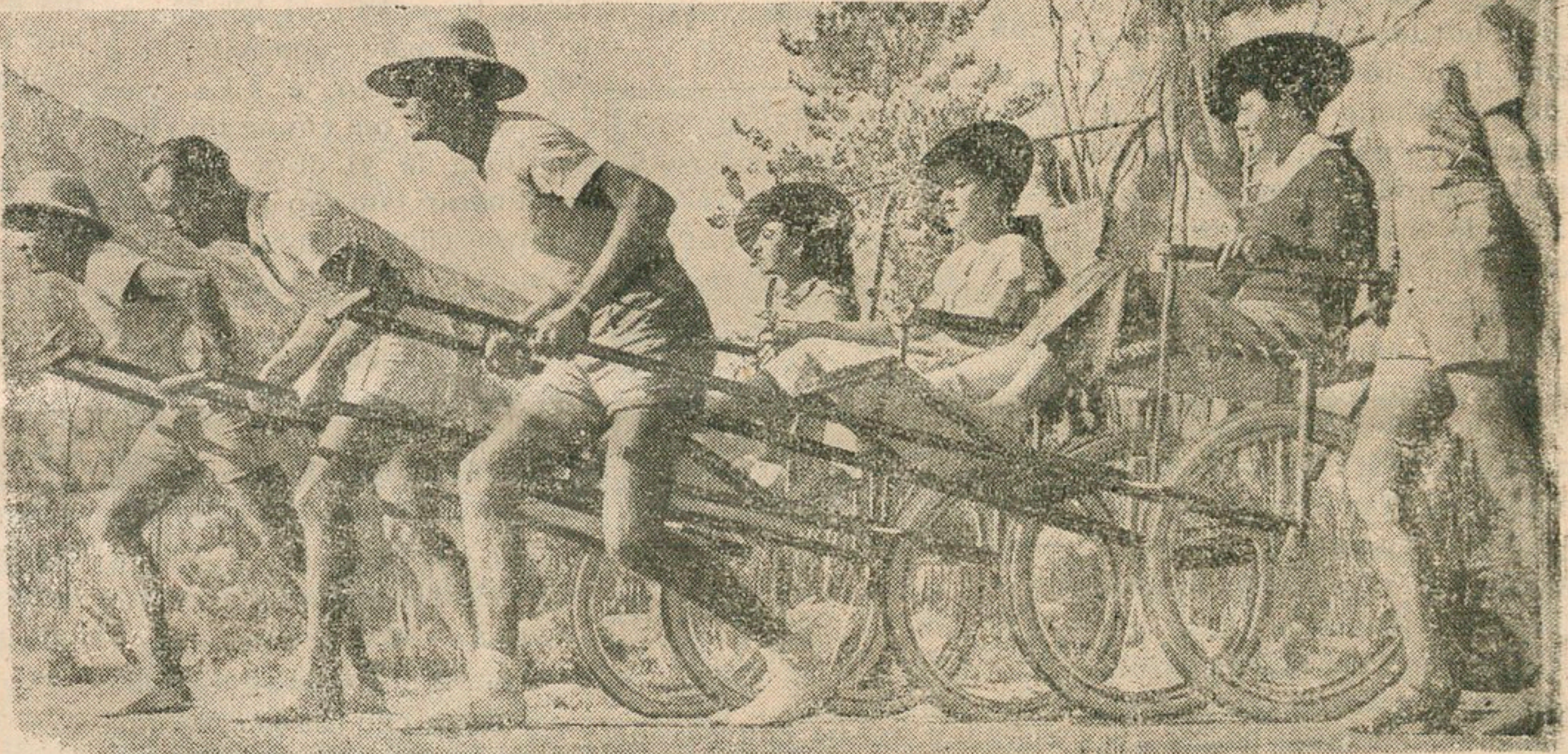
Tháng 05 năm 1931, ông Kiro từ hàn Ban ủy-viên trung ương đảng Cộng-sản Nga bị phe Trotsky ám sát. Nhà độc-tài Staline chúa nước Nga mới cử ông Chdoanov vô thế chức. Ông này mới có 38 tuổi. Chức từ hàn của đảng là chức trọng yếu thứ ba ở Nga



Ông Knox, tong-thống chánh-phủ Sarre nói chuyện với đại-tá Temperley, thống lãnh quốc-tế quân lực ở Sarre



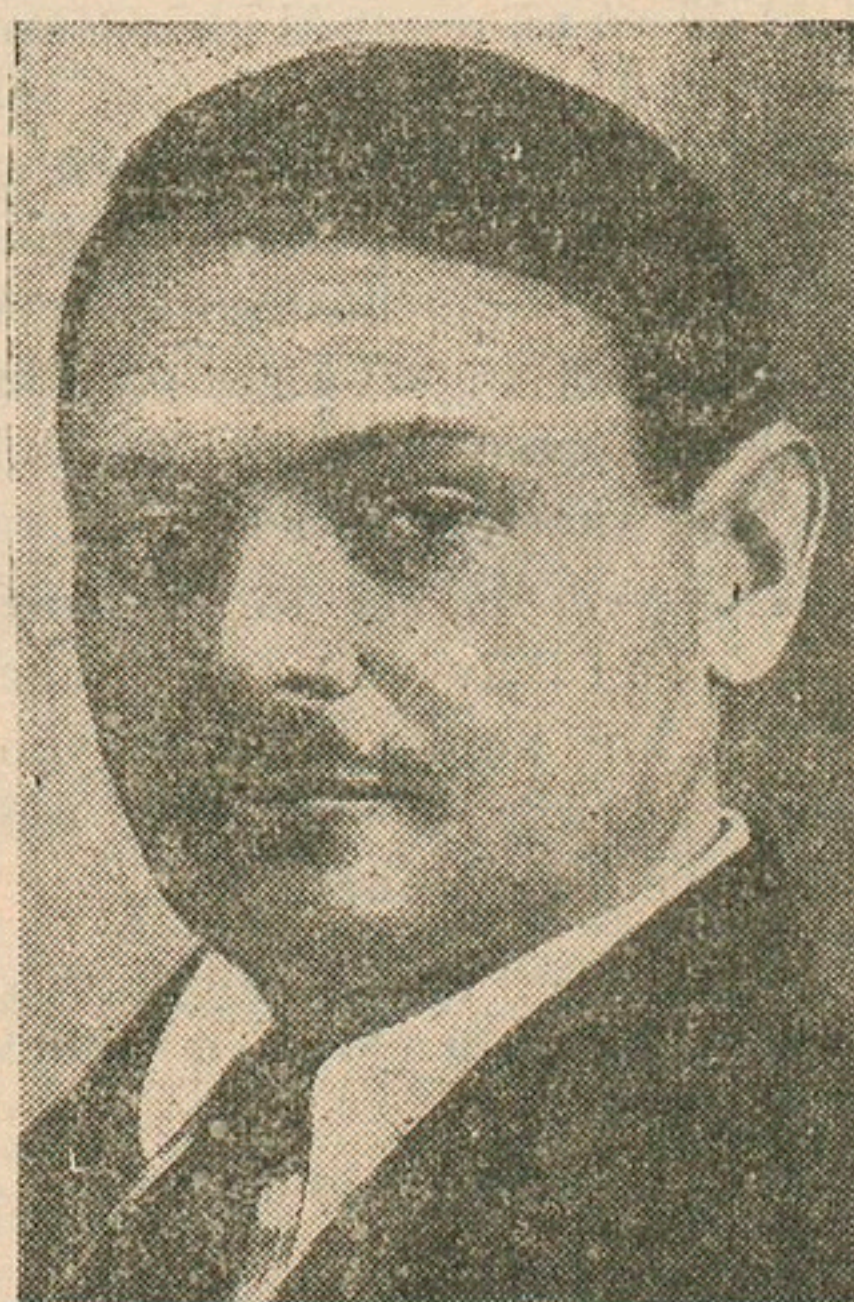
Ngoại-tướng Pháp Laval đi thương thi yết ở La-mã về có nhiều người đến đón, bên mặt là Đức e. a Maglione sứ thần Tòa Thánh ở Paris và ông Guichard tổng-quân sở cảnh-sát Paris



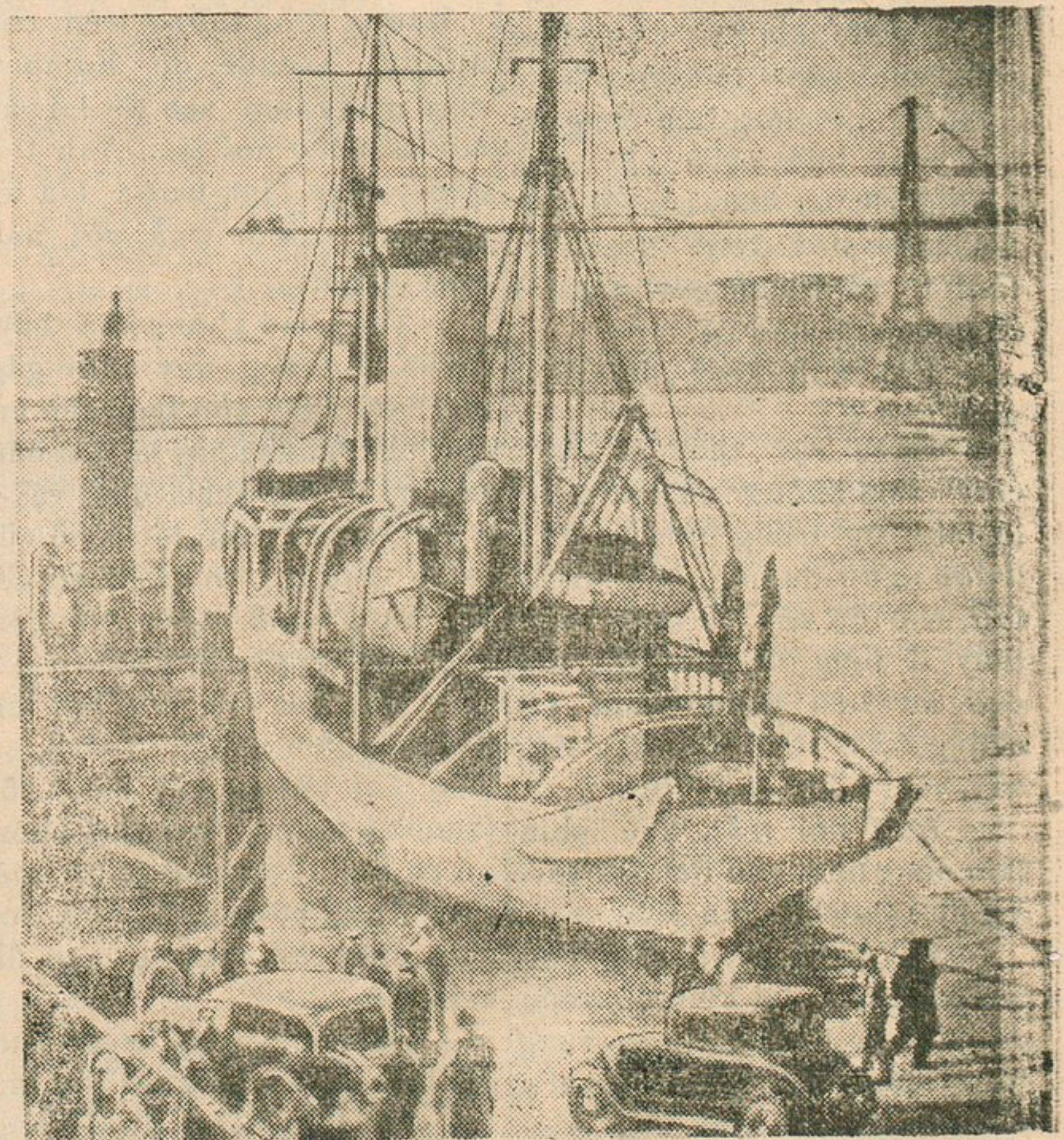
Ở Tân-kim-son (Hue-kỳ), các nhà du lịch đưa xe kéo



Coi bình này chắc độc-giả tưởng ở Nhật. Thật là ở Mỹ tại thành Chicago, một cảnh vườn tạo lập theo lối Nhật, bị tuyết xuống làm cho quang-cảnh coi in như bên Nhật.



M. Fernand Bouisson là Nghị-trưởng phòng Dân nghị Pháp, chức trọng yếu thứ ba ở Pháp. Ông năm nay độ 65 tuổi.



Chánh-phủ Tự-lập-Phu phái chiếc tàu « Spasilak » đến Marseille bắt tên Artoukovitch phạm nhờn cao dự vụ ám sát lức vua và đem cái ghế chỗ vua nằm và cái xe của vua đi về xứ để làm vật kỷ-niệm

MỘT HẠNG NGƯỜI LAO-ĐỘNG

Anh Em thợ Hớt Tóc

Trước kia ở mục này, tôi có viết mấy bài về « Anh em lao-động ở Cao-Miên » nhưng muốn nói chuyện đến Việt-Kiểu lao động mà không nói đến anh em làm nghề hớt tóc thì thật còn thiếu. Muốn bổ khuyết chỗ thiếu ấy nên bữa nay chọn lại tiệm Hoàng thành để hớt tóc, tôi kiếm tài liệu mà viết tiếp theo cho trọn. Chủ tiệm hớt tóc vui vẻ bái búi; tiệm ấy người nào cũng như người nấy, xem như hiền lành và chiều chuộng khách một cách khuôn phép. Dưới đây là câu chuyện qua lại của tôi và người thợ đứng hớt tóc tôi, anh Năm.

— Năm nay khi các chủ tiệm hớt tóc cũng cùng chịu ảnh hưởng nạn kinh tế khủng-hoảng như mọi chủ tiệm, chủ hãng khác phải không anh.

— Dạ, nội cái giá hớt tóc hồi trước ba cắt bây giờ còn có một cắt thì thấy rõ chủ tiệm hớt tóc độ này cũng ế ẩm lắm rồi. Ế đây không phải tại không có người hớt tóc mở ra nhiều, hay là người ta trở lại để tóc đầu mà chính là tại tiệm hớt tóc mở ra nhiều, thợ thất nghiệp làm dạo mà cũng tại mỗi người lúc này ai cũng lấy câu « Cần giữ kiem trị gia chi đôn » làm gốc. Giá hớt cho người lớn mỗi cái đầu một cắt mà tiền phổ năng, nặng lắm. Nam Vang này cái gì thấy sụt chớ phổ cứ trơ rợ, có chăng nữa cũng ít lắm. Thấy xét coi, hừ tiệm này đây; ba anh em tôi tự làm lấy chớ có mượn thợ mượn thầy gì đâu-thể mà tháng hào đủ tiền nhà thiết ở ừng lắm vậy. Chúng tôi đeo đuổi theo cái nghề này đã chín, mười năm rồi, mà không thấy hồi nào nguy ngập như hồi này.

— Trước kia anh có đi làm công cho người ta không?

— Dạ có chớ, làm công từ hồi mới biết nghề này đến năm 1933, ba anh em tôi nhờ dịp may mới được tiệm này, cảnh trí cảnh trí chủ gì chúng tôi cũng có trải qua cả.

— Hai cảnh khác nhau lắm phải anh?

— Cũng vậy thầy à, cảnh cũ cũng không xu mà cảnh mới lại càng trống trải nữa. Hồi trước người ta còn dám mượn thợ, chớ độ này 10 tiệm chưa thấy 3 tiệm dám mượn thợ cho ăn tiền tháng lắm. Có chăng thì chỉ với số lương sáu, bảy, tám đồng mà thôi.

— Anh nói nết, anh chín làm đăng tiệm « Coiffeur Royal » ăn đến ba chục kia mà.

— Cái cũng có, nhưng làm gì dữ vậy, ai lại không muốn chưng sơ thầy. Nam-vang mình tiệm « Coiffeur Royal » là lớn để hớt cho tây, đêm đến tiền vô nhiều tự nhiên chủ có thể mượn thợ cho ăn tiền tháng được. Số lương 35 ba chục là hồi nào kia chớ

hồi này được như vậy thì còn gì quý hơn nữa.

— Mấy tiệm hớt tóc thương theo như anh nói họ không dám mượn thợ ăn tiền tháng thế ra họ phải mượn hằng ngày sao?

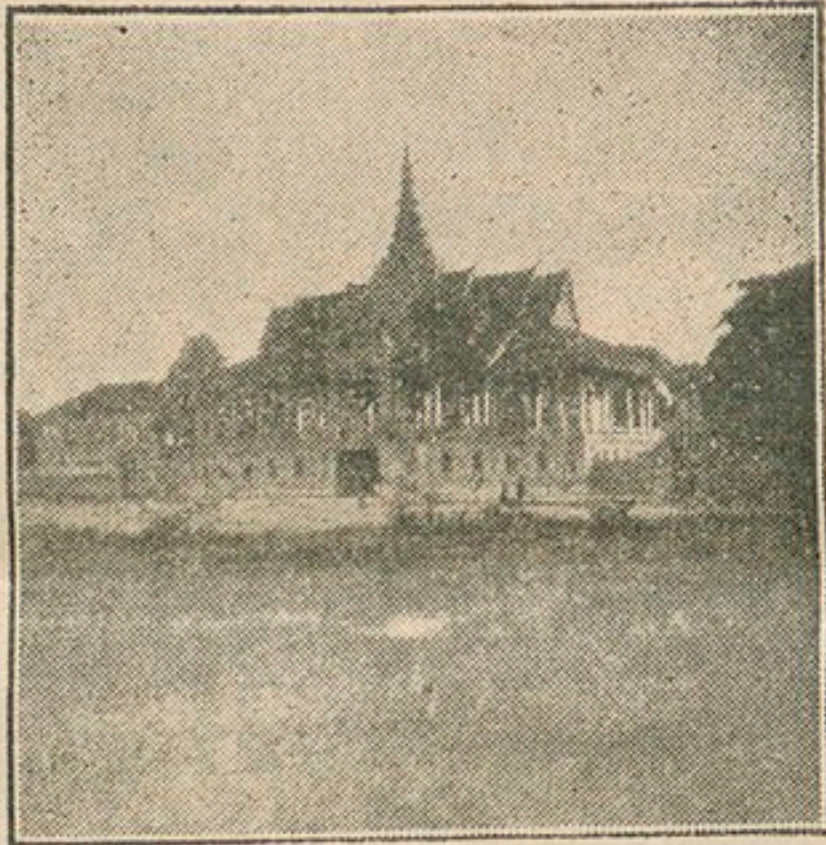
— Dạ không phải vậy đâu, họ chỉ cho thợ hớt rồi chia hai, chủ phân nửa mình phân nửa, số tiền mình hớt trong ngày đó. Tỷ như ngày nay tôi hớt được 10 cái đầu thì tôi được năm cắt chủ năm cắt.

— Nếu vậy thì com chủ chớ!

— Dạ com mình. Cũng có chủ từ tế hay nói rộng ra chủ có tiền nuôi thợ vậy song ít lắm.

— Kể bỏ đồng tiệm này hớt được bao nhiêu?

— Ế làm thầy, có bữa 7, 8 cắt, có bữa không có một xu cũng không chừng, ở ngoài đường « bon » kia mới khá được, có ngày được 4 năm đồng chớ trong này tẻ lắm.



Nói chuyện qua lại không bao lâu mà anh thợ đã hớt xong đầu tôi rồi. Trước khi muốn hỏi vài ba chuyện nữa, nhưng thấy anh không phải là người làm công, nên thả ra về kiếm chỗ khác hỏi có lẽ chất hơn. Tôi kiêu từ. Anh thợ vui vẻ cảm ơn.

Đương lưng thưng trên con đường Avenue de Kampot, may mắn làm sao tôi lại gặp một anh thợ hớt tóc. Anh thợ quen, quen lắm, trước kia tôi đã cùng ở một nhà với anh mấy tháng.

— Thầy ba! không khá thầy, dữ ác, 5 tháng nay mới gặp một lần, thầy còn làm chỗ cũ chớ phải không hay là làm đâu sao mà ít gặp nhau quá vậy?

— Dạ vẫn còn làm chỗ cũ, tôi ở đường Paul-Bert số 88, tại chúng mình nghèo mất bận việc làm ăn nên ít khi gặp.

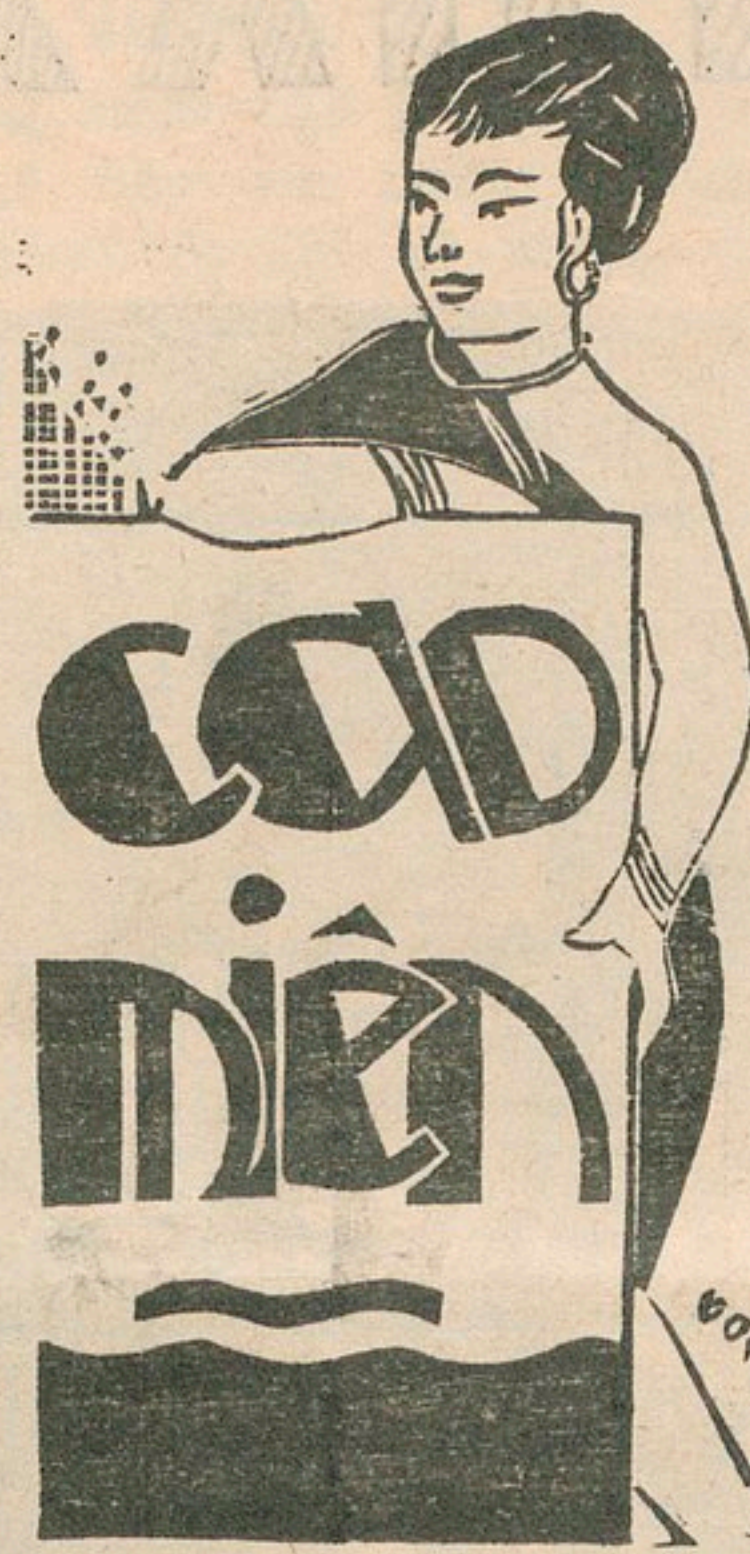
— Bây giờ anh còn hớt tóc nữa hay làm nghề gì anh?

— Thì cũng phải đeo đuổi theo cái « tổng đơ » chớ buồn nó ra biết làm nghề gì bây giờ

— Khá không anh, nghe nói anh nhờ chủ thương nên dễ chịu lắm chớ?

— Đầu, chủ vội từ có bao giờ hiệp nhau đăng mà thương với ghét thầy. Thôi đứng nằng quá hai ta vô tiệm café này kêu nước đá uống nói chuyện chơi.

(Còn tiếp)



5 người thợ bị đuổi oan?

Bên-báo tiếp được bài này đăng sau đây:

Chúng tôi là mấy tên thợ giúp việc hãng hoả-xa Kiêm-biên từ ngày mới bắt đầu xe chạy tới ngày hôm nay; tí h đã hai năm có lẻ làm việc rất lao-lực, mà chúng tôi cũng vui lòng là vì được sở làm, một người làm gấp đôi ba công chuyện cũng chẳng dám phàn nàn, chủ mắng, thầy chửi cũng cam chịu.

Bữa mới đây, anh em chúng tôi đang lui cui thêm dầu, siếc chặt bù-lon, nơi bộ máy xe lửa, chợt nghe thầy thợ kỹ kêu tên chúng tôi lên mà bảo rằng: Tới kỳ tiền này, ông chủ nhưt định bớt năm anh, là vì lổng này không có công chuyện nhiều, với phần xe chạy lổ lổ.

Anh em chúng tôi nghe qua lời thầy thợ-kỹ nói như sét đánh bưng đầu, nghĩ tới cái cảnh khổ sở, thất nghiệp sắp hiện ra trước mắt mà lo sợ. Lúc còn sở làm đây, còn thiếu trước hụt sau, huân hồ gì nay mất sở, ngồi không...chết!

Không dè hằng đuổi chúng tôi đầu tháng hơn năm ngày thì đã có năm người khác trám vào chỗ chúng tôi. Chúng tôi cũng là thợ, mấy anh kia cũng là thợ, sao thầy thợ-kỹ của hãng nói rằng bớt người mà sao lại lấy người khác vô như vậy? Ở trong việc này có chỗ bí-mật khó hiểu quá!

Có phải là cái lối thường dùng của thầy chú trong các hãng, khi không kiếm chuyện đuổi kẻ này để ăn tiền mà đem kẻ kia vô chằng?

Chúng tôi trông mong ông chánh sở Hỏa-xa Cao-miên thăm xét.

NĂM TÊN THỢ BỊ ĐUỔI

Cuộc thi tiểu-thuyết được đọc-giả các nơi hoan nghinh gửi bài về thi bọn bạng. Ban khảo đượ còn dương lo coi nhưng vì nhiều người dự thi, nên chắc thế nào cũng đến cuối tháng Mars mới tuyên bố cuộc kết quả được. Xin nói rằng trong số các bản tiểu thuyết ấy có vài bộ thật có giá-trị.

Xe hơi nhà vua bị tai nạn ở Pursat

HAI QUAN CẬN THẦN CHẾT VÀ 3 NGƯỜI BỊ THƯƠNG

Tối hôm thứ sáu tuần rồi, trên đường Namvang Battambang, cách châu thành Pursat 3 cây số, đã xảy ra cái nạn xe hơi thể-thăm. Chính là chiếc xe Renault lộng lẫy của đức vua.

Số là tối bữa đó chiếc xe này ở kinh-thành chạy đi Pursat là chỗ đức vua có nguyên riêng, chính là người sắp-phơ thường bữa cầm lái, và trên xe cả thầy có 5 người phụng mạng đức vua đi Pursat eo việc; trong đó có hai vị là cận thần nhà vua. Xe xã máy chạy mau quá — lỡi 90 cây số một giờ — chưa hiểu vì lẽ gì, khi không lật tuốt rời động vô cột dây thép ở bên lề đường rất mạnh, làm cho 5 người trong xe đều văng ra ngoài. Hai vị cận thần bề sọ chết liền, còn 3 người kia bị thương tích nặng.

Nội cung hay tin thăm-báo, mà k ông dám tâu đức vua hay một cách thình lình đột ngột quá, vì tánh ngài nhân từ, hay cảm-động, sợ ngài thương

cảm quá chằng. Vậy mà khi ray tin rồi ngài ngồi buồn rầu cả mấy chục phút đồng hồ, không nói được một tiếng. Nhứt là ngài thấy hai vị cận-thần ngộ nạn, chính là hai người hộ vệ trung tín của ngài đã lâu năm.

Ngài truyền chỉ đem thi hài của hai vị cận-thần đó về an-tàng tại Nam-vang, táng ngay trong chùa mà bình nhứt hai người vẫn tới lễ phật,

Lên sau tai nạn xảy ra, ông Barraut, công-sứ tỉnh Pursat mở cuộc đ-êu-tra, rõ ràng tại lỗi người cầm tay lái thả xe chạy mau quá độ, nên chỉ mới có tai nạn.

Cũng kỳ! chính người cầm tay lái chiếc xe lúc ấy và người sắp-phơ chánh của đức vua, cả hai đều nguyên lành yên ổn, tuy xe lật chết người như thế, mà họ không thấy đ-êu-tróc vậy một chút, mặc dầu xe đụng vào cột đèn làm cho họ văng xa ra 10 thước!

Nhưng cả hai đã bị hạ ngục để nay mai ra trước tòa án mà chịu xử tội vô ý giết người.

Nghe.....Chuyện

Ở Cao-miên, dân Việt-kiểu phải chịu nộp thuế-thân từ năm 18 cho tới 60 tuổi, không có phân biệt dân trắng và lão hạng lão nhiều chi hết. Làm như thế rất có hại cho mấy ông Phan hay mấy vị chức-việc nhà-nước, đã hưu trí rồi, con đòng, số tiền hưu trí không đủ xây xài mà lại phải đóng trọn thuế thân như mấy ông mấy thầy đầu xanh tuổi trẻ. Tưởng như thế có chỗ không được công bằng, mong quan Khâm-sứ nghĩ cách sửa đổi y theo dưới Saigon-Cholon cho dân nhờ. Tuy việc nhỏ mọn nhưng xin quan Khâm-sứ đừng bỏ qua, vì toàn thể (hay ít nữa cũng 90 phần trăm) dân Việt-kiểu đều là chức-việc các công sở tư sở, chớ không có cái hạng điền-chủ hay trường-giã như ở Nam-kỳ. Ông Hồ (chef des Annamites) có dịp cũng xin nhớ mà yêu cầu giùm việc ấy.

DÂN Việt-kiểu ở Cao-miên có đồng là bao mà có người lại gây thành một vấn-đề. Chi như Huê-kiểu đông hơn thập bội mà quyền lợi họ nắm trong tay cũng thập bội sao không thấy ai nói tới? Không phải nói vậy là ghét bỏ gì dân Huê-kiểu, nhưng trong mọi sự tương nên giữ sự công bình hay hơn, đừng kể thâm người thù.

Có một ít bạn đọc ở Cao-miên yêu cầu mở rộng mục Cao-miên. Chúng tôi thật có

nhiều cảm tình đối với anh em Việt-kiểu vì anh em hết sức hoan nghinh tờ báo này từ lúc ban đầu, nhưng chúng tôi thiết nghĩ anh em yêu tờ báo là yêu chung cả các mục trong tờ báo, không phải riêng gì một mục Cao-miên. Vả lại, cứ như khuôn khổ chật hẹp thế này, chúng tôi cũng không hề bỏ qua những vấn đề gì quan hệ cho các bạn bao giờ.

CÓ người cho anh em Việt-kiểu là những vị độc-giã « rất khó » (diff ciles). Khó là không (hề nào mà con mắt họ được. Như lúc họ có một tờ báo kia (xin miêng nói tên vì chúng tôi không có chút đã tâm gì muốn chỉ trích đ-êu-nghiệp mà làm quảng cáo cho mình) tự xưng hay đúng đ-êu thứ. Một vị độc-giã Việt-kiểu lật ra xem rồi nói: bài này Tấn-Văn đã có đăng rồi một cách tương tự hai tháng trước ở mục L. M. N. C., còn bài chánh trị này thời T. V. cũng đã có rồi, mà có một cách xứng đáng hơn kia.

Muốn cho khỏi bị người chỉ-trích rằng chỉ em là một người dân-ba « quá-mới » hay « qua cũ » chỉ em cần có một cái học thuật ch-qua-bina (culture équilibrée) mà muốn cho có cái học thuật quân bình em nên vừa trau dồi tri-tức, vừa trau dồi đức hạnh. Kể chủ trương mục Phụ-Nữ của tuần báo TẤN-VĂN công niền cho em em nương bài viết nơi theo cái đầu em ay chớ không phải những bài viết cần viết bước không cần cứ vào đầu cả.

12 MARS

Đón coi TẤN-VĂN NHI-ĐỒNG

Kinh thành Huế và thanh niên

Trong vòng ít năm nay, về phương diện vật chất, Huế có thêm được vài đường rộng, bồn hoa, nhà mới; nhưng xét kỹ cuộc sống của người ở đây, xem thương mại, kỹ nghệ, thì thấy trái tim của kinh thành Huế, vẫn đập nhẹ-nhẹ, một nhịp với con Sông Hương nước chảy lờ đờ, cảnh lá thông trên núi Ngự du dương riu riu như muốn ru ngủ dân gian. Con người giàu, áo lacquan cho mây mà thấy cảnh như cảnh Huế ban đầu cũng phải sinh ra buồn bã chán nản.

Nếu chỉ để Huế làm nơi cho những thi-sĩ cùng khách địa phương, thì ta cũng mừng cho Huế được nhiều cảnh đẹp, nhưng bây giờ đã hết thời-kỳ ta lấy nước mắt than tiếc cái dĩ-vãng về-vang, bây giờ đã hết thời-kỳ của thanh-niên chôn lấp linh-hồn trong vòng lãng-mạn vô duyên. Cuộc tranh đấu để sống còn, gần quá đến nỗi ta không thể bỏ lơ nó đi để ôm ấp khối tình si, bầu huyết-lệ của ta được. Ta cần phải lo cho hiện-tại và sửa soạn tương lai của ta.

Sở dĩ, hiện nay, thanh-niên gây nên vấn-đề, chính vì lo sợ cho tương-lai xã-hội, và nhất là, trong một bọn thanh-niên với nhau, ai cũng muốn biết anh em họ nghĩ thế nào, họ phải điều gì nhất tức, hi-vọng của họ là những chi.

Huế là một nơi đông đúc, nhưng khó cho người qua đường thấy cách rõ rệt của thanh-niên ra thế nào. Bởi lòng tôi phải tìm đến những người lịch duyệt thấy xa hơn tôi. Họ nói:

« Đừng nói đến cái tuổi măng-hai kia ở đây! Đừng cho rằng nơi này là nguồn cao-vọng và lý tưởng!...

Huế không có thanh-niên đâu, mà đâu có một đám thanh-niên đầy hi-vọng đi nữa, tôi cũng sợ hoàn cảnh giết lần... Anh có biết nha phiến không? Ban đầu người có ác-cảm sẵn thường hay thế chẳng bao giờ rờ đến cái lều, nhưng nếu gặp được bạn quý hóa biết dỗ dành, thì sẵn có công yên, hôm nay một điều, mai hai, tôi dỗ người ấy tranh khôi cái vòng nghiên ngáp. Ở Huế đây, người có tư-trọng tốt đẹp, đừng nói chuyện quá cao như bữa đã và trời, chớ cũng có sức nuôi một linh-hồn cứng cỏi tự do, không kềm vì phong trào mà vào cái khuôn mẫu chung chẳng khác bị ma phù-dùng ám ảnh. Người hay ở đâu không có, song khác nhau là gặp cơ hội giúp thêm hay hoặc là phải hoàn-cảnh làm cho tan nát nát chí khí.

Kể số người có học, thì Huế không thiếu; ta ngờ đám ấy là nhân-tài của nước, là những « ngôi sao sáng láng của kinh-thành », sẽ đem sở-học khai hóa đám dốt nát, nhưng kỳ thật, công của hạng ấy không hơn gì bọn người quanh quẩn trong vùng thôn quê... Anh

muốn biết thanh-niên ở đây à? Anh chịu khó đến trưa hay chiều, ra đứng ở cầu Trường-Tiền chờ đến giờ bãi sỏ, đám xe kéo sẽ dẫn đến trước mắt anh từng trăm bộ tịch giống nhau. Thanh-niên ở đây đây! Một phần rất đông (quá đông, than ôi!) đều học với nhau cái bộ mặt kiêu-hãnh, cái giọng nói trướng giã, nhưng thương cho họ, là sự sang trọng ấy chỉ có cái vỏ ngoài mà thôi. Ta làm nếu như ta tưởng rằng với cách ăn chơi ấy họ sung sướng lắm. Cái k ỏ của họ là không dám để cái mặt thật của mình ra.

Anh ở đây chắc ít gặp người than với anh tình cảnh khổ nỗi nguy của họ; họ có chịu lụy chẳng, là trước mặt quan trên hay trước chủ nợ, chớ ngoài ra vẫn tự-phụ, xem người chung quanh như cỏ rác. Trong buổi này ở đâu chẳng có tri-thức thất-nghiệp, nhưng hạng thất-nghiệp ở đây không phải những người lang thang trên vệ đường với mặt lo lắt nhủ như ta thường thấy ở Saigon. Ở đây ta khó nhìn nhận ra ai là thất-nghiệp, vì đâu có cùng bản đi nữa, họ cũng xoay sao cho có bộ cánh thật đẹp, để rảo khắp thành-phố, ngắm các « đóa hoa tươi ». Đối với họ, anh đem lòng từ-bi thì vô ích... họ không cần anh an ủi tình-cảnh họ đâu; may ra gặp « thời », kiếm được chỗ làm 10, 12 đồng một tháng thì anh sẽ thấy họ ngất ngưởng trên chiếc xe kéo nhà rồi, họ khinh thiên-hạ từ đó.»

Anh đừng hỏi tôi họ lấy tiền đâu mà sống cách phong phú như thế. Ở tôi, làm chuyện quá mờ ám, khó cất nghĩa cho rõ, chỉ nên biết rằng nhờ của mờ ám, mới có cái vỏ sang, rồi nhờ vỏ sang ấy, họ được vợ ông này, con ông kia yêu chuộng, mà vốn nhỏ đã gây ra mỗi lời to... người này làm được, người khác làm cũng được, họ theo nhau, họ bắt chước nhau, rồi ai ai thấy đều một ý-tưởng, thì không còn ai cho là lạ nữa... Huế là một thành-phố không có thanh-niên, hay là một nơi đã giết mất tinh-thần thanh-niên đi rồi. Và chẳng, nói tóm lại, có tinh-thần thanh-niên hay không, ở đây... người ta cũng chẳng cần...»

Đây là những lời mà vài người đã tỏ với tôi như thế. Có lẽ là vì mấy ông bạn ấy quá ghét đời chẳng nên không thấy hiện-trạng của một đám thanh-niên mà nước nhà có thể trông cậy vào.

Tương hoàn cảnh như nhược như đã thấy ở Thần-kinh cũng không phải đời đời mãi mãi như thế nếu có người chịu khó đứng để cho phong trào lời cuống mà nhìn đến sự về vang chung, làm nên đoàn thanh-niên có giá trị.

Ta thử cố tìm giá trị của thanh-niên ở Huế để cái chí u lời phán đoán quá khắc (và có khi sai lầm) của đời bạn chán đời trên kia...
CUNG-GIỮ-NGUYỄN



Cuộc Hội chợ ở Huế

Bộ Mỹ-Thuật và công tác tổ chức cuộc hội-chợ Huế lần này là lần thứ hai, mục-đích để khuyến-khích công-nghệ nước nhà. Hội-hợ thiết tại nhà Hội-đồng Dân-biêu.

Ngày 26 Janvier đúng 9 giờ rưỡi sớm, đã làm lễ khánh-thành cuộc đấu-xảo nông-công và kinh-tế. Bảo-tàng-viện do quan Thanh-tra chính-trị Dupuy và quan Thượng-thor Tôn-thất-Quảng tổ-chức.



Hình trên là Đức Hoàng-Thượng khách thành Hội-chợ, bên mặt người là quan Khâm-sứ Graffeuil còn bên trái là quan Phó Toàn-quyền Châtel.

Đến dự lễ có đức Bảo-Đại, quan phó Toàn-quyền C. Atel, quan Khâm-sứ Graffeuil và các quan tây nam cùng công-chúng rất đông.

Khi Hoàng-thượng đến ban trị-sự ra đón, phường nhạc thổi bài quốc-ca. Xong quan thượng Hộ-đắc-Khai đọc bài diễn-văn quan Khâm đáp lời. Tiếng vỗ tay vừa dứt đức Bảo-Đại quan phó Toàn-quyền cùng các quan tây nam đi xem các gian hàng.

Giữa gian phòng rộng rãi lót chiếu hai bên để châu bồng rất rực rỡ. Bên tả gian hàng thợ chạm ở Hà-Thành, mấy bức hoành, bó g chạm, trên tấn đồ-g chân dung quan cố Toàn-quyền Pasquier rất tin xảo, ngẫu bên hữu loang lổ cửa hàng bóng la liệt trên tường những bức ảnh phong đại chân đ ng đức Bảo-Đại và Hoàng-Hậu, phong cảnh Đê-Đô. Đi về sang tay trái các gian hàng nữ công, tiếp đó mấy nhà thêu hợp nhau rơng các buồn bai dờ thêu, đồ chạm, đồ ngà, đồ vàng, tơ lụa, giấy, mũ v. v. Qua cửa hàng bán

CHÚ RỂ 75 CÔ DẦU 72

Mấy lâu ở phủ Tam-kỳ (ở giữa tỉnh Quảng-ngãi và tỉnh Bình-tịnh), người ta đồn rùm với nhau rằng:

« Ông già 75 tuổi đi cưới bà 72 tuổi về làm vợ », tôi vừa nghe câu chuyện thì không tin, nhưng điều tra ra thì sự thật hẳn có như lời người ta nói.

Ông Lương-Lập năm nay đã 75 tuổi, người ở làng Diêm Trường, người ta thường gọi là ông Thầy-nghiêm vì ông làm thầy dạy học và thường về tranh ốm đi bán, con cháu cũng đông. Còn bà Triệu tức là Lê-thị-Mãng năm nay 72 tuổi, người ở đây, bà này hồi trước có chồng, được 3 người con, 2 trai, 1 gái, nay chỉ còn một người con trai, cháu thì cả nội ngoại được 8 đứa.

Hai ông bà, ai cũng da dòn gối lũng, má tốp răng long, đầu tóc bạc phơ, còn ực hiệp chuyện chi nữa, mà còn bày ra cười hỏi, để làm trò cười cho đời không biết!

Hôm cưới cũng đưa dâu đón rể hẳn hoi, bữa 18 tháng 11 ta (24-12) năm rồi là ngày kết hôn của ông già bà già này: lên thì ông rệu với 2 người con trai, và một người con gái, khi tới nhà cũng đốt pháo nghe ùng ùng. Họ bên gái đưa dâu xuống thì có bà dâu và 2 đứa cháu, một đứa cháu nội, một đứa cháu ngoại.

Vì tánh hào kỳ, tôi tìm tới bà « cô dâu » và ông « chàng rể » mà phỏng-vấn. Tôi đến bà trước. Bà nói chuyện rất tự nhiên. Bà nói rằng bà góa chồng được 24 năm nay.

— Sao trước kia ông mới chết trong đời ba năm bà không lấy chồng cho sớm, để chi bây giờ đã già rồi mà còn đi lấy chồng?

— Cái đó tại nơi đâu tôi không biết. Vì sao mà nói, bởi duyên trời xây định cho tôi như vậy, thì tôi hay vậy.

— Bà gặp ông chồng này đây là vì quen biết nhau trước rồi sau mới đi cưới hay là sao xin bà nói thật?

— Ông cậy ba ông mai dong tôi nói tôi, từ tháng tư đến nay, tôi vì sợ m ch lòng nói

khó cọng lời, nên cũng đành cho rồi, tôi tự nghĩ mình đã già rồi không con cái chi nữa mà sợ.

— Bà về làm dâu có sự gì vui không?

— Vui lắm chớ. Nhà ông con cháu thật là đông, nghe sắp cháu kêu bằng bà nội bà ngoại và thím mẹ không biết mấy mà kể.

— Nay bà có chồng phải theo chồng hay là bà ở nhà, nếu theo chồng thì cảnh nhà bà đây bỏ cho ai?

— Khéo hỏi thì thôi, người ta có nói câu: *Có chồng thì phải theo chồng; dầu đi hang rắn hang rồng phải theo.* Còn cảnh nhà tôi tôi giao lại cho thằng con tôi nó ở.

Tôi từ già nhà bà dâu để đi tới tận nhà ông rể hỏi ý kiến cho biết.

Nửa đường, tôi gặp ông hỏi ông già rồi còn lấy vợ làm chi, ông nói:

Tính kiếm bạn để có người hôm sớm nói chuyện cho vui.

— Thưa ông có con cháu được mấy người?

— 9 đứa con, 3 gái 6 trai, còn lại hiện nay năm đứa mà thôi, vợ tôi qua đời nay đã được 10 năm rồi, còn cháu thì tin cả nội ngoại được chừng 30,40 đứa.

Chiều lại tôi tới nhà Hương bộ để đi xem làm-từ, tôi nơi thấy ông bà đều có ở đó, tôi hỏi thú làm xong, Hương-bộ cho tôi xem, đại để như vậy: « Tên người chồng Lê-Lập 75 tuổi, làm nghề dạy học, ở làng Diêm-trường, tổng An, « hòa, hạt Tam-kỳ. Tên người « vợ Lê-thị-Mãng 72 tuổi làm « nghề nông, ở làng Thanh-« mỹ, tổng Đức-hòa, tỉnh « Quảng-nam, tên người làm « chứng v. v... Tờ hôn-thú làm « tại thanh-mỹ, ngày 21 tháng « 11 năm Bảo-đại thứ 9 ».

Câu chuyện trên này thật từ xưa nay ở Xã-hội Việt-nam chưa từng có, nên tôi thuật những điều nghe thấy ra đây để cho độc giả nghe.

Có lẽ cặp bạn là này họ đã thực hành «au ca-dao xưa:

Lũ đờ chơi với lũ đờ H. G.

hoa thấy sừng sừng tấm hiệu Thanh-Tâm học-đường, trong cả phòng la liệt những bồng trái, giày cườm, đồ thêu v. v. Ra ngoài niền ngó lên vách treo lồng đồng mấy bức vẽ của các danh họa ở Huế.

Ngoài sân đối diện nhau xúm xít các gian hàng của mấy cô, bà Trung-kỳ bày hàng kẹo, bánh, mứt, gian hàng bán sơn, bán đồ trái, bán chiếu, bán đồ gỗ của các nhà kỹ nghệ bắc-kỳ.

Hết đây này sang đây khác, kia các hàng bán dầu thuốc nam các ông chủ mấy được phòng này hao hơi hết giọng, chỉ về cách linh nghiệm của mấy vị dầu thuốc mich đã bào chế ra mà kết cục chẳng có

một bạn hàng nào phi một hào năm xu mua về dầu gội thuốc. Khi bên cạnh có gian hàng bán đồ rất ngộ rất xưa, ấy là gian hàng Hương Giang bán toàn sách cũ ba mươi đời. Ông chủ hàng này cũng bắt chước các nhà bào chế tự phụ với bạn hàng mình bán sách cũ đồ sách cũ nhiều quyển rất có giá trị:

Hội chợ trong ba ngày đặng đặng người xem thì đông người mua thì các nhà buôn bán chẳng đủ tiền phí lộ nên đã đồng nhau xin thêm một ngày nữa song sự buôn bán lả lã lại hoàn thêm sự phi lễ chẳng có ích gì cả.

P. V. (Huế)

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỆNH **MỘNG-TINH DI-TINH và HUỘT-TINH**

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng đặng và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới nhảm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A. — Bởi thợ bằm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá tr sác dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B. — Bởi lúc tuổi còn nhỏ sức lực mạnh mẽ tham dục sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà thành ra.

C. — Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiêu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra hạ chứng bệnh : «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huột-Tinh».

1. Nằm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bệnh không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, taychơn như mỏi là Di tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bệnh đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huột-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bệnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn như mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chạng đặng, bình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rặng tức nơi ngực thành ra bệnh ho.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-câu Bồ-thần hoàn» (số 2) của nhà thuốc **VỎ-VĂN-VÂN** Thudaumot thì binh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bực thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý : Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyền, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoài, kiến-sắc diệp hoa, uống thuốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

“ CIGARETTES COFAT ”

Quý vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đời mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT ».

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins

ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

THUỐC NÀY ĐƯỢC HỘI CHỢ PHIÊN HÀ NỘI NĂM 1934

TRỌNG THƯỞNG HUY CHƯƠNG VÀNG

Trả lời cho kẻ dục lợi nói xấu người

Thiệt hay giả — Coi cho kỹ

Vì có kẻ thấy thuốc Sơu-lộc Bá-ứng-hoàn, hiệu Ông Tiên, gồm trị các chứng bệnh phong tình hay hơn hết, si dưng cũng dứt tuyệt nọc, bán chạy một cách mạnh mẽ, kẻ ấy đem lòng ganh ghét nói với nhiều người rằng: Bức thơ của ông Trần-vân-Kíp ở Marseille khen tặng thuốc Sơu-Độc số, nhà thuốc làm giả. Viện lẽ rằng, bên Pháp không thuốc nào hay trị bệnh phong tình hay sao?

Đó là một sự sai lầm của kẻ ấy, mà có thể làm mất giá trị của chúng tôi. Vây nhà thuốc xin trình ca: Règlement de compte của nhà thơ ở Marseille, luôn về cái récipis-é gửi thuốc ở nhà thơ Tân-dịnh, đặng kẻ ấy biết luôn rằng nhà thuốc Ông Tiên dám làm cam đoan nói thân chủ

RÈGLEMENT DE COMPTE

d'un envoi contre remboursement

Le destinataire a pris livraison ou a refusé de prendre livraison (1)
l'envoi auquel était jointe la présente déclaration

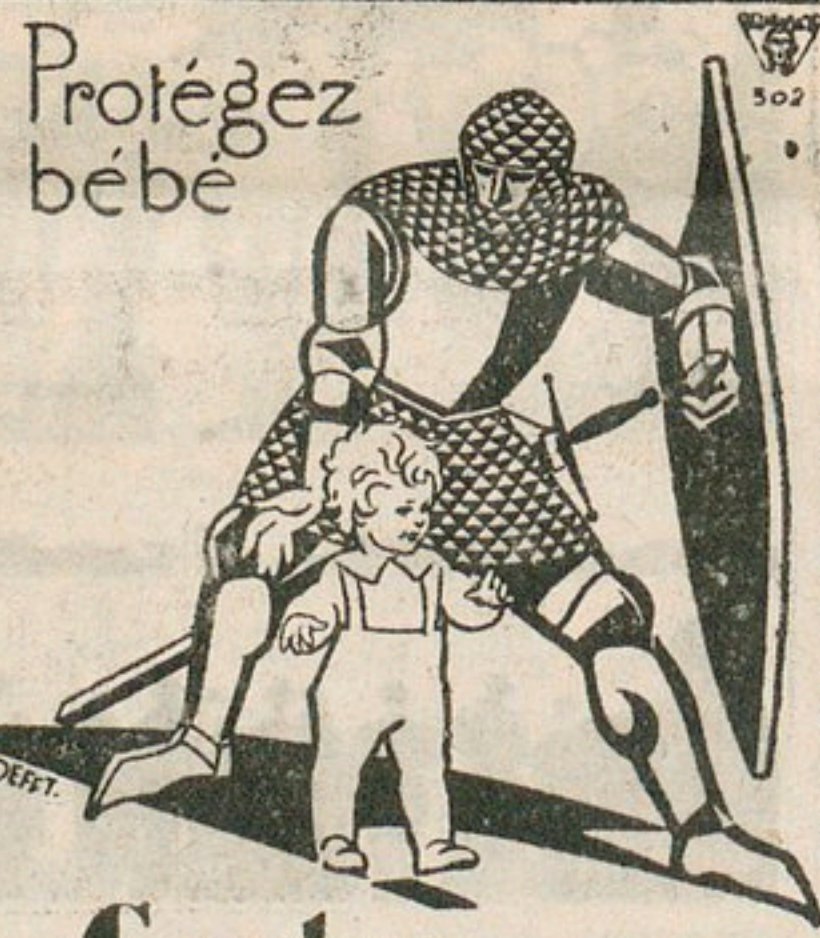
Le montant de l'engagement soit _____
représenté, sous déduction de frais ci-après détaillés, par le mandat postal ou télégraphique (1) ci-inclus

Droit d'encaissement _____
Taxe télégraphique _____
Droit de commission _____
Mandat (1) postal n° _____
télégraphique n° _____

Total égal _____
Réception le _____
Marseille

RECEPISSE C-32b
à remettre au déposant
Non si adresse du destinataire
M. Trần Văn Kíp
Rue de...
Nature de l'objet
Valeur déclarée
Remboursement
Poids

nào dùng thuốc Sơu-Độc không hết bệnh không lấy tiền, thì biết chắc thuốc có hiệu thế nào. Chẳng phải người mình không có thuốc trị bệnh phong tình một cách quả quyết đâu. Nay nhà thơ thuốc sẽ chụp hình đưa khuôn ni thêm những thơ khen tặng các thuốc-địa Pháp cho kẻ ấy biết luôn.



Protégez bébé
Contre les périls du sevrage
OVOMALTINE ALIMENT NATUREL TONIQUE

aide à la croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbone, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

CHIC MODE

Đoàn-Thành-Tạo

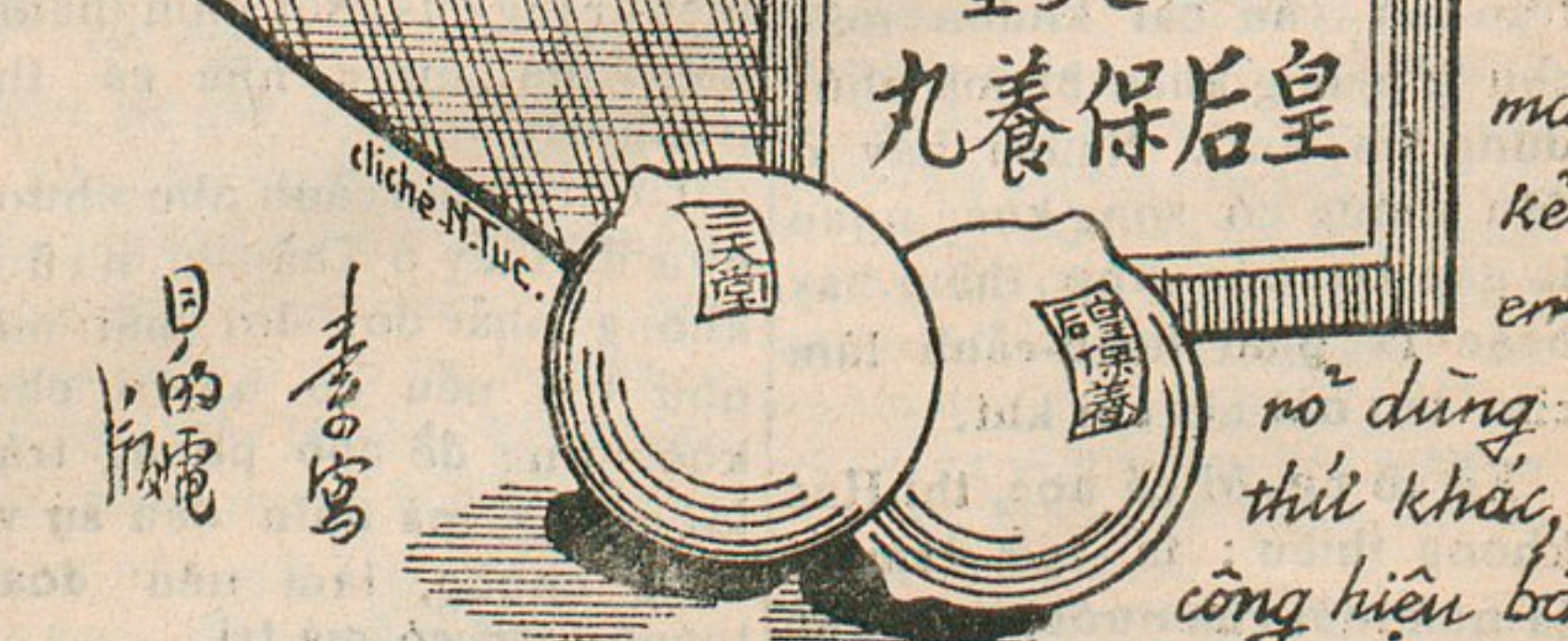
TAILLEUR

43 Amiral Courbet — SAIGON
May dứng đàng, kỹ lưỡng
nhiều hàng mới, kiểu tốt giá rẻ.

Crúc khi uống "Hoàng-Hậu-Bảo-Dưỡng-Huần" của nhà thuốc "Nhị-thiên-đường", hình dung em gầy ốm vô vãng như ảnh trong khuôn treo đây, thế mà sao, khi uống rồi, em lấy gương trong vào, thấy người em khác trước rất nhiều, đã phi mê, mà lại đẹp đẽ, tươi tốt hơn xưa, nên em



có mấy lời giới thiệu cho chị em biết thuốc thần hiện đàng mua mà đừng kẻo chị em không rõ dùng làm thì khác, chẳng công hiện bãng.



NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton
CHOLON

Các nơi đều có đặt người đại lý.

NHIỀU TRẺ CHẾT OAN VÌ MÈ-MÊ-TÍN
CÁI HẠI MÈ-TÍN CỦA PHỤ-NỮ TA

Vì sao phần nhiều chị em ta hay mề-tín dị-doạn, đại khả những việc đồ g bóng, cậu có ma quỷ quá v.v. quá lễ.

Tôi thường để tâm xét thử nguyên nhân ấy vì đâu, thì tôi thấy tại phần nhiều chị em mình yếu tánh, hay nghe, ưa thích những sự huyền hoặc dị đoan, mà tự mình không có tinh thần tự - chủ, thiếu sự phán-đoan suy nghĩ, nên phải lầm lạc.

Thiệt, bởi tinh thần ta yếu hèn, thành ra những sự mơ-màng mờ-mịt thường hay ám ảnh cảm dỗ ta một cách mau chóng và dễ dàng.

Sở dĩ có mấy ở trên đây, chung quy bởi chị em ta ít học mà ra cả.

Chị em ít học, tức là kém sự kiến thức, nên dễ thấy việc gì hơi lạ một chút thì tin ngay đó là ma quỷ báo triệu, chớ không chịu suy xét cho tận người tận ngọn coi việc ấy có đáng tin không, nếu xét nó không đáng tin và không có bằng cứ hiển hiện cho a tin được thì tội gì mà ta cứ tin can nghe bướng những sự vu-vơ!

Ví dụ như trong nhà có người đau, họ đi coi đồng bóng, đồng lên nói người đau ấy bị ba quỷ, vì đi chơi ngang cây cao bó g mát gặp bà đi mà không chịu tránh đường nên bà bắt đau mà đến tội vô lễ. Thế rồi cũng tin ngấm ngấm mà van vái cúng quảy đủ đều.

Lạ quá! sao không chịu xét cái sự thiệt sự giả là thế nào, nó đã bày sự lý ra chan chắn đó mà cũng còn tin, sao không xét bà ấy là một vật vô hình, ta không thể trông thấy được, thì làm sao ta thấy bà ấy đi mà ta tránh? Dầu cho bà ấy có thật đi nữa thì bà là một vị tiên phạt, đâu có cái tánh nhỏ nhen bắt lỗi người ta một sự vô công-lý như vậy sao?

Ta thử xét hạng người mất thịt tai phàm như chúng ta đây mà người nào có tánh nhỏ mọn và nói bậy nói bạ những sự vô nghĩa như thế ta còn khinh khi người ấy thay, huống là vị thần thánh mà có cái tánh ấy thì ta có thể tin được không? có nên kính sợ không?

Đó là tôi tỉ-dụ một việc trong trăm ngàn việc, chớ còn biết bao nhiêu những sự vô nghĩa-lý và dị-doạn huyền-hoặc như việc vừa kể ở trên. Chị em mà suy xét phán-đoan và nghĩ ngợi, hãy đem trí não mà khám phá những sự mờ ám sao cho sáng ra yển sáng và lẽ phải. Chị em mà mề-tín như vậy không những có hại cho gia-đình mà còn hại đến xã-hội nữa.

Đối với xã-hội đó là cái hại gián-tiếp, còn đối với gia-đình là cái hại trực-tiếp, như thế này: Lãng-phí tiền bạc vào việc vô-ích, tâm hồn ta truy

lạc mơ màng, hại đến con cháu sau này. Có phải là gây khổ cho chồng con và phá hoại một đời hạnh-phúc của ta chăng?

Vì vậy mà có khi xảy ra cuộc ly-dị cũng vì sự mề-tín của bà vợ làm cho ông chồng phải bực tức. Hai tinh thần, tư tưởng không hợp nhau, một bên thì sáng suốt một bên thì mờ-ám, lẽ tất nhiên phải tương phản mà xung đột nhau ngay.

Như chuyện này t ở rõ ràng tôi được mục-kích, xin thuật lại cho độc giả làm bằng.

Một người ở khách vách với phố tôi có đưa con trai mới tập hàng, nó mắc phải bệnh sưng phổi, chồng thì bảo vợ đem đi thầy tây, vợ từ hữ cho có chừng rồi nghe lời kẻ mề-tín lời xóm nói: nó đau về tà ma nếu đem đi thầy tây thì mau chết, phải đem đi cầu ông trạng đồng chửa cho.

Rồi họ tán cả giấy cả giọc những ông trạng này anh linh, ông trạng kia hiển-hách âm cho có nọ tin quá, thừa dịp chồng đi làm việc có ta bằng con đi ông trạng xin bùa phép. Chị em thử nghĩ, đau nguy-cấp như bệnh sưng phổi, trẻ một ngày là nguy bởi phần mà cứ đi theo ông này bà kia cậu lên cô xuống mãi, tưởng họ cho thuốc men gì, cái này họ cứ cho uống bùa và tro tàn nhang rồi khoán những chữ lẩn quẩn liti quít bằng son tàu đỏ lôm cả mình thẳng nhỏ.

Tôi không nói tất độc - giả cũng đoán biết bệnh nguy mà không thuốc lại uống những đồ dơ dáy buổi bậm như tro tàn nhang v.v. thì mười mạng cũng không còn nữa là một đứa trẻ mười tám tháng?

Đưa trẻ ấy chết có phải ta mẹ nó giết nó không? Thế rồi vợ chồng đâm ra rầy - rà cãi-nhau với nhau về thẳng



con chết oan ấy mãi, chờ g đở cho vợ, vợ đở cho số phần rồi cứ thế mãi mà nhưt óc diết tai cả chôn xóm.

Lại tôi thường thấy nhà định đời bạn-cho coi cháu cũng tin lời của các ông lên bà xuống ấy và bói, xám nữa. Có coi vì đó mà làm hại cho hạnh phúc ái tình của con cháu.

Sự mề-tín như thế có phải hại to không? Chị em nên tin ở sự thực-tế mơ màng ch những việc hư-không. Những chuyện tai nghe mắt thấy mà còn khó tin thay, huống là việc tưởng-tượng vu - vơ mà cho làm đều thật-sự là nghĩa lý gì?

TINH-ĐẾ

MỘT CUỘC THI NHIỀU ANH-HƯỞNG ẤY LÀ CUỘC

THI NỮ-CÔNG

có nhiều phần thưởng có giá-trị. Chị em hãy mau mau mua báo TÂN-VÂN mà đón coi thế-lệ của cuộc thi lớn này. Đợt thưởng giá trên 500\$.

ĂN MẶC VÀ TRANG SỨC

Chị em có nên săn sóc sự ăn mặc không? Không, phải nói đồng dài, sự ăn mặc là môn cần thiết của phụ nữ (hay của nam từ cũ g vậy), không săn sóc sao được. « Quen phó da, lạ phó áo », mình ăn mặc lên xén bầy hầy là mình tự làm cho phẩm giá mình về một phần vậy. Huống chi cái sự ăn mặc và trang sức bên ngoài nó có thể làm cho nhàn sắc một người phụ nữ được sáng vẻ đẹp hay kém hơn đi cũng có. Lại nữa, những kẻ sa h tâm-lý học lại còn cho sự ăn mặc trang sức là một cái mặc kiếng phản chiếu cá tính tình của con người nữa.

Bao nhiêu những lẽ ấy đủ chỉ cho chị em ta phải cần quan tâm trong sự ăn mặc trang sức.

Trước hết, tôi xin nói ngay rằng sự ăn mặc trang sức là một điều rất tương đối, mỗi người phải tùy theo địa vị của mình, tư sản của mình mà sắm sửa lấy, không có điều kiện gì khác bó buộc mình cả. Ví dụ, người giàu thì đeo một vòng, mặc hàng lụa, còn người nghèo thì hàng vải ấm thường vậy thôi.

Dầu sao, tôi cũng mang phép « qui định » cách ăn mặc trang sức mà về ra đây một ít lời khuyên bảo đáng cho chị em.

1. - Phải giữ vệ sinh. - Mặt dầu sự ăn mặc: trang sức là việc có thể làm thêm bớt sắc đẹp, nó cũng không khỏi là một việc tối cần ịch. Nói một cách khác, chị em hãy coi sự ăn mặc là để che thân cho khỏi mưa gió dầy bụi trước đã, rồi sau sẽ nghĩ tới sự ăn mặc là cách làm cho thêm đẹp.

Ấy vậy, nua nức mặt đồ mỏng, mùa lạnh uật đồ dày, chị em đừng vì sự quá lo « đẹp » mà quên vệ-sanh đi.

2. - Phải giữ cho đơn giản. - « Sự đơn giản là sự đẹp để

vậy » (Sice plicité est beauté). Chị em có nên bắt chước như g có « kỳ quái » (eccentriques) kia, làm cho thái quá trong sự ăn mặc và trang sức. Mặt thì đặt áo cụt ngắn, cụp nghỉ, bỏ sai cái tít, ôm sát cặp vú, nhằm người ốm t ở coi như cây đôn cô còn nhảm người mập thì coi như con lật-đật. Ai không biết mặt cho sát sao mới ở ra chỗ đẹp, nhưng sát sao một cách cho vừa phải, chớ sát sao thế nào mà day qua trở lại một cách rất khó khăn nhọc mệt, làm cho cực hồ bực-kat quá. Đeo đồ trang điểm thời cũng đeo c o vừa phải, chớ chất đống lên mà n bầy lớp cho nặng cổ nặng tay thời gắm có ích gì?

Trang điểm cốt để tăng vẻ đẹp chớ không phải để khoe giàu.

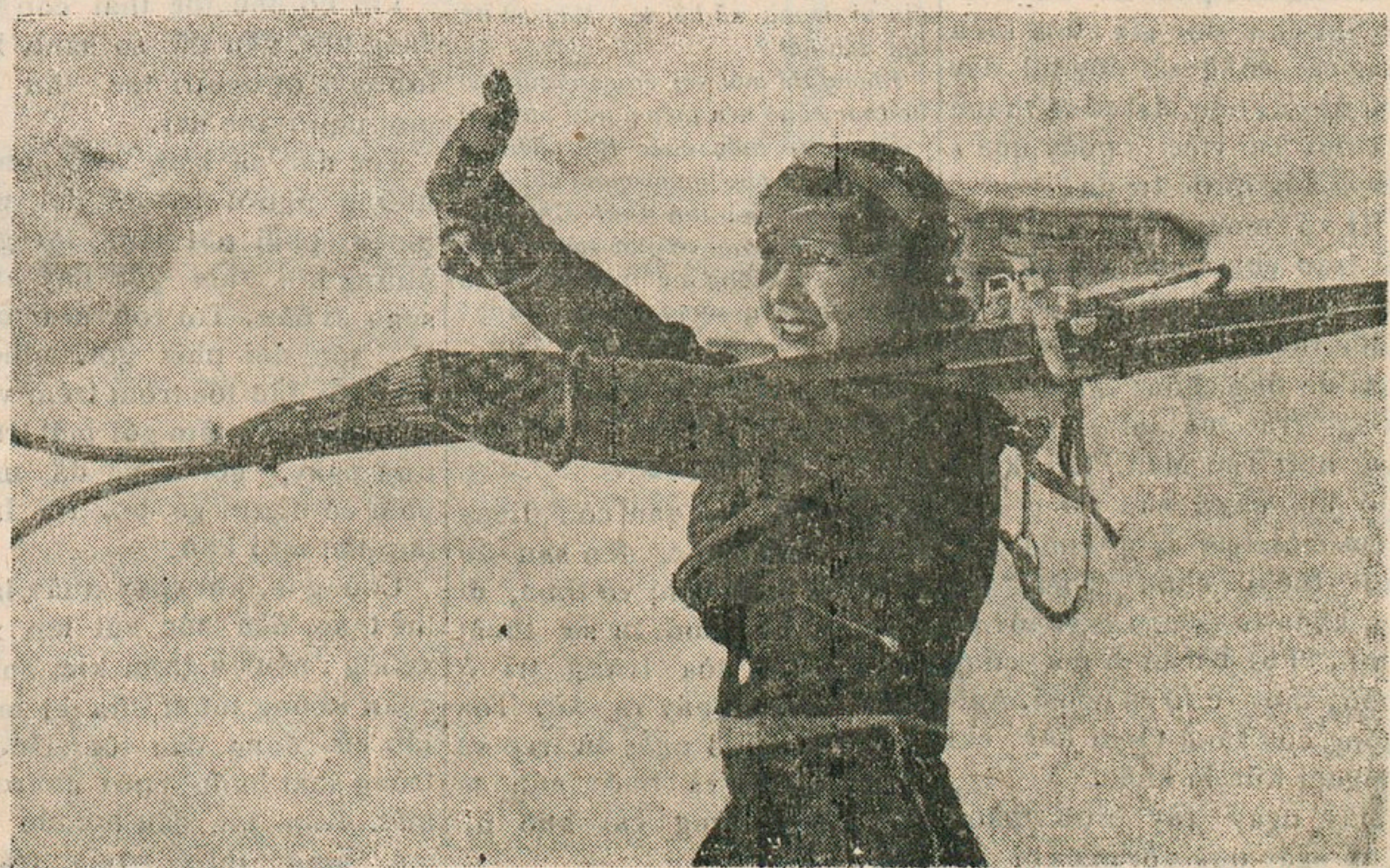
Không gì coi kỳ dị cho bằng một người đàn bà đầu râu đầu đẹp chẳng hàng mà ăn mặt lờ lệt như người Ấn-độ, tay đeo hai ba chiếc vòng xoàng to tướng, lỗ tay đeo đôi bông nặng riệu trĩu trĩu tai xuống dài thòn, cổ thì đeo năm bảy lớp dây chuyền. Còn mặt mày thì đôi phần như t voi, có đốm có đốm coi ra như con cắt kẻ bông chẳng khác!

30 Phải cho tỉ mỉ. - Nếu không có trang điểm thời thời, còn như có trang điểm thời phải làm cho kỹ lưỡng. Quần áo đầu hàng đầu vải cũng phải giặt cho sạch sẽ, ủi cho thẳng thơm, lẩn xếp cho rõ ràng. Đồ đeo phải lau chùi cho bóng láng, đừng cho bụi đất đóng dơ dáy đã không làm cho lảng vẻ đẹp mà lại bớt đi là khác. Mặt dôi phần phải dôi cho khéo, cho đều, đừng cho cồ nhiều chỗ it, làm cho lạng mốc, coi xấu xa quá đỗi. Mũi thoa son cũng phải thoa cho vén khéo, đừng cho vẩy vá ra ngoài, mà người ta tưởng mình muốn làm hề giễu!

Mấy điều trên đây, tôi chỉ nói sơ qua vậy, trong những bài sau này tôi sẽ nói ra từ khoản.

Kết luận, tôi xin chị em phải gìn giữ sự ăn mặc trang sức cho kỹ lưỡng. Dân giàu dàu nghèo, một ngày cũng nắng ra một ít thì giờ mà chăm nom cho người mình được sạch sẽ. Cái sắc đẹp là cái của tạo hóa ban cho một ít người, không phải ai cũng có được. Tuy thế, như sự săn sóc trong sự ăn mặc trang điểm, mỗi chị em nào không tự quyền chi cũng đều có thể làm cho mình ngộ ngĩnh từ duyên, người ta trong đều phải thương phải muốn được.

Tiểu Nguyệt



Đàn-bà Ái-châu ham chuộng thể-tháo lấm. Mùa đông lạnh lẽo nhưng họ cũng mang tấm vải mỏng dưới chơn (ski) để chạy chúi trên giá. Giữa chơn mình mỏng trắng xóa như vậy mà thấy cô kia mặt mày hơn hồng xinh đẹp, tay chơn mạnh mẽ mà yếu điệu như thế, chị em ta cũng nên nghĩ đến thể-lực là một vấn-đề cần yếu cho phụ-nữ.

HẠNH PHÚC CỦA TRẺ CON? ÁY LÀ TỜ TÂN-VÂN NHI-ĐỒNG SẼ RA NGÀY 12 MARS ĐÂY.

CÁI "KHỔ" TIẾT-TRINH

(Chuyện chàng Littière vì quá ghen mà làm lữ, báo này đã có đăng tin, bài sau này có vẽ hoạt kê ngộ nghĩnh lại nói thêm một cách kỹ càng)

Chàng Littière thương vợ quá đỗi, đến ngày nay có sự tác tở ra rồi, mà cũng vẫn còn thương. Vợ chàng cũng thương chàng, tuy chàng có tánh ghen như Đổng Trác, lắm khi ngược đãi nàng cũng vì sự ghen đó, mà nàng cũng còn thương.

Chàng Littière này có nhiều cái sáng kiến lạ đời, có lẽ xài vào đời Trung Cổ thì thích hợp, chớ đời tự do, bình đẳng này xài nó rất nguy. Về quan niệm giữ sự tiết trinh cho người đời bà của chàng, chàng dùng một cách rất chuyên chế, song nghĩ lại cũng vì ái tình mà ra.

Sự nghi ngờ bị vợ ngoại tình đã chứa trong lòng (vợ chồng thương nhau nhiều, có nghi thì cũng không lấy chi làm đáng trách) sẵn đi chơi lễ, Littière tình cờ đưa tay che bà thầy coi.

— Đây này, điếm chẳng lành, do cái chỉ này mà ra; bà thầy nói.

— Chẳng lành chuyện gì? Littière hỏi.

— Ông có vợ chưa?

— Có vợ rồi, cưới hồi đang hoàng mà.

— À trúng rồi, chỉ này chỉ rằng bà vợ có tánh ngoại tình.

Chàng Littière xụ mặt, nước mắt miến, suy nghĩ một hồi rồi trả lời rằng: Mạng Trời khiến vậy, phải chịu chớ sao.

Bà thầy nói: không, không, ấy là một cái điếm, không có chi chất rằng ông phải làm cảnh đó. Ông nên đề phòng tốt hơn.

Máu ghen đã sẵn, bà thầy làm cho thêm nghi, trách gì chàng kia không tính thì hành mưu thần, chước quỷ. Cả ngày chàng mắng toan toan, tính tính, chiều lại trong mùng trong chiếu, thổ thổ với vợ rằng: Minh có thương tôi không?

— Anh hỏi mới kỳ, không thương anh làm vợ anh làm chi.

— Em không còn thương ai nữa cả, phải không?

— Không, chỉ thương anh mà thôi.

— Nếu như người đó giàu hơn tôi, sang hơn tôi hay là lịch sự hơn tôi mình có thương không?

— Ồ! Hỏi đông hỏi tây làm sao trả lời cho được. Sự thật là từ hồi đó đến bây giờ tôi chỉ thương mình, còn chuyện đời ai biết đâu mà nói trước.

Lời thiệt thà ấy còn làm cho chàng ngửi thêm. Một đêm nằm nghĩ, trẩm kể cũng ra.

Sáng ngày chàng lập tức dẫn vợ đi xem viện bảo tàng. Anh ta lại cố tình dắt vợ đến chỗ để mấy cái « khổ » tiết trinh của mấy bà vợ của đám thập-tự-quân (croisés) thuở trước.

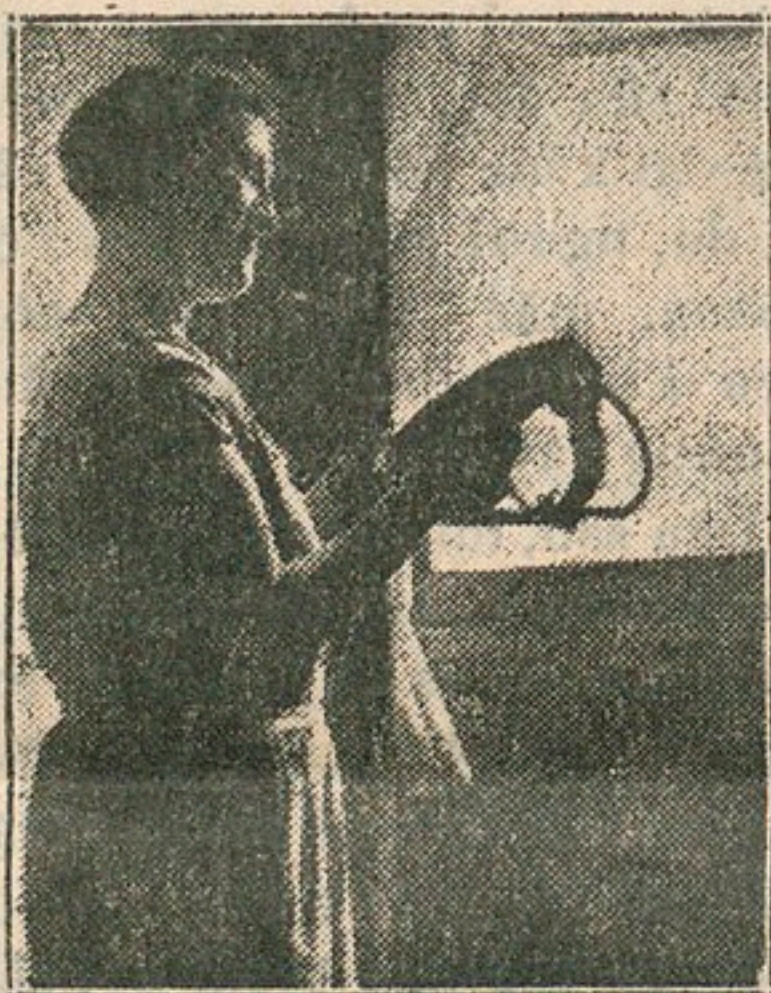
« Thập-tự-quân là gì? Đây xin mượn ông Đào-duy-Anh nói tiếp. Đời Trung-cổ (Moyen

Age) vì Thánh-địa (Terre Saine) của giáo Cơ Đốc là thành Jérusalem bị hồi-giáo-dồ (Musulmans) chiếm giữ. Bọn giáo Cơ Đốc ở Âu-châu cùng nhau tổ chức, bày cuộc viễn chinh (croisade) toan cứu Thánh-địa lại; nhưng không được. Quân từng chinh mỗi người đều đeo thập-tự-giá, nên gọi là thập-tự-quân ».

Từ Âu Châu sang Á Châu, Lúc ấy còn dù g tau buồm, thả h ra có khi đi 3, 4 năm mới về. Mấy cậu vợ ở nhà thông đảm nên mới bày ra cái « khổ » ấy.

Vợ Littière biết ý chồng nên bảo chàng rằng như có sợ thì làm khổ ấy cho nàng mang.

Ba ngày lam xong, mất 350 quan ngấm là 35 đồng bạc



Bà Littière cầm cái « khổ » tiết trinh

mình. 35 đồng mà cái ấy thì cái giá ấy mua cái hồi hộp trong lòng cũng không lấy gì làm mắc.

Bữa đầu đem vợ lại lấy ni, bữa sau đi thú, vì ý chàng muốn làm cho gấp. Bà vợ than rằng miếng sắt lòn từ rúng tới sau lưng, mưng vô lạnh da quá. Thành ra phải để ngày sau mới lấy được, để lốt vải cho ấm và cho êm.

Không cần phải nói huyết tẻ ra thì chừ độc giả cũng hiểu rằng cái vòng sắt dầy thì dầy chớ đường tiêu, đại cũng thông thả duy cái việc « quấy quá » kia chẳng được tự do.

Bà vợ mang vào, khóa lại rồi trao chia cho chồng mà còn dặn rằng chớ nên bỏ mất, e đến lúc cần dùng chẳng có.

Ái dè ông chồng ghen như Đổng Trác mà lại còn nghi ngại như Tào Man. Cái khóa nhỏ kia chưa vừa lòng còn thêm một cái ống khóa lớn cho thêm chắc. Thêm cái ống khóa lớn, lách cách trong mình, cũng bất bình mà cũng không một vẻ lộ ra ngoài. Anh chồng còn ràng thêm dây chì ở ngoài nữa là khác.

Mấy ngày rày nực hăm nửa ngày quá đỗi mà chị vợ tốt nết cũng cần rằng chịu thêm dây chì cần qua cả lại sanh trĩu trĩu khó chịu vô cùng.

Lời Bàn Gai

Sao không thường có những cuộc thi : đi chợ, nấu cơm, quét nhà, vá áo?

Xử mình thuở nay, phe đàn-ông trách-thiên vào đàn-bà về những công việc tề-gia nội-trợ, sửa thì năng khản nọ kia, mà chính đàn-bà cũng tự nhận lấy cái nghĩa-vụ đó, nhưng chớ hề khi nào có thấy xã-hội bày ra trường dạy hay cuộc thi để khuyến khích đàn-bà về các công việc đó!

Vậy mà có cô nào bà nào không rành về việc may vá nấu ăn thì xã-hội chế cười biếm nhẽ, rất đời ngụy xưa có anh văn-sĩ nào đó ăn không ngồi rồi, nghĩ ra những câu tục-ngữ để chế cười chị em, đại-khải như câu:

Chà đời cái thứ đàn-bà,
Nấu cơm không chín, quét nhà không nên!

Với cái tình-thế sanh-hoạt như ngày nay, ta chớ nên tưởng những việc phân-sự đàn-bà là việc nhỏ mon, cũng chớ nên tưởng mấy chuyện gia-dinh tiểu-xảo không cần gì phải mở ra trường dạy, bày đặt cuộc thi! Đời này, có cái nghề gì không dạy bảo mà ai tinh-thông, không khuyến khích mà ai khéo cho được. Hướng chỉ công việc tề-gia nội-trợ ở cái thời-dại rộn ràng rặc rối như thời-dại chúng ta đang sống đây, chính là việc quan-hệ đảo-đề, tất phải có giáo-khoa, có sự khuyến khích mới được.

Thử coi ở Âu Mỹ, ở Nhật-bản bây giờ, không nước nào mà không có những trường dạy gia-chánh, không nước nào mà không thường mở ra cuộc thi tề-gia nội-trợ để khuyến khích chị em về các công việc đó luôn luôn.

Ái coi báo Benjamin ở Pháp-quốc hồi tháng rồi, chắc cũng thấy, tin nói bữa 24 Janvier báo ấy có lỏ-chức ra ở Paris một cuộc thi nấu ăn làm bánh rất lớn. Có 400 cô thiếu-nữ từ 13 tới 16 tuổi thì nhau nấu món ăn up, lên món bánh kia. Thật là một cuộc thi có ý nghĩa hay, và nữ-giới ở Paris hoan-nginh nó-nức lắm.

Tôi mong sao ở xứ mình cũng thường có cuộc thi như thế lỏ-chức ra hàng năm cho chị ta tranh tài khoe khéo với nhau.

Ái nấu cơm khéo?
Ái làm bánh ngon?
Ái may vá thêu thùa giỏi?
Có cuộc thi cho thường, thì chị em càng thêm nỏ-nức cạnh-tranh cho tài nghệ mình thêm hay thêm khéo lên.

Công cuộc lỏ-chức này tôi muốn trông cậy ở mấy bà có danh-vọng địa-vị trong xã-hội ta. Mấy bà im lìm đâu hết?

Không thì một vài cơ-quan nữ-lưu tư-thực, cũng nên hiệp ý mới phải!

Chị em có mấy cuộc thi này, tôi chắc các cô nào quán-quản chính là các cô đất chông thứ nhất. Chú đàn-ông nào thấy một cô giỏi việc tề-gia nội-trợ là không muốn rước về làm bạn trăm năm, đóng vai nội-tướng?

VĂN ANH

(1) Công việc này Tân-Văn Phụ-nữ sẽ thiết hành trong nay mai đây.

Rất quá, ban đầu còn tiếng trách, tiếng móc, đến sau ấu đã cùng nhau. Chị vợ thua, đi thưa cô, đầu đuôi tự sự thuật cả. Về sau tòa trưng trị ở Paris đem vụ này ra xử. Tòa phạt Littière 8 ngày tù treo và 50 quan tiền và buộc anh ta hứa không dùng cái khổ ấy nữa.

Thiệt là cái ghen lạ đời. Ước gì Hoan Thọ của cụ Nguyễn Du còn sống nên đem mà gả cho cậu này chắt là xứng đở vừa lứa lắm. TRẦN-TÂY-NHƯC

TU-DO ĐIỀN-ĐÀN BÀN - BÀ VỚI CÁI ĐÀU TÓC

ĐỒI càng tiến-hóa, các bạn gái phải bạo dạn cái cách sự trang sức cho hợp thời.

Đầu tóc chúng ta, dư-lượng đã một phen sôi nổi.

Đầu tóc có lợi ích cho bạn gái chăng?..

Các bậc tiền-nữ-lưu còn tiếc gì mà giữ cái quốc-hồn quốc-úy ở cái đầu tóc ấy. Vì nó chỉ phiền phức vô lý mà thôi. Bỏ cái củ phiền phức, mà đầu thái cái mới vừa mỹ-lệ vừa gọn gàng, thì còn ngại gì mà không vứt bỏ nó đi cho rạch.

Còn nhớ trong lá thư của người bạn gái tôi đọc câu này « Chị Tuyết-Hoa thế nào hủ lậu lẽ. Chị chế cái mode tóc ngắn cái mode mà chúng em đang trầm trở ca tụng định sẽ thiết hạoh. Chị còn xưa lắm chăng? Nếu không vậy mà

nhưng chỉ lạ lúc đầu, rồi dần dần quen mắt, thì có khó coi đâu.

Đàn bà bới tóc không phải không đẹp, nhưng ta thử ngắm một người đàn bà tóc ngắn coi nào có thiếu về mỹ miều diễm lệ đâu, đã vậy mà lại sạch sẽ mát mẻ nữa, ấy là không kể những sự tiện lợi khác.

Nhưng khoan, trước khi thiết hành vấn đề này, ta nên nghĩ đến khăn đội và áo dài của ta đã. Cái khăn vuông và áo dài có bản không thể đi chung với cái đầu không bới tóc. Vậy ta phải dùng nón chăng? Hay để đầu trần mà che dù? Còn áo dài ta phải chỉnh đốn thế nào? Mấy câu hỏi này ai sẽ giải quyết cho ta? Nhiệm vụ nặng nề ai đảm ảnh?

Bao giờ hai môn cần thiết trên kia hoàn toàn cái cách, vấn đề tóc ngắn có lẽ có hy-vọng nhập cảng ở xứ ta, và mới có thể mong chị em nhà sẽ bạo dạn cách mạng cái « quốc túy củ hành » đi vậy.

TUYẾT-HOA



Bà Andrée Viollis

trong « Ba chục ngày xa xứ » đăng ở báo Tân-Văn lúc nọ chỉ có câu này: Đàn-bà Thổ hót tóc xem thật gọn gàng dân tiện nhưng với mắt em thì không đẹp tí nào. Chắc không hap nhãn em đấy.»

Phê-bình thế ấy, oan tôi quá! Đàn bà Thổ đầu rất u xù, không như đàn bà Âu, chải láng hay uốn quăn, trông không có chút mỹ thuật gì, bảo thích sao được.

Vứt bỏ đầu tóc thật còn gì đáng tiếc, nếu đã so sánh kỹ lưỡng một người tóc vẫn và một người tóc dài.

Tóc dài đã bậu, khổ nhất những người tóc đã dài mà nhiều, phải phải lăm thì giờ những khi tắm gội hay sửa soạn đi đâu. Tôi còn nhớ chị P... tóc dài phết gót, nhiều đến nỗi đầu tóc trùm trùm với đầu. Mỗi lần tắm gội mất trọn nửa ngày, gội xong đã mệt lảm tóc mới khô.

Chúng ta, khi chạy nhảy lập thể tháo, đầu tóc sứt lên xô xuống; nếu có ghim kim chắc chắn không sứt đi nữa thì mỗi lần cử động đầu tóc lắc-lư trông thật buồn cười chướng mắt. Tóm lại, đầu tóc chỉ là một món thừa trong trăm ngàn món thừa khác.

Chị em đừng ngại bới tóc, ăn không được. Kia như đàn bà Xiêm và Trung - Hoa rước kia họ cũng ngại như ta.

Suộm Sắt

Chị em Thổ-nhĩ-kỳ được quyền tham-chánh

Lần thứ nhất trong lịch-sử nước Thổ-nhĩ-kỳ xưa nay, khóa tuyển cử này mới có 16 người đàn-bà ra ứng cử vào Nghị-viện.

Thiệt, 15 năm nay nước Thổ nhờ có vị anh hùng Mustapha Kemal mà tiến tới hùng cường cả mọi phương diện rất là mau lẹ.

Cảnh-sát đàn-bà

Đạo cảnh-sát đàn-bà này kêu là Women's Patrol Division ở Anh-Quốc đã lập ra mấy năm nay. Đạo cảnh-sát ấy ít có bất bớ ai mà chỉ chuyên về một sự phẩm đầu để bảo tồn phong tục tốt. Mấy cô lính, bếp, cai, đội đi dạo đường này hẻm kia mà « làm giặc », với bọn thiếu-nữ vì quá ham chuộng vật chất mà bán máu mình một cách trái pháp luật. Nhờ sự khéo léo của họ mà đạo binh gái trặc nét lang tâm bớt dần dần ở Anh-Quốc.

Ở bên Huê-kỳ, Tàu, Nga và ngay ở thuộc địa Ý ở Somalie (Phi-Châu) dường như cũng có một đạo lính cảnh-sát đàn-bà nhưng không rõ mục-dịch có gì là đặc biệt chăng?

BICH-TIÊU.

Đầu năm phải xét công việc nhà lại. Có sự gì rồi thì hay hỏi nơi ông Phan-vân - Thiệt cứ nhưn luật. Giá hỏi luật trong tháng này

sựt xuống 5\$ mà riêng cho những độc giá mua năm đã đã trả tiền tất thời lại bớt xuống 50% nghĩa là chỉ còn có 2\$50.45 Rue Garros

MỘT THỨ THUỐC MỚI

Quá phiền não, quá lo lắng, suy nghĩ mệt nhọc, hoặc uống nhiều nước trà đậm, hút thuốc điếu, á-phiện, uống café nhiều, các ngài thường thấy nóng nảy bức-rức, nhiều khi suốt đêm không thể nhắm mắt được. Nhất là những người đau tim, là người có tánh da sần da cộm

HÃY DỪNG THUỐC

HYPNO

Đề bồi bổ các cơ thể giúp sức sự tiêu-hóa, điều hòa huyết mạch, an thần, bổ tim, làm cho các ngài ngủ một giấc ngon lành khỏe khoắn

Mỗi hộp. 1 \$ 00

NHÀ THUỐC ĐAI-DÔNG

96, Rue Pellerin - SAIGON

ĐỀ BÁN KHẮP NƠI

Lao-tâm lao-lực

Huyết kém, thân suy, tinh-thần yếu, lờ tai lờ mắt, ăn ngủ không được, thường đau lưng mỏi-mệt, ông già bà cả và nam-nữ thanh-niên, nhờ uống ĐAI-BỒ THẦN LỰC HOÀN, hiệu ĐỨC-TRỌNG, sẽ tâm hồn thoải mái được nhiều.

Một hộp 0\$80, uống được năm ngày

Thuốc đau ruột

Trị đau bao tử, ruột, đau bụng lán nảm, no hơi ăn không tiêu, thường tức nghẹn chầy nước dãi, rất công hiệu. Một gói 0 \$ 60.

Thuốc Trệ khí

Trị đau tức-thở hay bồn-chồn dạ dưới và cả hôn ngoại thân đều sưng làm ha nan, đi đứng không được, nặng trần khó chịu. Một ve 0\$40.

Dầu Cù-là

Trị bá chứng rất linh-nghiệm, mùi thơm dịu, xức CÙ LÀ ĐỨC-TRỌNG, so sánh với các thứ CÙ-LÀ, sẽ thấy khác xa nhiều. Một ve 0\$10

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG số 35, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon.

Đề bán Nguyễn-thị-Kính, Sài, on; Huỳnh-Tri, Nam-Vian và các nhà đại-lý ở Lục tỉnh.

DOCTEUR TRAN VAN-DOC

Chuyên trị bệnh con nít
N° 31 RUE TABERD N° 31
Góc đường Taberd và
Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

HỘI VAN QUỐC TIẾT KIEM

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Vốn của hội đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán: 7, Avenue Edouard VII -r- THƯỢNG-HẢI
Quản-Lý về Đông-Pháp: 26, Đường Chaigneau -r- SAIGON

XỔ SỐ HƯƠN VỐN CHO VÉ TIẾT KIEM

Chỉ ngành NGAY Chỉ ngành HANOI

SAIGON 28 Janvier 1935 HANOI 53, Đại-lý F. Garnier

Chủ-tọa: M. TRIVES

Dự-kiến: ông Tran-van-Chanh và ông Benoit Poneharradin có quan Thanh-tra đương quyền kiểm-soát các hội tư-bản Namkỳ và Cao-miền chứng kiến.

HẠNG BỘ	VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	Số tiền đã đóng góp	SỐ VỐN HƯƠN LẠI
CÁCH THỨC SỐ 2 Hồi nguyên vốn				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ				
1574	3.196	Ông VUONG KHA-LAI Hanoi.....	536\$00	1000\$
—	2.177	Ông NGO-TAN-THOI Travinh.....	624.00	1000
—	2.316	Bà VO-THI-SAC Saigon.....	54.00	250
—	13.564	Bà GUIBICELLI tức là BÀ NGUYEN-THI-NHO Saigon.....	64.00	500
Những vé số 10657 và 16402 không có đóng góp thường lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.				
CÁCH THỨC SỐ 3 Hồi nguyên vốn				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ				
282	263	Ông VUONG-UNG-TRUNG, quai de Mytho Cholon.....	864\$00	1000
Xổ số trả tiền lời cho vé cách thức số 3				
Số tiền lời chia tháng này: 419\$12				
Vé số 845 trúng ra là vé 500\$				
Hai vé 500\$ sau này đặng chia đồng số tiền lời.				
845		Ông PHAM-VAN ĐON Port-Bayard		209.50
862		Ông PHAM-SI-SAU Hatinh.....		209.50
CÁCH THỨC SỐ 5 CUỘC XỔ SỐ A Hồi vốn gấp bội				
Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số				
2.105 a		Vé 5000\$ không có đóng góp thường lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.		2.500\$
CUỘC XỔ SỐ B Hồi nguyên vốn				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ				
1367	9.369 a	Ông DANG-TAM, 8 rue de Binh-tây Cholon.....	17\$50	500\$
—	11.540 a	Ông PHAM-HUY-XUNG Hanoi.....	15.00	500
—	3.478 a	Ông NGUYEN-VAN-TINH Chef de Gare à Trangbom Bienhoa.....	8.00	200
Những vé số 1257 a — 6012 a — 6866 a — 8073 a — và 12913 a, không có đóng góp thường lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.				
CUỘC XỔ SỐ C Đặng miễn góp				
Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ				
2655	5.289 a	Ông NGUYEN DINH-NGUYEN Phu-doan.....	257\$00	500\$
—	17.320 a	Ông LAM-PHUNG-THANG bacliêu.....	252.00	500
—	2.969 a	Vé vô danh.....	102.80	200
—	8.619 a	Ông DANG-VAN-KY Giadinh.....	102.40	200
—	17.298 a	Ông LE-BÀ-THUY tức DOAN Hanoi	100.80	200
—	17.582 a	Ông UNG HOR Kratié.....	100.80	200
Những vé số 10.601 a và 4.551 a không có đóng góp thường lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số này.				

Mỗi vé trúng ra 1 ong cuộc xổ số C trên đây thì đặng đổi ra vé tái góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và đặng dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số học định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về tháng Fév. 1935 là 5.000\$
Vé 1.000 \$ mà trúng thì đặng lãnh 5.000 \$
Vé 500 \$ mà trúng thì đặng lãnh 2.500 \$
Vé 200 \$ mà trúng thì đặng lãnh 1.000 \$

Phần xổ số cho tháng Fév. 1935 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000

CUỘC XỔ SỐ CHO VÉ TIẾT KIEM KỲ TỚI NHÀM NGÀY THỨ NĂM 28 FEVRIER 1935
Bốn giờ rưỡi chiều, tại hàng chánh của Bón-Hội bên cõi Đông-Pháp đường Chaigneau, số 26, Saigon
Xin lưu ý: Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-Lý cho Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Món quà mùa xuân :
Nhiều kiểu ruban và lacets
nhung vừa đẹp vừa tốt ở
Pháp gửi qua để biểu chi e n

MY-NGOC

NỮ-CÔNG HỌC-ĐƯỜNG

53, Gallieni-SAIGON

(Gần rạp hát Thành-Xương)

Thêu máy, thêu tay, may y phục Tân Thời. Bánh mứt Nam và Tây - Dạy hay, giá rẻ, kiểu đẹp. Kính mời chị em đến sẽ được vừa lòng.

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :— SAIGON

Đạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

Ngày tựu trường là 1^{er} Mars 1935

DIRECTEURS DES ETUDES.

M. Lê-Bá-Cang

M. Hồ-Văn-Ngà

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanoi.
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh Khương-Ninh (Lettres)

Ancien élève de l'Ecole Centrale
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh Khương-Ninh (Sciences)

MỘT DẤU TÍCH CỦA NGÀY TẾT

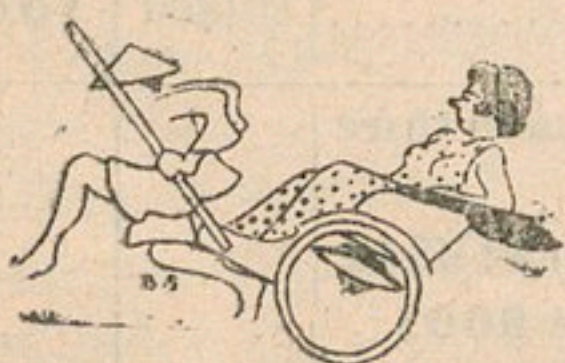
Tặng hương hồn bạn quá cố Huỳnh-văn-Hai. — Bình-Chi



Cũng như mấy cái Tết đã qua trong khoảng đời hân-hái của tôi, cái Tết năm 1928 gây cho tôi nhiều chuyện khó quên mà nhất là cái chuyện tôi sắp đem ra thuật buổi đầu năm này.

Trong những năm tôi ở tại làng Nhơn - Phú, tôi nhớ có một bạn quý biết thương tôi, biết chịu tôi, biết kiếm thể làm cho tôi thích ở trong cái cảnh làng quê mùa của người. Người ấy tức là bạn quá cố của tôi vậy. Chết hồi năm rồi trong một cái thãm trạng mà tôi không thể tỏ ra hôm nay, bạn tôi đã bày cho tôi nhiều thú vui ở đồng ruộng và đã tập cho tôi có cái « óc quê mùa » như bạn.

Tết năm 1928, Hai và tôi cùng nhau đi trên con đường làng dọc theo rạch Nhơn-Phú, đi như thể « để tìm những thú vui ở nhà quê năm mới, » thú vui của chú gỏi và của những người quanh năm cuối tháng chỉ lần quần trong ranh làng như bạn của tôi.



Mặc bộ áo quần mới như của mình, Hai dẫn tôi đi. Trong làng, không nhà nào là bạn tôi không biết, không người nào là bạn tôi không quen; nên hôm nay, ngày Tết, bạn tôi cũng dẫn tôi đến những nơi ấy để tôi có dịp vui chơi với họ. Cái tánh vui cười của Hai có lẽ đã làm cho nhiều người trong làng thương mến Hai; thì ngày tết, thấy Hai đến nhà, ai cũng hân hoan, ai cũng ăn cần, nên chúng tôi được tiếp đãi ngang hàng với « khách quý »

của họ, tức là cũng ngồi ngựa, cũng ăn mứt, cũng uống trà, cũng nói « chuyện đông tây », chuyện đông tây của chúng tôi và của họ chỉ quanh quẩn trong các bộ truyện Tàu và các câu chuyện máy bay xe lửa ngày nay.

Hết nhà này sang nhà nọ, vô tình hay cố ý, tôi không được biết, Hai lại đưa tôi vào nhà của Chính, người bạn gái của Hai, đã từng cấy gặt cho Hai ngoài đồng hết mùa này sang mùa nọ. Mùa ướt năm ấy, ngoài ruộng của Hai tôi có thấy được Chính, một cô gái xinh-xắn, vui vẻ, trương lưá với chúng tôi đương lom khom cấy lúa trong lúc Hai đương lảo-xảo bỏ mạ cho cô. Tôi thấy Chính chỉ có lần ấy và nếu sau này, Hai đừng đưa tôi đến nhà Chính cho tôi gặp Chính một lần nữa thì tôi không hề ý đến Chính và có lẽ bây giờ tôi cũng không còn nhớ đến Chính.

Chúng tôi vào nhà Chính trong lúc Chính đương sửa soạn cúng cơm. Không then thùa, Chính mời chúng tôi ăn mứt uống trà lại mời luôn chúng tôi ở ăn cơm với chị em Chính. Tôi không hiểu tại sao Hai chẳng chối từ; tôi lại thấy Hai có vẻ bằng lòng lắm. Trong lúc chị em Chính đương vái lạy trước giường thờ, Hai mới cho tôi biết rằng Chính mồ côi mẹ, còn cha thì theo mẹ ghê làm ruộng phương xa, nên ngày Chính-nay phải gánh vát cửa nhà và nuôi em dai. Cảnh nhà của Chính buồn thật, thế mà hai em vẫn tươi cười. Hay là Chính đã quen chịu cái cảnh ấy? Hay là được có chúng tôi ăn cơm, cái nhà vẫn

vẽ của Chính sẽ có những đặc điểm của ngày Tết, nên chị em Chính mừng?

Tôi chưa được lần nào giáp mặt Chính. Tôi gặp Chính lần này là lần thứ hai, mà giáp mặt được Chính mới là lần thứ nhất. Lần này lại cũng là lần buồn bã nhất của tôi ở Nhơn-Phú. Khi ăn cơm xong,



mượn bày ra một cuộc vui cho trong nhà có cái vẻ ngày Tết như ở các nhà khác nên chị em Chính cùng với tôi đánh bài từ sắc ăn thua nho nhỏ. Hôm ấy, tôi được cái may lạ-lùng vì từ đầu mùa tới cuối, tôi chỉ ăn; rồi đến khi tan cuộc, bao nhiêu tiền để ra của hai chị em và của bạn tôi, hết thấy đều nhập vào tay tôi.

Trong lúc chơi, không ai để ý đến tôi hơn Chính mà cũng không ai để ý đến Chính hơn tôi. Cặp mắt Chính không rời tôi, mà cặp mắt tôi cũng thường khi không rời Chính. Chúng tôi dòm lẫn nhau không hiểu là tại duyên cớ gì! Tôi chỉ biết tại Chính năng dìm tôi nên tôi phải năng dìm Chính. Khi xong cuộc chơi, cái vẻ tươi cười cũng còn ở trên mặt người thua, mà cái vẻ buồn bực lại lộ ra trên mặt kẻ được tiền. Nhớ tới chị em Chính nghèo cực, mồ côi mẹ, còn cha như mất lại từ cổ vô thân, tưởng tượng thấy Chính lom khom cả ngày ngoài nắng ngoài mưa hết mùa cấy đến

mùa gặt kiếm tiền để nuôi em và nuôi mình, cái số tiền ấy hôm nay tôi đã được một phần, nhớ tới đó tôi lấy làm buồn ngùi khó chịu. Tôi buồn. Hai không thấy mà Chính lại thấy. Những câu « Tại sao anh buồn » « tại sao anh không vui » của Chính hỏi đi hỏi lại bên tai tôi tỏ cho lòng tôi biết rằng Chính để ý đến tôi nhiều.

Đến chiều, tôi phải theo Hai về nhà. Nhưng đêm ấy, không yên lòng, tôi đến nhà Chính một lần nữa. Đứng ở hàng ba, tôi nghe chị em Chính cùng nhau nói chuyện mà lại nói đến tôi. Hai chị em nằm trên ngựa nói rất tự nhiên và bao cho tôi không biết bao nhiêu là tánh tốt làm cho tôi rất hớn hở. Tinh cờ được nghe người khen tặng lên mình thì còn chi là vui hơn nữa! Khi hai chị em vắng tiếng, Chính thì ra vẻ nghĩ ngợi, em Chính thì vì buồn ngủ, tôi ném một gói giấy ngang lỗ mắt cáo vào chỗ hai chị em nằm. Đồng nđi dậy lẽ làng như hai con « lật đật » và có vẻ kinh khùng, hai chị em Chính đành chụp cái gói, rồi ngơ ngẩn nhìn nhau. Lúc ấy, tôi trở về. Cái gói kia đựng tiền của tôi đã thâu được lúc ban chiều, tiền mà tôi muốn trả hết lại cho chị em Chính; tôi phải trả như thế ấy vì sợ Chính chối từ.

Mùng hai qua, mùng ba qua, ngày Tết lần lần hết. Mỗi ngày Hai và tôi đều có đi trên con đường cũ và mỗi ngày chúng tôi đều có dừng chơn trước nhà Chính. Không lần nào là Chính không niềm nở. Nhưng Chính không nói một lời gì về gói tiền tôi đã trả lại cho Chính đêm nọ. Bảy ngày qua, ngày Tết dứt.

Hai thì khởi sự ra đồng, Chính thì đã lãnh công gặt lúa. Còn tôi thì sắp sửa lên tỉnh đi học. Đêm mừng bầy, tôi đi với Hai đến già từ cô bạn nhà quê của tôi. Tôi thấy mắt Chính ướt, em Chính thì khóc muối. Tôi không nỡ đi, nhưng tôi không thể kéo dài ngày Tết được: tôi phải đi!

Ra đi mà tôi ngậm ngùi càng ngậm ngùi hơn nữa là bữa tôi đi, Chính đứng sẵn trên bờ kinh tự lúc nào để đón ghe tôi đang cho tôi gói mứt đem theo và có lẽ đang nhìn tôi một lần nữa cho thoải mái.

Gói mứt ấy tự tay Chính làm ra, lại tự tay Chính cho tôi, có phải chăng là Chính muốn phở cho tôi thấy lòng dạ của Chính đối với tôi?

Từ ngày tôi đi, Hai thường đưa tin cho tôi biết rằng Chính không còn cái vẻ tươi cười đôn nọ. Kỳ ấy tôi lại phải đi luôn vì gia quyến tôi không còn ở đây nữa. Tôi phải xa Hai và Chính. Tôi lại không có dịp trở về thăm Chính thăm Hai, hai người bạn của tôi ở Nhơn Phú. Năm sau, gặp Hai-ra tỉnh tôi mới rõ Chính thương tôi và vì thãm thương trộm nhớ tôi nên Chính mới buồn rầu. Kể Hai chết, rồi tin tức của Chính bật luôn từ ngày bạn mất.



Nhơn buổi này, tôi chẳng nhớ Chính nhớ Hai, bạn rất thân yêu của tôi ở chốn quê mùa không được cùng với tôi chung hưởng cuộc vui lâu dài. Nhưng hai người đều có để trong lòng tôi một dấu tích chẳng bao giờ phai lạt, cái dấu tích mà tôi vừa mới kể ra đây.

B. C

BINH-VIEN SAIGON
CUA DOCTEUR
LE-HUNG-LONG
de la Faculté de Médecine de Paris ở số 93 đường Pellerin
Dưỡng-đường Saigon có phòng khám bệnh tiếp thân-chủ hằng ngày và có nhiều phòng để nuôi bệnh-nhơn.
Phòng bệnh mỗi người nằm một phòng riêng, và rất bạp vệ-sanh. Trong mỗi phòng đều có giường ruột-gà, chõ rửa mặt (lavabo) chõ tắm (douche), chõ đi tiêu máy, nước đèn dùng giờ nào cũng có. Nơi bệnh-viện Saigon có chõ bảo-sanh và nuôi-dê, có phòng mổ xẻ riêng. Có nhà để thử máu, và tìm các thứ vi-trùng độc.
Chuyên-môn trị các chứng bệnh
Dưỡng đường này lãnh chữa các thứ bệnh, và chuyên-môn thuộc về đường tiêu-liện của đản-ông và đản-bà. Đau thận bông đá, phong-tinh v. v. Và những bệnh của đản-bà, đau ban hư huyết, đau tử-cung, huyết-bạch, sữa tử-cung cho có thai vãn, vãn.
Docteur LE - HUNG - LONG
De la Faculté de Médecine de Paris
Lauréat du Prix Tuffier de Chirurgie
Ancien Elève de l'Institut Pasteur de Paris.

Dịp may mới có
TIỆM SAIGONNAIS 73 D'ORMAY
Chuyên môn về nghề đóng rương làm valise da tinh xảo cũng như người Âu Tây, mà giá rẻ đồ tốt ai cần dùng thứ gì cũng làm đặng. Xin đồng-bào sẵn lòng chiếu cố tới tiệm tôi, sẽ được tính giá rẻ.
Chủ nhân: PHẠM VĂN CƯƠNG
73, d'Ormay Saigon (kề nhà thuốc tây)

GIÁ RẺ ĐẶC BIỆT
Tại tiệm may danh tiếng.
HIỆU:
Nhà Nam
16, đường Amiral Courbet
-: SAIGON -:

THUỐC HÓA PHONG hiệu THÁI-LAI
Chuyên trị tê bại đau nhức sốt nóng đờm ho, cảm nhảm khi độc mẻo mồm chơn mắt co quắp chân tay, trẻ con bị kinh-phong mửa Ta la khóc, rập chân rập tay đều nên dùng rất linh ứng.
Mua thuốc làm Đại-lý, xin biên thư cho M. CHU-ĐÌNH-QUÁN, Boite postale n° 32, Thanhhoa - Đã có giữ bán nhiều nơi.
Bản hiệu lại chuyên bán vải vóc tơ lụa hàng tây hàng ta hàng tàu, hàng tạp-hóa, hàng nội-hóa, các thứ thuốc cao đơn hoàn tán, các thứ sách vở báo chí tây nam của ba kỳ. Tổng Đại-lý đầu khuyh-diệp của ông Viễn-Đệ-Huế. Lúc nào cũng sẵn có người đi cõ-động và bán các thứ hàng nội-hóa, các nhà chế-tạo muốn giữ hàng xin biên thư thương lượng.
Bureau n° 72
Magasin n° 41 Rue Benthuy - THANH-HOÀ

Mời lại! Mời lại!!
Nón MOSSANT
Đủ thứ đủ màu
M. NGUYỄN-VĂN-TRẦN
94-96, Boulevard Bonnard, Saigon - Tél. 178
RÉGATES
Đủ kiểu kim thời
Giá rẻ đặc biệt!!